

TỈNH ỦY KHÁNH HÒA  
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

\*

KỶ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC

“Giảng dạy lý luận chính trị trong thời đại 4.0”

*Khánh Hòa, tháng 3 năm 2024*

**TỈNH ỦY KHÁNH HOÀ  
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ**

\*

**HỘI THẢO KHOA HỌC  
“Giảng dạy lý luận chính trị trong thời đại 4.0”**

**CHỦ TRÌ HỘI THẢO:**

- Đồng chí Lưu Hồng Vân – Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa;
- Đồng chí Trần Hoàng Hà – Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.

**THƯ KÝ HỘI THẢO:**

- Đồng chí Nguyễn Văn Thắng – Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu Khoa học.

**BAN BIÊN TẬP:**

- ThS. Lưu Hồng Vân – Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa;
- ThS. Trần Hoàng Hà – Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa;
- ThS. Võ Thị Kim Thơm – Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.

## MỤC LỤC

<b>Đề dẫn Hội thảo</b>	1
<b>Khẳng định giá trị bền vững và ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin gắn với Cách mạng công nghiệp 4.0 trong giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa</b> (ThS. Tô Thị Hải Quyên – Phó trưởng Khoa lý luận cơ sở)	4
<b>Công tác giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư</b> (ThS. Đặng Thị Phương – Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng; ThS. Lê Quang Minh – Giảng viên Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu)	8
<b>Ứng dụng thành tựu cách mạng công nghiệp 4.0 vào giảng dạy lý luận chính trị nhằm đáp ứng xây dựng Trường Chính trị chuẩn</b> (ThS. Hoàng Ngọc Đạo – Trưởng Khoa Xây dựng Đảng)	12
<b>Chuyển đổi số - một phần tất yếu trong phát triển giáo dục- đào tạo</b> (ThS. Trần Thị Ngọc Linh – Giảng viên Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học)	15
<b>Áp dụng chuyển đổi số trong giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa</b> (ThS. Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật)	19
<b>Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy lý luận chính trị</b> (ThS. Nguyễn Thị Hằng Nga - Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng)	23
<b>Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy lý luận chính trị cho giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa</b> (ThS. Trần Thị Khánh Hòa – Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật)	26
<b>Ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ học viên các lớp Trung cấp lý luận chính trị</b> (ThS. Đặng Thị Tuyết – Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học)	29
<b>Sử dụng phòng học thông minh trong giảng dạy</b> (ThS. Trần Hoàng Hà – Phó hiệu trưởng trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa)	32
<b>Áp dụng mô hình lớp học đảo ngược vào giảng dạy chương trình Trung cấp Lý luận chính trị tại trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa</b> (ThS. Nguyễn Thị Lệ Hằng Hằng – Phó trưởng Khoa Nhà nước và pháp luật)	36

<b>Giải pháp ứng dụng Cách mạng 4.0 tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa</b> (ThS. Nguyễn Văn Thắng – Phó trưởng Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học)	41
<b>Một số yêu cầu đặt ra đối với giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0</b> (ThS. Lê Huy Tuấn- Phó trưởng Khoa Xây dựng Đảng; ThS. Mai Thị Quỳnh Tú – Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng)	45
<b>Một số yêu cầu đối với giảng viên trường chính trị trong thời đại Cách mạng 4.0</b> (ThS. Nguyễn Văn Thắng – Phó trưởng Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học)	49
<b>Một số yêu cầu và giải pháp cơ bản đối với giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay</b> (ThS. Trương Khánh Vọng – Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật)	51
<b>Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Trường Chính Trị Tỉnh Khánh Hòa hiện nay</b> (ThS. Lê Thị Bích Hạnh – Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở).	56
<b>Một số giải pháp nâng cao năng lực thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa</b> (ThS. Phan Thị Hồng– Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng)	60
<b>Những yêu cầu đặt ra trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư</b> (ThS. Đặng Thị Phương – Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng)	65
<b>Mạng internet với công tác giảng dạy ở Trường Chính trị</b> (ThS. Võ Thị Hồng Thắm – Trưởng Khoa Nhà nước và pháp luật)	69
<b>Dạy học lý luận chính trị thời 4.0 – giá trị người thầy</b> (Th.S Bùi Thị Hồng Quyên – Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở)	72
<b>Phát biểu tổng kết Hội thảo</b>	75

## **ĐỀ DẪN HỘI THẢO KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG** **“Giảng dạy lý luận chính trị trong thời đại 4.0”**

-----

*Kính thưa quý vị đại biểu!*

*Kính thưa các đồng chí!*

Hiện nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra với tốc độ nhanh theo cấp số nhân, làm thay đổi bối cảnh toàn cầu và có tác động ngày một gia tăng đến Việt Nam trên nhiều phương diện.

Bản chất của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là dựa trên nền tảng công nghệ số và tích hợp tất cả các công nghệ thông minh để tối ưu hóa quy trình, phương thức sản xuất như: công nghệ 3D, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tự động hóa, người máy,... để thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng 4.0, việc chuyển đổi số trở thành một xu thế tất yếu.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang làm thay đổi căn bản lối sống, phong cách làm việc, phương thức giao tiếp của con người, kéo theo sự thay đổi mạnh mẽ trong mọi mặt đời sống xã hội,... Trong đó, giáo dục và đào tạo là lĩnh vực chịu sự tác động của cuộc cách mạng này nhanh hơn cả. Điều này đem đến cho giáo dục nhiều thời cơ, nhưng cũng đặt ra những thách thức vô cùng lớn. Đó là nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, có khả năng thích nghi, đáp ứng yêu cầu mới mà phương pháp giáo dục đại học truyền thống không đáp ứng được. Cùng với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu mới, giáo dục còn cần đào tạo nên những con người có lòng yêu nước, có lý tưởng xã hội chủ nghĩa, ý thức pháp luật và tinh thần lập thân, lập nghiệp... Do đó, công tác giáo dục lý luận chính trị ở các trường chính trị nói chung đang đứng trước nhiều thách thức trong việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, khơi dậy hứng thú học tập của học viên...

*Thưa các đồng chí!*

Giảng dạy lý luận chính trị giữ vai trò rất quan trọng trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng, bồi đắp nền tảng tư tưởng, tinh thần, hình thành phẩm chất, nhân cách, đạo đức cách mạng cho học viên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của đất nước. Các nội dung giáo dục lý luận chính trị có tính khái quát, trừu tượng cao, nên vai trò của người giảng viên là phải cụ thể hóa lý luận, làm sáng tỏ vai trò dẫn dắt, soi đường của lý luận với sự phát triển của xã hội, qua đó giúp người học dễ nắm được bản chất vấn đề, vận dụng tốt trong thực tiễn. Lý luận phải được cụ thể hóa, nghĩa là giảng dạy lý luận chính trị phải luôn trong mối quan hệ biện chứng với thực tiễn, gắn chặt với thực tiễn, lấy thực tiễn để chứng minh. Đó cũng chính là nhiệm vụ quan trọng đặt ra đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, mà nòng cốt là đội ngũ giảng viên.

Thực hiện tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng là: “Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức và phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư” và Kết luận 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư: “Đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân nhằm tạo bước tiến mới, có kết quả, chất lượng cao hơn, góp phần làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng giữ vai trò chủ đạo trong đời sống xã hội”, những năm qua, công tác giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh và các trung tâm chính trị cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã ứng dụng các thành tựu của công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá,... nhằm nâng cao chất lượng dạy - học trong Nhà trường.

Với sự phát triển của khoa học và công nghệ, mạng Internet, giảng viên giảng dạy có nhiều điều kiện để tiếp cận, tham khảo các nguồn tài liệu đa dạng trong nước và nước ngoài, làm phong phú thêm bài giảng của mình. Giảng viên cũng sử dụng các phương tiện, kỹ thuật giảng dạy hiện đại, các phần mềm, video, hình ảnh phù hợp với nội dung bài giảng để minh họa cho việc giảng dạy của mình thêm sinh động hơn. Những hoạt động ấy đã và đang mang tới một cách nhìn mới về các môn lý luận chính trị vốn khô khan, thuần lý thuyết đến gần với thực tế và gần gũi với học viên hơn.

Tuy nhiên, Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng đặt ra những thách thức không nhỏ đối với công tác giáo dục lý luận chính trị khi việc soạn bài giảng theo giáo án điện tử, hình ảnh, lựa chọn thông tin,... đòi hỏi đầu tư nhiều thời gian, công sức hơn. Việc thiết kế kịch bản dạy học, xây dựng hình ảnh, video clip, tích hợp các trang màn hình,... đối với nhiều giảng viên hiện nay còn tương đối hạn chế. Hơn nữa, vấn đề đa dạng hóa phương pháp dạy học cho phù hợp với đặc điểm và trình độ đối tượng người học chắc chắn sẽ khó khăn hơn các phương thức truyền thống đã đáp dụng lâu nay. Mặt khác, trang thiết bị phục vụ việc dạy - học tại Trường Chính trị tỉnh, trung tâm chính trị cấp huyện còn thiếu, chưa đồng bộ, ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy.

*Thưa các đồng chí,*

Mục tiêu của Hội thảo ngày hôm nay nhằm làm rõ tác động của Cách mạng 4.0 đối với công tác giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, các trung tâm chính trị cấp huyện; những yêu cầu đặt ra đối với công tác giảng dạy lý luận chính trị hiện nay; các giải pháp để ứng dụng thành tựu của Cách mạng 4.0 nhằm góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa và các trung tâm chính trị cấp huyện trong thời gian tới.

Với tinh thần đó, tôi đề nghị các bài tham luận và các ý kiến tại hội thảo tập trung làm rõ những vấn đề sau:

- Những tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số đến công tác giảng dạy lý luận chính trị ở các trường chính trị, trung tâm chính trị cấp huyện hiện nay.

- Công tác giảng dạy lý luận chính trị tại các trường chính trị trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0 có những cơ hội và thách thức nào?

- Làm thế nào để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, đào tạo, công tác giảng dạy lý luận chính trị ở Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa và trung tâm chính trị cấp huyện?

- Những giải pháp để nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị thích ứng với cuộc Cách mạng 4.0 trong thời gian tới.

*Kính thưa các đồng chí!*

Với tinh thần thẳng thắn, cởi mở, tôi mong rằng Hội thảo sẽ đạt được mục tiêu đề ra. Các bài tham luận và ý kiến tại Hội thảo sẽ là nguồn tài liệu tham khảo để Trường Chính trị tỉnh và trung tâm chính trị cấp huyện nghiên cứu, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị trong thời gian tới.

Cuối cùng, xin kính chúc các đồng chí dự Hội thảo luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và có nhiều đóng góp cho công tác nghiên cứu khoa học trong thời gian đến.

*Trân trọng cảm ơn!*

# **KHẲNG ĐỊNH GIÁ TRỊ BỀN VỮNG VÀ Ý NGHĨA THỜI ĐẠI CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN GẮN VỚI CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 TRONG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA**

*ThS. Tô Thị Hải Quyên*  
*Phó trưởng Khoa Lý luận cơ sở*

Một trong những nội dung trụ cột của công tác tư tưởng, lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam là hoạt động giảng dạy lý luận chính trị, nhằm truyền thụ những tri thức của chủ nghĩa Mác - Lênin, góp phần định hướng thế giới quan, phương pháp luận, giúp cho người học hiểu và vận dụng đúng đắn, sáng tạo những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Trên cơ sở đó, củng cố niềm tin vào đường lối, chủ trương của Đảng về con đường, mô hình chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa cho cán bộ, đảng viên và mỗi công dân. Vì thế, trong điều kiện phát triển mạnh mẽ của Cách mạng công nghiệp 4.0, những thành tựu của nó đã và đang mở ra thời cơ và thách thức mới cho nhân loại. Không chỉ tác động đến đời sống kinh tế mà đời sống xã hội cũng đang có những chuyển biến rõ rệt, đặt ra những yêu cầu mới trong việc xác định giá trị nền tảng cho sự phát triển xã hội. Do đó, yêu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy môn chủ nghĩa Mác - Lênin là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên ở các trường chính trị tỉnh. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng, vừa làm tăng tính mới, tính thời sự trong nội dung bài giảng, vừa giúp học viên có nhận thức đúng đắn về học thuyết Mác-Lênin trong bối cảnh mới, kiên định trước những luận điệu sai trái, chống phá của các thế lực thù địch.

Chủ nghĩa Mác đã ra đời vào những năm 40 của thế kỉ XIX ở châu Âu, nó phản ánh tồn tại xã hội của châu Âu. Các nhà kinh điển đã rút ra quy luật xã hội cơ bản mang tính khái quát về xã hội tư bản, có thể vận dụng vào điều kiện, hoàn cảnh khác nhau của các quốc gia, dân tộc. Đến đầu thế kỷ XX, chủ nghĩa tư bản trên thế giới đã chuyển sang giai đoạn phát triển mới - giai đoạn chủ nghĩa đế quốc, trong điều kiện lịch sử mới này, V.I. Lênin chính là người đã bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo toàn diện lý luận của Mác - Ăngghen, tạo nên một hệ thống lý luận thống nhất của giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Về cơ bản những nguyên lý, quy luật của chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn còn nguyên giá trị trong thời đại hiện nay. Đặc biệt, trong bối cảnh cuộc cách mạng 4.0, thời đại đã có những biến đổi sâu sắc, vì vậy, về nguyên tắc trong nghiên cứu và giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin cho các đối tượng học viên ở các trường chính trị hiện nay cần phải khẳng định những giá trị bền vững và ý nghĩa thời đại để làm sao phản ánh đúng được bản chất và chỉ ra được các quy luật vận động biến đổi của xã hội hiện đại, đáp ứng được nhu cầu phát triển bền vững của xã hội trên phạm vi toàn cầu.

*Thứ nhất, đối với Triết học Mác – Lê nin.* Một trong những thành tựu vĩ đại đầu tiên của C.Mác, đó là chủ nghĩa duy vật lịch sử, ông đã xây dựng một thế giới quan và phương pháp luận mới, khoa học và cách mạng, đem lại cho nhân loại tiến bộ một công cụ vĩ đại để nhận thức và cải tạo thế giới. Các quy luật phát triển của nhân loại được phát hiện, tích hợp và trình bày trong một hệ thống các quy luật: quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; cơ sở hạ tầng

quyết định kiến trúc thượng tầng; tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội, chứ không phải ngược lại; sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội như một quá trình lịch sử - tự nhiên... Nhờ vậy, lần đầu tiên trong lịch sử, nhân loại có một học thuyết phát triển tương đối hoàn chỉnh.

Cho đến nay, sự phát triển của lực lượng sản xuất dựa trên nền tảng tiên bộ khoa học - công nghệ đang đưa nhân loại tới những mô hình phát triển rất mới như công nghiệp 4.0 hay xã hội siêu thông minh 5.0 là phù hợp với học thuyết về sự thay thế, phát triển các hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác. Những mục tiêu mà các mô hình này đặt ra như: mang đến cho con người một cuộc sống tiện nghi, không phân biệt về tuổi tác, sức khỏe, giới tính, địa lý, ngôn ngữ; bảo đảm phát triển bao trùm và bền vững, không để một ai bị tụt lại phía sau; giải phóng và phát triển con người... cũng chính là luận điểm căn bản mà C.Mác đã tiên lượng trong tác phẩm “Tuyên ngôn của Đảng cộng sản” năm 1848, phù hợp với bản chất nhân văn cao đẹp của chủ nghĩa xã hội.

*Thứ hai, đối với Kinh tế chính trị Mác Lê nin.* Học thuyết giá trị thặng dư là “hòn đá tảng” trong học thuyết kinh tế của Mác. Ông đã nghiên cứu quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư, chỉ ra nguồn gốc và bản chất của nó, từ đó vạch rõ bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa và nhận thức rõ quy luật vận động kinh tế của xã hội tư bản chủ nghĩa, tạo cơ sở khoa học vững chắc cho cuộc đấu tranh giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và con người.

Tuy nhiên, trong điều kiện cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, sự phát triển của máy móc ngày càng phổ biến và tối tân, làm cho quá trình sản xuất ra sản phẩm trong các xí nghiệp hiện đại không cần hoặc cần rất ít lao động sống, những giá trị tạo ra lại tăng gấp bội so với trước đây dùng rất nhiều công nhân. Thực tế này, đã làm cho các thế lực thù địch lợi dụng để đưa ra những luận điệu nhằm xuyên tạc và phủ nhận vai trò lịch sử của Học thuyết. Chúng cho rằng, trước kia chỉ có công nhân “sản xuất” mới tạo ra giá trị thặng dư, còn ngày nay sự giàu có của các nhà tư bản không phải do “bóc lột sức lao động” của công nhân nữa mà do máy móc “đem lại”. Vì vậy, tư bản ngày nay không còn bóc lột giá trị thặng dư, nếu có thì chủ nghĩa tư bản chỉ còn bóc lột “người máy”.

Khi nghiên cứu về tư bản bất biến, chúng ta được biết rằng nó tồn tại dưới hình thái tư liệu sản xuất, đó là: máy móc, trang thiết bị, nguyên nhiên vật liệu trong quá trình sản xuất được C.Mác kí hiệu là  $c$  gồm có  $c_1$  và  $c_2$ . Nó có đặc điểm là trong quá trình sản xuất, tham gia toàn bộ hoặc từng phần vào quá trình sản xuất, giá trị của chúng được lao động cụ thể của người công nhân bảo tồn và chuyển nguyên vẹn vào giá trị sản phẩm mới. Nghĩa là tư bản bất biến không tạo ra giá trị mới trong đó có giá trị thặng dư. Tuy nhiên, nó là điều kiện cần thiết để cho quá trình sản xuất giá trị thặng dư được diễn ra, vì máy móc là yếu tố của quá trình lao động, là phương tiện giúp con người tạo ra và làm tăng năng suất lao động.

Vậy, giá trị thặng dư do yếu tố nào tạo ra? Tiếp tục quá trình nghiên cứu, tư bản khả biến là một bộ phận tư bản dùng để mua sức lao động (tiền thuê công nhân), được kí hiệu là  $v$ , đại lượng của nó trong quá trình sản xuất bằng lao động trừu tượng của người công nhân tạo ra một giá trị mới không chỉ bù đắp đủ giá trị sức lao

động minh mà còn tạo ra giá trị thặng dư cho nhà tư bản. Như vậy, nguồn gốc tạo giá trị thặng dư là sức lao động của người công nhân làm thuê. Tư bản khả biến có thể tạo ra sự biến đổi về giá trị, có vai trò quyết định trong quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư, vì nó chính là bộ phận tư bản đã lớn lên.

Ngày nay, với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, lực lượng sản xuất phát triển như vũ bão đã tiến mạnh vào các ngành sản xuất vật chất của xã hội làm cho năng suất lao động cá biệt của những doanh nghiệp có trình độ tự động hóa cao tăng lên, khối lượng sản phẩm tạo ra nhiều, giá trị cá biệt của một đơn vị sản phẩm thấp hơn nhiều so với giá trị xã hội, vì thế các doanh nghiệp này thu được lợi nhuận siêu ngạch. Bản chất của lợi nhuận siêu ngạch này vẫn có nguồn gốc từ giá trị thặng dư. Và chủ nghĩa tư bản vẫn không thay đổi về bản chất.

*Thứ ba, đối với chủ nghĩa xã hội khoa học.* Phát hiện và làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là một trong những công hiến vĩ đại của C.Mác. Lý luận về Sứ mệnh lịch sử toàn thế giới giai cấp công nhân đã được luận chứng một cách có cơ sở khoa học, đầy thuyết phục trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, đồng thời cũng chỉ rõ sứ mệnh lịch sử thế giới đó là do chính địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân trong xã hội quy định. C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nh chỉ rõ: “Trong tất cả các giai cấp hiện đang đối lập với giai cấp tư sản thì chỉ có giai cấp vô sản là giai cấp thực sự cách mạng. Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”. Và khẳng định: “Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và sự thắng lợi của giai cấp vô sản đều là tất yếu như nhau”.

Ngày nay trong điều kiện cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, những thành tựu của khoa học công nghệ hiện đại với sự ra đời của người máy đã thay thế không chỉ những công việc nặng nhọc, những hoạt động cơ bắp, mà còn có thể thay thế cho cả những hoạt động tinh vi, phức tạp của con người. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là người lao động trở thành yếu tố thứ yếu, đứng bên ngoài quá trình sản xuất. Chúng ta thấy rằng, máy móc, thiết bị, kỹ thuật cho dù hiện đại đến đâu đi nữa thì trước hết chúng cũng là sản phẩm của quá trình nhận thức và phát triển trí tuệ của con người. Chính do yêu cầu của sản xuất vật chất mà con người đã sáng tạo ra và quyết định khuynh hướng, tốc độ phát triển của khoa học công nghệ, đồng thời quyết định việc sử dụng khoa học công nghệ vào sản xuất theo mục đích của mình. Do đó, trí tuệ nhân tạo tiên tiến đến đâu cũng chỉ là sản phẩm của con người, hoạt động của nó phụ thuộc vào những chương trình mà con người đã lập ra, đã cài đặt vào máy tính điện tử và người máy công nghiệp. Vì vậy, có thể khẳng định trong thời đại ngày nay, người lao động hay nói cụ thể hơn là giai cấp công nhân vẫn đóng vai trò quyết định hoạt động sản xuất vật chất.

Cho đến nay, quan điểm của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nh về sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp công nhân thể hiện trong “*Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*” vẫn còn nguyên giá trị. Nó không chỉ là vũ khí lý luận sắc bén cho giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống lại giai cấp tư sản để giải phóng giai cấp mình và toàn xã hội, mà hiện nay, nó còn là cơ sở lý luận quan trọng để chúng ta đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận giá trị chủ nghĩa Mác - Lênin.

Ý nghĩa thời đại của Chủ nghĩa Mác – Lênin, những dự báo và giá trị thời đại của học thuyết luôn là luận cứ khoa học đầy sức thuyết phục, thôi thúc chúng ta xây dựng khát vọng và tầm nhìn phát triển hướng tới một xã hội hiện đại, nhân văn, bao trùm và bền vững, vì con người, lấy con người làm trung tâm, do con người và giải phóng con người như một giá trị cốt lõi, phổ quát nhất của nhân loại./.

# **NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ 4**

*ThS. Đặng Thị Phương - Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng  
ThS. Lê Quang Minh - giảng viên Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu*

Như chúng ta đã biết cuộc cách mạng lần thứ tư đã thúc đẩy sự phát triển của nhân loại, tạo ra những cơ hội cho sự phát triển của mỗi quốc gia nhưng bên cạnh đó cũng đặt ra những thách thức cho mỗi quốc gia nhất là vấn đề bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh quốc gia, phòng chống diễn biến hòa bình. Đối với nước ta, trong bối cảnh cuộc cách mạng 4.0 các thế lực thù địch, phản động khai thác triệt để công nghệ thông tin, sử dụng mạng xã hội (facebook, youtube, blog, website...) để đăng phát, chia sẻ thông tin chống phá trên các trang cá nhân, tổ chức hội/nhóm, các diễn đàn xã hội dân sự; sử dụng truyền thông đại chúng, xuất bản báo chí ở nước ngoài, sản xuất băng, đĩa hình chuyển về trong nước; tài trợ cho một số cơ quan báo chí nước ngoài chuyên chống phá Việt Nam như VOA tiếng việt, RFA, RFI, BBC việt ngữ; tổ chức các hội thảo để xem xét lại các vấn đề liên quan đến lịch sử. Những thông tin, bài viết, hình ảnh, video, tài liệu, bản tin của chúng có nội dung xấu, độc với các luận điệu xuyên tạc, vu khống, thù địch, bôi nhọ bằng nhiều thủ đoạn, hình thức tinh vi, nguy hiểm, hoặc trắng trợn công khai hoặc bí mật, đặc biệt là vào thời điểm Đại hội Đảng các cấp, dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, các kỳ họp của Quốc hội có thông qua các dự thảo Luật, Nghị quyết quan trọng.

Thông qua các luận điệu thù địch, phản động, chúng phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phê phán quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta; phủ nhận vai trò lãnh đạo, thành quả cách mạng của Đảng, Nhà nước ta và con đường đi lên XHCN. Chúng xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng, về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; đòi tự do báo chí, đa nguyên, đa đảng. Chúng dụ dỗ, lôi kéo, kích động các phần tử bất mãn, cực đoan, cơ hội chính trị ra sức chống phá Đảng và chính quyền; kích động các phần tử xấu và kêu gọi nhân dân tụ tập, biểu tình trái phép, kích động bạo loạn lật đổ, chống phá, đình công, bãi khóa... với âm mưu gây bất ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây chia rẽ nội bộ, gieo rắc ngờ vực, hoài nghi nhằm làm giảm sút lòng tin, lý tưởng cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, chế độ, hòng thực hiện âm mưu chiến lược “Diễn biến hoà bình”.

Trước những thủ đoạn, hình thức chống phá tinh vi, nguy hiểm, đặc biệt là việc khai thác triệt công nghệ thông tin để tuyên truyền chống phá trên mạng xã hội và truyền thông xã hội của các thế lực thù địch, phản động, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Nghị quyết đề ra bảy nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trong đó nhiệm vụ trọng tâm là: Tiếp tục làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức ngày càng đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác-

Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, hoàn thiện hệ thống lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta trong tình hình mới; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo hướng chủ động, tích cực và có tính thuyết phục cao,...

Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đòi hỏi có sự chung tay của cả hệ thống chính trị các cấp từ trung ương đến địa phương; có sự chung tay góp sức của nhân dân trong và ngoài nước. Trong đó có vai trò quan trọng của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nói chung, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng. Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Như vậy với vai trò là trường Đảng địa phương, đối tượng học viên là các cán bộ, đảng viên của tỉnh đã kinh qua thực tiễn công tác, đội ngũ giảng viên của Nhà trường chính là “người thầy đặc biệt” trong thực hiện công việc “gốc” của Đảng, có nhiệm vụ không chỉ cung cấp cho người học những tri thức khoa học đơn thuần mà còn bồi dưỡng niềm tin, định hướng tư duy, hành động cho các thế hệ học viên.

Nhận thức tầm quan trọng của Nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh hiện nay, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã quan tâm lãnh đạo quán triệt đến đội ngũ cán bộ, viên chức trong toàn Trường các văn bản của Đảng, của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh ủy Khánh Hòa về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cụ thể như Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Kế hoạch số 10-KH/HVCTQG ngày 24/7/2019 và Hướng dẫn số 475-HD/HVCTQG ngày 24/9/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Kế hoạch số 147-KH/TU ngày 5/8/2019 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch,.... Ngày 29/11/2022, Ban Chỉ đạo 35 được thành lập theo Quyết định số 278-QĐ/TCT của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.

Trong những năm gần đây việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận như: hiện nay nhà trường đang triển khai 01 đề tài tổng kết thực tiễn về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; một số giảng viên có các bài viết trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Nhà trường đã xây dựng được chuyên mục bảo vệ nền

tăng tư tưởng của Đảng trên trang thông tin điện tử; năm 2023, Nhà trường đã xuất bản tập san Thông tin lý luận và thực tiễn số 13 về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; nhiều giảng viên đã lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào trong các bài giảng lý luận chính trị; một số giảng viên và học viên có bài viết tham gia cuộc thi viết chính luận khoa học “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” do Ban Chỉ đạo 35 Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức,...

Tuy nhiên, cần phải thẳng thắn thừa nhận những kết quả đã đạt được trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã đạt được chưa tương xứng với vị thế của Nhà trường. Đến nay, Nhà trường vẫn chưa xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết 35 gắn với việc xác định nghĩa vụ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giảng viên, chuyên viên, người lao động; số lượng các bài viết trong chuyên mục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên trang thông tin điện tử còn ít; Nhà trường chưa tổ chức được các hội thảo, tọa đàm khoa học, sinh hoạt chuyên môn, chưa phát hành được nhiều tập san có nội dung về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; qua khảo sát học viên thì việc lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng của Đảng trong các bài giảng giữa các giảng viên vẫn có sự trùng lặp; một số học viên chưa hiểu rõ hoặc không quan tâm đến nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng,...

Trong thời gian tới để phát huy vai trò của Nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Nhà trường cần xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nhiệm vụ này, trong đó xác định toàn thể cán bộ, giảng viên, chuyên viên, nhân viên và học viên trong nhà trường phải tăng cường tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của Trường được cần được thực hiện trên 03 mặt công tác chủ yếu: công tác giảng dạy, công tác nghiên cứu khoa học và công tác tuyên truyền.

*Trong giảng dạy*, nhà trường tăng cường kết hợp giảng dạy lý luận với giáo dục về nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Định hướng, tổ chức thực hiện các giải pháp phát huy vai trò, trách nhiệm của giảng viên, học viên tham gia tích cực vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nâng cao năng lực đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cho học viên thông qua hoạt động giảng dạy lý luận chính trị, đòi hỏi giảng viên phải là người có bản lĩnh, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị, phải nắm chắc và sâu sắc về những nguyên lý lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn đấu tranh, phản bác. Đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng nhiều phương pháp khác nhau nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học viên. Nâng cao chất lượng các buổi thảo luận. Trong giờ thảo luận, giảng viên nên mở rộng vấn đề bằng cách lựa chọn những vấn đề có tính thời sự, thực tiễn, đưa ra những quan

điểm sai trái, thù địch có liên quan đến nội dung các bài đã học yêu cầu học viên vận dụng kiến thức lý luận đã học để phản bác lại các quan điểm đó. Để thực hiện tốt nội dung này đòi hỏi mỗi giảng viên phải không ngừng học tập, rèn luyện, trau dồi chuyên môn, năng lực công tác, phải là những nhà sư phạm có kiến thức khoa học vững chắc, lý luận sắc bén, kiến thức thực tiễn phong phú, có phương pháp sư phạm và đặc biệt phải là tấm gương chuẩn mực trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng để học viên lấy đó học tập.

*Trong công tác nghiên cứu khoa học*, nhà trường cần bổ sung các nhiệm vụ nghiên cứu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học hằng năm của nhà trường. Xây dựng cơ chế khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận trên mạng xã hội bằng các hình thức viết bài, xây dựng câu hỏi, tình huống phục vụ thảo luận, thi. Hằng năm tổ chức các hội thảo, tọa đàm khoa học có nội dung liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận; văn học, nghệ thuật và trên mạng xã hội.

*Trong công tác tuyên truyền*, nhà trường cần chỉ đạo xây dựng chuyên mục về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên tập san Thông tin lý luận và thực tiễn”, Mỗi tập san ít nhất phải có 01 bài viết về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Bổ sung nội dung trong quy chế hoạt động của trang thông tin điện tử, quy định cụ thể nhiệm vụ cho các khoa, phòng, định kỳ phải có các bài viết trên trang thông tin điện tử nói chung, chuyên mục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói riêng. Định kỳ hàng quý đưa nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào nội dung các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, đoàn thể của học viên./.

# ỨNG DỤNG THÀNH TỰU CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 VÀO GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NHẪM ĐÁP ỨNG XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN

*ThS. Hoàng Ngọc Đạo  
Trưởng khoa Xây dựng Đảng*

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) tạo ra bước đột phá lớn về mặt khoa học và công nghệ trên thế giới trong ba lĩnh vực chính: công nghệ sinh học, kỹ thuật số, vật lý. Một trong những yếu tố cốt lõi của kỹ thuật số trong CMCN 4.0 là IoT (Internet of Things) không chỉ giúp kết nối con người với con người mà còn cho phép con người giao tiếp với máy, đồ vật giao tiếp với nhau. Điều này đã làm thay đổi mạnh mẽ về sự phân bố các nguồn lực sản xuất, cách thức sản xuất và tiêu dùng, đặc biệt nâng suất lao động năng cao.

Thực tế chứng minh, để có thể vận hành được nền sản xuất “thông minh” trên thì không thể thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao, có trí tuệ, đạo đức nghề nghiệp tốt. Từ đó, đặt ra cho các cơ sở đào tạo nói chung, trường chính trị nói riêng, phải có kế hoạch cụ thể, sáng tạo trong chương trình giảng dạy, có đội ngũ giảng viên tốt, cơ sở vật chất đầy đủ, mới bắt kịp với xu hướng phát triển của thời đại mới – CMCN 4.0.

Nhằm xây dựng trường chính trị theo hướng đồng bộ, hệ thống, khoa học, chuẩn mực. Ngày 19-5-2021, Ban Bí thư đã ban hành Quy định số 11-QĐ/TW về trường chính trị chuẩn, quy định cụ thể yêu cầu chuẩn hóa toàn diện các mặt công tác của trường chính trị trong toàn quốc.

Theo Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Bí thư, trường chính trị chuẩn có 6 nhóm tiêu chí, đây là căn cứ đánh giá trường chính trị trong từng lĩnh vực hoặc nội dung hoạt động. Cụ thể 6 nhóm tiêu chí: Về thể chế, quy định; về đội ngũ cán bộ, viên chức; về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; về hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; về xây dựng văn hóa Trường Đảng, thực hiện kỷ luật, kỷ cương; về cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, tài chính. Mỗi tiêu chí có các chỉ tiêu cụ thể, lượng hóa được. Trường chính trị chuẩn được quy định có 2 mức: chuẩn mức 1 và chuẩn mức 2. Để đạt chuẩn mức 1, trường chính trị phải đạt các chỉ tiêu của 6 nhóm tiêu chí trên. Để đạt chuẩn mức 2, trường chính trị phải đạt 6 nhóm tiêu chí ở chuẩn mức 1 nhưng với các chỉ tiêu cao hơn.

Xây dựng trường chính trị chuẩn là quá trình quán triệt quan điểm đổi mới toàn diện giảng dạy lý luận chính trị theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng. Để công tác giảng dạy lý luận chính trị (LLCT) đạt hiệu quả tốt, Đảng ta đã chỉ rõ phải: “*Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn*”<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021, tr.172.

Cụ thể hóa những quan điểm chỉ đạo của Đảng, vận dụng CMCN 4.0 vào giảng dạy lý luận chính trị nhằm đáp ứng xây dựng trường chính chuẩn là đúng đắn và cấp thiết hiện nay. Trước hết cần quan tâm những nhiệm vụ và giải pháp sau:

*Thứ nhất, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong số hóa tài liệu học tập lý luận chính trị và đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị.*

Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, số hóa tài liệu học tập LLCT là một trong những cách thức hữu hiệu để đổi mới phương pháp giảng dạy LLCT. Số hóa giáo trình là việc chuyển đổi những trang sách truyền thống in trên giấy thành các file dữ liệu kỹ thuật số dễ dàng lưu giữ và chia sẻ mọi lúc mọi nơi trên môi trường kết nối internet. Giảng viên và học viên dễ dàng truy cập vào nguồn dữ liệu, vừa tiết kiệm chi phí in ấn, vừa đảm bảo tốc độ truy cập giúp cho người học chủ động trong tìm kiếm tri thức.

Giảng viên cần ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng hệ thống bài giảng điện tử được lưu giữ dưới dạng đa phương tiện trong đó bao gồm các thành tố: hình ảnh, audio, text và các liên kết. Bài giảng điện tử là yếu tố thay thế những giờ giảng trực tiếp trong đào tạo truyền thống. Với hình thức này giảng viên kết hợp với trình chiếu powerpoint để bài giảng thêm phong phú; đồng thời các video tham khảo cũng có thể được sử dụng đan xen trong quá trình giảng dạy.

*Thứ hai, đổi mới các cách thức đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho phù hợp với thực tiễn hiện nay.*

Thực tiễn là thước đo chân lý. Thực tiễn luôn vận động và biến đổi không ngừng nên để đổi mới phương pháp giáo dục LLCT có hiệu quả cần phải đổi mới hình thức đào tạo, bồi dưỡng. Đó là kết hợp các cách thức đào tạo, bồi dưỡng trực tiếp, lấy giảng viên là trung tâm sang hình thức đào tạo kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, lấy học viên làm trung tâm.

Đồng thời kết hợp các phương pháp giảng dạy truyền thống với các phương pháp giảng dạy mới, tiên tiến, có sự tích hợp của các phương tiện kỹ thuật hiện đại để tăng tính trực quan, hấp dẫn cho các bài giảng LLCT. Ngoài ra, trường chính trị cần cân đối phù hợp thời gian giảng dạy trực tiếp trên lớp với trao đổi, thảo luận, các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu thực tế để học viên có cơ hội được vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn, kiểm nghiệm, kiểm chứng những kiến thức LLCT vào hoạt động thực tiễn. Thông qua việc trao đổi, thảo luận, học viên có điều kiện bổ sung kiến thức cho nhau, củng cố những kiến thức đã học, đồng thời phát huy được khả năng sáng tạo trong học tập LLCT. Đặc biệt, đối với cán bộ lãnh đạo quản lý, đây chính là điều kiện để họ trao đổi kinh nghiệm qua công tác thực tế ở địa phương.

*Thứ ba, thường xuyên chủ động cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ để có đủ phương tiện, công cụ dạy và học một cách thông minh.*

Cách mạng công nghiệp 4.0 ra đời kéo theo sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ tạo thành dòng chảy không ngừng trong xu hướng phát triển của thế giới, khám phá những quy luật mới của tự nhiên, xã hội. Con người sống trong môi

trường đó luôn phải linh hoạt, vận động không ngừng để phù hợp với xu hướng trên. Đội ngũ giảng viên cần thấy được vai trò, trách nhiệm của mình trong quá trình chuyển đổi số để thường xuyên cập nhật những kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin, kỹ thuật số, ngôn ngữ giao tiếp với máy tính, bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ. Đây được coi là công cụ hiện đại hỗ trợ đắc lực cho hoạt động giáo dục, là cánh cửa bước vào hội nhập quốc tế sâu rộng.

*Thứ tư, về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu.*

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu không chỉ phục vụ nhiệm vụ trước mắt, mà còn phải đáp ứng yêu cầu lâu dài, phù hợp với đặc thù học viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý, yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Do vậy, phải được hiện đại hóa, từ nhà làm việc đến hệ thống giảng đường, thư viện, ký túc xá, nhà thi đấu thể thao đa năng, nhà ăn, khu vực vệ sinh, khuôn viên trường, hệ thống chiếu sáng.

**TÓM LẠI:** Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang tác động mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong bối cảnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng tại các trường chính trị chắc chắn cần phải thay đổi toàn diện, cả về nội dung lẫn về phương pháp, hình thức đào tạo bồi dưỡng. Để không bị bỏ lại phía sau, các trường chính trị cần phải thực hiện đúng chương trình, giáo trình, quy chế quản lý đào tạo, quy chế quản lý hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, học tập và các tài liệu giảng dạy, học tập nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy LLCT trong quá trình xây dựng trường chính trị chuẩn./.

## CHUYỂN ĐỔI SỐ- MỘT PHẦN TẤT YẾU TRONG PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO

*ThS. Trần Thị Ngọc Linh  
Giảng viên Phòng QLĐT và NCKH*

Thế giới đang chuyển mình mạnh mẽ trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 - một cuộc cách mạng công nghệ mới, mà về phạm vi và chiều sâu là cuộc cách mạng dựa trên cách mạng số và kết hợp nhiều công nghệ, dẫn đến sự thay đổi chưa từng có tiền lệ trong đời sống kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Để thực hiện cuộc Cách mạng này thành công, không bị lỡ chuyến tàu 4.0, các nước phải thực hiện “Chuyển đổi số”.

Có nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm chuyển đổi số, nhưng trong đó, chúng ta có thể thấy điểm chung là: Chuyển đổi số (Digital Transformation) là việc sử dụng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi một cách tổng thể và toàn diện tất cả các khía cạnh của đời sống kinh tế - xã hội, tái định hình cách chúng ta sống, làm việc và liên hệ với nhau.

Chuyển đổi số là xu thế tất yếu, đòi hỏi khách quan của sự phát triển và được xác định là yêu cầu bắt buộc. Đối với Việt Nam, chuyển đổi số là chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước, là công việc phải được tiến hành thường xuyên, liên tục theo dõi, đánh giá, đôn đốc, chỉ đạo sát sao và quyết liệt triển khai. Vấn đề đặt ra cho chúng ta là phải đẩy mạnh chuyển đổi số một cách nhanh chóng, hiệu quả và thực chất.

Sau 35 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử; tiềm lực, vị thế của đất nước tạo điều kiện để chúng ta có thể tận dụng, nắm bắt được cơ hội do cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem tới để phát triển nhanh, bền vững. Trong bối cảnh đó, Đại hội XIII của Đảng đề cao ý chí, khát vọng phát triển đất nước, đề đến năm 2025 đưa nước ta trở thành nước có nền công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, nước ta trở thành nước có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045, nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao. Chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số là một trong những biểu hiện cụ thể, thể hiện ý chí, khát vọng phát triển đất nước. Đây chính là mục tiêu, ý nghĩa của việc đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số ở nước ta. Nội dung về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số được đề cập đến nhiều lần trong các văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII.

Báo cáo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 xác định “phải đổi mới tư duy phát triển, thay đổi cách làm việc, cách sống, đẩy mạnh cải cách thể chế, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện quyết liệt chuyển đổi số, xây dựng nền kinh tế số, xã hội số”, (Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.1, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, H, tr.213) và “ thực hiện chuyển đổi số quốc gia một cách toàn diện để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số. Phần đầu đến năm 2030, hoàn thành xây dựng chính phủ số”.

Ngày 03/6/2020, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 749/QĐ-TTg về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Theo đó, Giáo dục là lĩnh vực được ưu tiên chuyển đổi số thứ 2 sau lĩnh vực Y tế. Điều đó cho thấy tầm quan trọng của giáo dục và chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục đóng vai trò hết sức quan trọng, không chỉ đối với ngành mà còn tác động rất lớn đối với đất nước.

***Một câu hỏi lớn đặt ra, chuyển đổi số trong giáo dục bao gồm sự chuyển đổi ở lĩnh vực, khía cạnh nào và mức độ ra sao?***

Chuyển đổi số trong giáo dục tập trung vào hai nội dung chủ đạo là chuyển đổi số trong quản lý giáo dục và chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học. Trong quản lý giáo dục, bao gồm số hóa thông tin quản lý, tạo ra những hệ thống cơ sở dữ liệu lớn liên thông, triển khai các dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng các công nghệ 4.0 (AI, blockchain, phân tích dữ liệu,...) để quản lý, điều hành, dự báo, hỗ trợ ra quyết định trong ngành giáo dục đào tạo một cách nhanh chóng, chính xác. Trong dạy, học, kiểm tra, đánh giá gồm số hóa học liệu (sách giáo khoa điện tử, bài giảng điện tử, kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, các đề tài nghiên cứu khoa học, hồ sơ người học), thư viện số, phòng thí nghiệm ảo, triển khai hệ thống đào tạo trực tuyến, xây dựng các trường đại học ảo,...

Về bản chất, chuyển đổi số không thay đổi giá trị cốt lõi hay mô hình của một tổ chức giáo dục mà là sự chuyển đổi hoạt động cốt lõi thông qua công nghệ và nền tảng số, đồng thời nắm bắt các cơ hội mà chúng mang lại. Nói cách khác, chuyển đổi số là sự giao thoa giữa công nghệ và chiến lược đào tạo. Để chuyển đổi số cần phải áp dụng đồng bộ, toàn diện nhiều giải pháp đặt ra đối với cả hệ thống giáo dục nói chung và từng cơ sở đào tạo nói riêng. Chuyển đổi số trong lĩnh vực GD-ĐT phải bắt đầu từ công tác dạy và học, đó là sự thay đổi về mặt nhận thức, tạo lập nên môi trường học tập số, học liệu số. Từ đó thay đổi phương pháp dạy và học phù hợp, hiệu quả, đáp ứng những yêu cầu mới của chuyển đổi số.

*Áp dụng chuyển đổi số trong giáo dục - đào tạo chứa đựng những khác biệt căn bản, mới mẻ, thể hiện qua một số vấn đề sau:*

***Một là, sự thay đổi trong cách thức chuyển tải giáo dục***

Chuyển đổi số cho phép các hoạt động giáo dục diễn ra một cách toàn diện, có chiều sâu, tính thích ứng cao. Bên cạnh cách thức dạy-học truyền thống thì giờ đây, hoạt động ấy còn được tiến hành theo hình thức trực tuyến. Hình thức đào tạo trực tuyến dần trở nên phổ biến rộng rãi và cho thấy hiệu quả vượt trội trong hoạt động giáo dục của các nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam, nhất là khi hoạt động giáo dục bị chi phối bởi sự tác động của các yếu tố chủ quan lẫn khách quan, đưa chúng ta đến sự lựa chọn phù hợp để thích ứng. Điều này thấy rõ nhất từ sau sự tác động của Đại dịch Covid-19. Đào tạo trực tuyến yêu cầu các yếu tố đầu vào phải thay đổi, phải được số hóa, và để làm được điều đó, buộc trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ giáo dục và đào tạo cũng thay đổi; vấn đề quản trị mạng cũng phải được chú trọng đến.

***Hai là, sự thay đổi trong phương pháp, kỹ năng giáo dục***

Tiến hành chuyển đổi số đồng nghĩa với việc người dạy và người học buộc phải thích ứng, không ngừng năng động, sáng tạo, trau dồi cho mình những phương pháp, kỹ năng mới.

Đối với người dạy, ngoài số hóa bài giảng, ứng dụng các phần mềm vào soạn bài còn là sự chuyển đổi toàn bộ phương pháp giảng dạy, khả năng quản lý lớp học, tương tác với người học trong không gian số, khai thác công nghệ thông tin để tổ chức giảng dạy thành công. Lúc này đây, trí tuệ nhân tạo AI đóng một vai trò quan trọng, trở thành công cụ đắc lực giúp giảng viên tận dụng thế mạnh của công nghệ để thực hiện cá nhân hoá chương trình giáo dục, khắc phục được những hạn chế về mặt không gian, thời gian và số lượng học viên,... thông thường gặp phải trong giảng dạy trực tiếp.

Người học được tiếp cận với những cách thức giáo dục, đào tạo mới, chủ động trong tiếp cận các nền tảng số, các dữ liệu thông tin, sử dụng các công cụ hỗ trợ học tập dễ dàng, trải nghiệm môi trường học tập sinh động, tăng khả năng tư duy mở và có thể học tập mọi lúc, mọi nơi. Khi đó, người học trở thành trung tâm của quá trình dạy-học. Việc áp dụng chuyển đổi số trong giáo dục cũng đã góp phần thúc đẩy hoạt động “học tập suốt đời” cùng các tài liệu trực tuyến.

Đào tạo trên nền tảng số còn được xem là “cứu cánh” của những học sinh, sinh viên sống tại những vùng sâu, vùng xa hoặc những nơi chưa có điều kiện phát triển về cơ sở vật chất trong giáo dục.

### ***Ba là, sự thay đổi trong hoạt động quản lý giáo dục, đào tạo***

Chuyển đổi số đảm bảo cho quá trình quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo diễn ra xuyên suốt, minh bạch, chuyên nghiệp.

Các kế hoạch chiêu sinh, mở lớp, lịch dạy-học, thi cử, đánh giá đầu ra của người học, bé giảng, hoạt động nghiên cứu khoa học và các vấn đề khác liên quan đều được quản lý trên hệ thống số, dễ dàng cho việc tra cứu, nắm bắt thông tin. Toàn bộ dữ liệu về quá trình học tập của người học được theo dõi và lưu trữ bằng công nghệ thay cho hệ thống hồ sơ thông thường. Các cơ sở giáo dục, đào tạo hiện nay đang đẩy mạnh tích hợp chữ ký số vào quản lý giáo án điện tử, học bạ điện tử, số hóa hồ sơ, sổ sách quản lý giáo dục, xây dựng hệ thống nhận dạng, xác thực người dùng, thẻ học sinh thông minh,...

Khi đó, người dạy nói riêng và bộ phận quản lý đào tạo nói chung được giải phóng khỏi các công việc hành chính, giấy tờ, mang lại sự nhanh chóng, tiện ích và tiết kiệm kinh phí. Người học có quyền tra cứu thông tin, theo dõi quá trình học tập thể hiện qua số lượng học phần, điểm số, đánh giá xếp loại học tập để chú trọng hơn trong quá trình tham gia đào tạo, bồi dưỡng; được hỗ trợ bằng các công cụ, ứng dụng học tập mang lại nhiều tiện ích.

Quá trình chuyển đổi số trong giáo dục mang đến nhiều lợi ích vô cùng to lớn. Tuy nhiên, cũng đồng thời đối diện với một số thách thức như: thiếu hạ tầng kỹ thuật và internet, đặc biệt ở những vùng còn nhiều khó khăn, kinh phí đầu tư cho giáo dục còn thấp dẫn đến việc người dạy-người học khó có thể tiếp cận với chuyển đổi số;

khó khăn trong đào tạo năng lực số hóa cho giáo viên; đội ngũ chuyên trách về công nghệ thông tin ở các cơ sở đào tạo còn ít về số lượng, chất lượng; tư tưởng ngại bước ra “vùng an toàn”, ngại thay đổi của bộ phận đội ngũ giáo viên cũng là một trở ngại rất lớn để chuyển đổi số thành công; vấn đề kiểm duyệt nội dung nguồn dữ liệu số, bản quyền tác giả, an ninh mạng,... cũng đòi hỏi các cơ sở đào tạo phải có những giải pháp mang tính khả thi.

### ***Các yếu tố đảm bảo cho sự thành công chuyển đổi số trong giáo dục - đào tạo hiện nay***

Thực tế cho thấy rằng, việc chuyển đổi số tác động tới nhiều bên liên quan, trong đó trực tiếp và chịu tác động lớn nhất là người dạy và học, kế tiếp là đội ngũ hành chính văn phòng, đội ngũ quản lý, những người trực tiếp thao tác, vận hành hệ thống.

Thực hiện thành công chuyển đổi số trong giáo dục- đào tạo không phải ngày một, ngày hai mà là cả một quá trình, đòi hỏi đồng bộ của nhiều yếu tố: Nhận thức; chính sách, chiến lược, nguồn nhân lực, môi trường, văn hóa, công nghệ, các bên liên quan.

- + Nhận thức: Quyết tâm thực hiện của các chủ thể.
- + Chính sách: hệ thống chính sách, hệ thống các công cụ giám sát, quản lý và đảm bảo chất lượng giáo dục.
- + Chiến lược: Chiến lược giáo dục số; huy động các nguồn lực; hợp tác liên ngành; đào tạo sư phạm; khoa học dữ liệu; dữ liệu lớn (Big data); truyền thông.
- + Nguồn nhân lực: lãnh đạo quản lý; đội ngũ giảng dạy; đội ngũ kỹ thuật; dịch vụ.
- + Môi trường: chính sách, luật, hướng dẫn thi hành, hệ sinh thái số, an ninh mạng.
- + Công nghệ: Thiết bị; hạ tầng viễn thông, phần mềm ứng dụng, quản trị số.
- + Văn hóa: Văn hóa giáo dục, tinh thần học tập suốt đời.
- + Các bên liên quan: người học, phụ huynh, các cơ sở liên thông, các đơn vị cử người đi đào tạo,...

Trong các yếu tố đó, yếu tố đầu tiên, tiên quyết có ảnh hưởng đến sự thành công của quá trình Chuyển đổi số phải đề cập đến chính là chuyển đổi về nhận thức. Trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020) cũng nêu rõ quan điểm “chuyển đổi số trước hết là chuyển đổi về nhận thức”; “nhận thức đóng vai trò quyết định và người dân là trung tâm của chuyển đổi số”. Để kịp thời và không đi sau trong mục tiêu chuyển đổi số quốc gia nói chung, và giáo dục nói riêng đòi hỏi quyết tâm lớn của cả hệ thống chính trị, sự chung tay của toàn xã hội./.

# ÁP DỤNG CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HOÀ

*ThS. Đỗ Thị Ánh Nguyệt*

*Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật*

Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số đã trở thành một trong ba trụ cột cần phải phát triển nhanh, bền vững, đồng thời là một trong những khâu đột phá lớn, góp phần “tạo bút phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh”<sup>[1]</sup>. Vì thế, việc chuyển đổi số ngày càng trở nên quan trọng trong tất cả các ngành, lĩnh vực khác nhau của cuộc sống. Đặc biệt là lĩnh vực giáo dục – đào tạo nói chung và giáo dục lý luận chính trị nói riêng.

Chuyển đổi số là việc sử dụng các công nghệ số để thay đổi mô hình tổ chức, hoạt động nhằm tạo ra những lợi ích, những giá trị mới. Trong lĩnh vực giáo dục, chuyển đổi số có thể hiểu là quá trình chuyển từ truyền thụ kiến thức chủ yếu bằng phương pháp thuyết trình, giảng giải sang phát triển năng lực người học, tăng khả năng tự học, tạo cơ hội, không gian học tập mới, mọi lúc, mọi nơi trong môi trường số nhằm cá nhân hóa việc học, góp phần tạo ra xã hội học tập và học tập suốt đời bằng cách khai thác các thông tin, tài liệu không giới hạn với kho tàng kiến thức, tài liệu khổng lồ trên internet nhờ sự phát triển các nền tảng công nghệ IoT, Big Data, AI, SMAC,... (mạng xã hội, di động, phân tích dữ liệu lớn, điện toán đám mây,...) đã và đang hình thành nên hạ tầng giáo dục số.

Trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng cũng đã khẳng định: “Đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo phương châm khoa học, thực tiễn, sáng tạo và hiện đại”; “...tăng cường quản lý, kỷ luật trong giảng dạy, học tập; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng được nâng lên; từng bước khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị, dạy và học hình thức”...<sup>[2]</sup> Nhận thức được điều đó, cấp ủy, chính quyền tỉnh Khánh Hoà đã luôn quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số ở nhiều lĩnh vực, trong đó có giáo dục - đào tạo. Ngày 19/10/2021 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Khánh Hoà ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TU về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Ngày 14/12/2021 Uỷ ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà cũng đã ban hành Kế hoạch về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; trong đó nhấn mạnh đến chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nghề nghiệp - một lĩnh vực cần ưu tiên: “*Triển khai nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa; nền tảng quản lý và chia sẻ tài nguyên học tập, giảng dạy; nền tảng kết nối mạng lưới các trường từ mầm non đến THPT trên địa bàn tỉnh; số hóa dữ liệu hình thành cơ sở dữ liệu tập trung toàn tỉnh về: Giáo viên, học sinh, bằng cấp, chứng chỉ, chương trình, giáo trình, học cụ, học liệu; bước đầu áp dụng phân tích dữ liệu lớn trong quản lý, điều hành ngành giáo dục dựa trên số liệu*”<sup>[3]</sup>.

Để thực hiện tốt mục tiêu chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo của tỉnh. Trường Chính trị tỉnh Khánh Hoà - là đơn vị duy nhất trên địa bàn tỉnh có nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng cán bộ trong hệ thống chính trị cơ sở về lý luận chính trị, Nhà nước và pháp luật, quản lý hành chính Nhà nước, nghiệp vụ các đoàn thể và công tác vận động quần chúng của Đảng,...Do đó, những năm qua, Đảng uỷ, Ban

Giám hiệu nhà trường đã luôn quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật thông tin để phục vụ cho công tác giáo dục, quản lý và phục vụ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của trường, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho tỉnh.

Hiện nay, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã chú trọng đầu tư cho nội dung chuyên đổi số như: nâng cấp Công thông tin điện tử; mua sắm trang thiết bị cầu truyền hình; trang bị phòng máy tính riêng phục vụ cho quá trình giảng dạy, học tập; trang bị đầy đủ máy tính, mạng internet tốc độ cao cho tất cả khoa, phòng; tổ chức nhiều lớp tập huấn cho giảng viên, v.v... Đồng thời, các giảng viên đã ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giáo án và giảng dạy trên lớp, viết bài nghiên cứu khoa học, quản lý học viên. Đến nay 100% giảng viên có giáo án word và giáo án Powerpoint đảm bảo tính khoa học, tính logic. Bên cạnh đó, nhiều giảng viên đã chủ động, sáng tạo thực hiện các video hoặc cắt ghép, lồng các video, ảnh tư liệu vào bài giảng; nhiều giảng viên đã tạo các liên kết website, youtube để tạo cho bài giảng sự sinh động, phong phú, chất lượng hơn; một số giảng viên còn vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực cùng với phương pháp WebQuest (khám phá trên mạng) vừa khuyến khích học viên khai thác thông tin trên nền tảng số, vừa thu hút, kích thích sự hứng thú trong học tập cho học viên. Đặc biệt, ở thời điểm dịch COVID-19 bùng phát, diễn biến phức tạp, để duy trì việc dạy và học, nhà trường đã linh hoạt, tổ chức thực hiện giảng dạy theo hình thức trực tuyến, đồng thời, tổ chức nhiều lớp tập huấn trang bị cho đội ngũ giảng viên về kỹ năng giảng dạy trực tuyến, về những kỹ thuật, công nghệ thông tin, ...

Ngoài ra, việc ban hành và chuyển văn bản, quản lý văn bản số hiện nay được Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả, nhiều văn bản của nhà trường được ban hành trên cơ sở văn bản số, số hóa chữ ký trên văn bản tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển văn bản, quản lý văn bản trong công tác điều hành, chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ tới các đơn vị khoa, phòng đảm bảo nhanh, hiệu quả, tiết kiệm thời gian, chi phí không cần thiết; bên cạnh đó, nhà trường cũng đã trang bị đầy đủ hệ thống camera an ninh, máy chiếu, camera tại các phòng học,... đã đóng góp tích cực vào việc nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý học viên, bảo đảm an ninh, an toàn của cơ quan. Đây là những điều kiện, tiền đề quan trọng để nhà trường chủ động chuyển đổi số trong lĩnh vực đào tạo trong thời gian tới.

Tuy nhiên, trước đòi hỏi ngày càng cao về công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trong tình hình mới, nhà trường còn những hạn chế, khó khăn nhất định như: việc trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền; việc mã hóa, số hóa dữ liệu vẫn còn chậm, chưa thông nhất; việc xây dựng thư viện điện tử chưa được triển khai; còn thiếu hệ thống các phần mềm phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý đào tạo. Trình độ sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học của không ít cán bộ, giảng viên, nhân viên và học viên còn hạn chế nên việc chia sẻ, khai thác dữ liệu chưa được phong phú, thường xuyên; việc ban hành văn bản điện tử trong quản lý, điều hành chưa được mở rộng, mới chỉ tập trung ở Lãnh đạo trường và Trưởng các khoa, phòng. Hơn nữa,

hiện nay nhà trường vẫn còn thiếu các quy định, quy chế bảo đảm cho quá trình xây dựng và thực thi chuyển đổi số của nhà trường.

Để thực hiện được mục tiêu chuyển đổi số trong giảng dạy lý luận chính trị tại trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

*Một là*, tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong việc thực hiện chuyển đổi số gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của nhà trường linh hoạt, chủ động, sáng tạo bằng việc quy định, cụ thể hóa trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường. Đồng thời, tăng cường phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên nhà trường gắn với việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy số, quản lý số và học tập số đáp ứng yêu cầu của xã hội số hiện nay.

*Hai là*, tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các thiết bị tin học thiết thực phục vụ giảng dạy, mua sắm các phần mềm phục vụ giảng dạy, quản lý phù hợp với chương trình đào tạo, bồi dưỡng, chức năng, nhiệm vụ của nhà trường. Trong công tác quản lý học viên, cần nghiên cứu sử dụng các phần mềm quản lý các cơ sở dữ liệu, thông tin học viên; phần mềm điểm danh tự động, ... triển khai xây dựng thư viện điện tử; hệ thống sách điện tử (sách giáo trình, sách tham khảo) của các học phần Trung cấp lý luận chính trị, các chương trình bồi dưỡng; xây dựng và phát triển học liệu số; kho dữ liệu số với các bài giảng E-learning, video, clip phong phú, hấp dẫn đáp ứng nhu cầu khai thác dữ liệu của học viên ở mọi lúc, mọi nơi. Đồng thời, cần tranh thủ sức mạnh của mạng xã hội như: Facebook, Zalo, Telegram v.v. là công cụ tuyên truyền các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, các nhiệm vụ, mục tiêu chiến lược của tỉnh, ... tạo sự lan tỏa những nội dung giáo dục rất hiệu quả. Đồng thời, triển khai xây dựng, ban hành nội quy số, quy chế học viên số; quy chế học tập số đảm bảo đúng quy định và thực hiện nghiêm túc.

*Ba là*, đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin, bảo đảm tất cả cán bộ quản lý, đội ngũ giảng viên được trang bị những kỹ năng, phát triển năng lực tin học, ngoại ngữ có khả năng sử dụng các phần mềm ứng dụng trong các hoạt động nghiệp vụ theo tiêu chuẩn của từng chức danh, từng vị trí để nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Đồng thời, mỗi giảng viên cần thấy được vai trò, trách nhiệm của mình trong quá trình chuyển đổi số để không ngừng học hỏi, thường xuyên cập nhật kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin, kỹ thuật số, bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ; trau dồi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và sử dụng tốt các phương tiện, thiết bị điện tử, máy tính, liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin cho việc giảng dạy. Triệt để thay đổi phương pháp giảng dạy từ truyền thụ kiến thức một chiều, bị động sang áp dụng phương pháp giảng dạy hiện đại, lấy người học làm trung tâm nhằm phát huy tính tự học, tự nghiên cứu của học viên, chuyển từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học.

*Bốn là*, xây dựng các chương trình, kế hoạch tích hợp trong kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy và học hiệu quả, phù hợp; xây dựng hệ thống ngân hàng đề thi, câu

hỏi thi, kiểm tra kết thúc môn học được kiểm định chặt chẽ, thông qua chuyển đổi số. Bên cạnh đó, cần triển khai đồng bộ công nghệ số trong nghiên cứu khoa học; quản lý; ... để tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên, học viên tiếp cận thông tin nhanh chóng, chính xác; chủ động, mạnh dạn áp dụng mô hình dạy học hiện đại dựa trên nền tảng số hiệu quả phù hợp với đối tượng và nhu cầu học tập của học viên.

Có thể khẳng định rằng, chuyển đổi số trong giảng dạy lý luận chính trị tại các trường chính trị nói chung và Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng là hoàn toàn phù hợp với xu thế toàn cầu hóa hiện nay. Để chuyển đổi số trong lĩnh vực này thành công đòi hỏi lãnh đạo nhà trường, đội ngũ giảng viên và nhân viên phải đồng thuận và quyết tâm cao để thực hiện chuyển đổi số trong mọi hoạt động của cơ quan./.

-----  
[1] [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[3] Kế hoạch 4607/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

# **TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA TĂNG CƯỜNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ.**

*ThS. Nguyễn Thị Hằng Nga*  
*Giảng viên khoa Xây dựng Đảng*

**Ứng dụng Công nghệ thông tin trong giảng dạy lý luận chính trị là xu thế chung và yêu cầu cấp thiết đối với trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng, hệ thống các trường chính trị nói chung hiện nay.**

## **1. Vai trò của ứng dụng Công nghệ thông tin trong giảng dạy lý luận chính trị**

Hiện nay sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ đặc biệt là công nghệ thông tin (CNTT) là động lực chủ yếu cho sự phát triển kinh tế - xã hội và là nhân tố quan trọng thúc đẩy phát triển giáo dục và đào tạo nói chung và giảng dạy lý luận chính trị (LLCT) nói riêng. Sự phát triển của CNTT đã tạo ra một môi trường thông tin phong phú, đa dạng, đa chiều trên internet và các nền tảng mạng xã hội giảng dạy cũng như học tập LLCT của giảng viên và học viên.

Công nghệ thông tin đã góp phần thay đổi phương pháp truyền đạt kiến thức tới học viên của mô hình giảng dạy LLCT hiện đại hiện nay. Nếu trước đây, người giảng viên LLCT phải mất rất nhiều thời gian, công sức để nghiên cứu, tìm kiếm, thu thập và xử lý thông tin để phục vụ giảng dạy thì hiện nay ứng dụng CNTT đã giúp người giảng viên thực hiện các công việc trên một cách nhanh chóng và hiệu quả.

Ứng dụng CNTT vào giảng dạy LLCT góp phần làm cho các bài giảng của giảng viên hấp dẫn, sinh động hơn thông qua các slide bài giảng đã được chuẩn bị trước với những hình ảnh, số liệu, video minh họa rất cụ thể. Người giảng viên cũng tiết kiệm được nhiều thời gian viết bảng để có thể phân tích sâu hơn những nội dung đã được trình chiếu.

Ứng dụng CNTT trong dạy và học LLCT cũng làm tăng tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học viên. Chính học viên cũng sẽ là những người ứng dụng CNTT vào nghiên cứu, tìm hiểu những kiến thức về bài học thông qua mạng internet, và trao đổi, thảo luận, làm các bài tập nhóm theo yêu cầu của giảng viên và có thể trình bày bằng các slide, các hình ảnh hoặc video, ...

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy LLCT cũng góp phần nâng cao trình độ CNTT của đội ngũ giảng viên. Mỗi giảng viên cần trang bị cho bản thân kiến thức nhất định về CNTT và không ngừng học hỏi nâng cao trình độ, cập nhật những thông tin, những kỹ năng và phương pháp mới nhất trong giảng dạy LLCT.

Tóm lại ứng dụng CNTT trong giảng dạy LLCT là yêu cầu tất yếu đối với mọi giảng viên chính trị trong tình hình hiện nay và giảng viên trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng để tiến tới thực hiện mục tiêu trở thành trường chính trị chuẩn mức 1 vào năm 2025.

## **2. Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy LLCT tại trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa**

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, lãnh đạo trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa cũng như mỗi giảng viên đã nhận thức sâu sắc tầm quan trọng và sự cần thiết phải ứng dụng CNTT, đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giảng dạy LLCT trong tình hình mới.

Về cơ sở vật chất, Nhà trường được trang bị một phòng máy hiện đại với nhiều máy tính được kết nối internet để có thể phục vụ cho hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ về CNTT cho đội ngũ giảng viên, lãnh đạo quản lý. Tất cả các giảng viên đều được trang bị mỗi người một máy tính bàn có kết nối internet để phục vụ việc nghiên cứu, học tập và giảng dạy.

Trong những năm qua, trường đã mở nhiều lớp bồi dưỡng phương pháp giảng dạy tích cực vào dịp hè để nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cũng như tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy cho mỗi giảng viên. Trường cũng có một chuyên viên về CNTT sẵn sàng xử lý các tình huống kỹ thuật cho giảng viên khi cần thiết.

Về phía mỗi giảng viên, từ ý thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, mỗi giảng viên đã tích cực tự nghiên cứu, tự đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ về công nghệ thông tin. 100% giảng viên đều có chứng chỉ tin học trình độ cơ bản trở lên, một số giảng viên có bằng cử nhân Tin học.

Tất cả các giảng viên đã ứng dụng CNTT trong việc soạn bài và giảng dạy trên lớp thông qua các bài giảng điện tử được soạn công phu, có hình ảnh và video minh họa cụ thể, sinh động góp phần hệ thống hoá kiến thức và tạo hứng thú cho học viên. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên cũng giới thiệu cho học viên những nguồn tư liệu chính thống quý báu và phong phú để học viên có thể tự nghiên cứu, học tập. Đa số các giảng viên đều có kỹ năng ứng dụng CNTT thành thạo, vận dụng linh hoạt các phương pháp mới trong quá trình giảng dạy, đặc biệt luôn cập nhật các nguồn thông tin mới một cách kịp thời, chính xác.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng CNTT vào quá trình giảng dạy của giảng viên còn gặp một số khó khăn, hạn chế như: trình độ về CNTT của giảng viên còn chưa đồng đều, một số giảng viên lớn tuổi gặp khó khăn trong quá trình thao tác ứng dụng khi giảng dạy; một số giảng viên chưa điều tiết hợp lý lượng thông tin, hình ảnh, video cung cấp cho học viên nên hoạt động tiếp thu của học viên đôi khi chưa hiệu quả; khu vực giảng đường của nhà trường chưa được trang bị hệ thống internet cũng phần nào hạn chế khả năng thu nhận và chia sẻ thông tin của giảng viên và học viên.

### **3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT vào giảng dạy LLCT tại trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa hiện nay**

Trong thời gian tới, để góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả ứng dụng CNTT vào giảng dạy LLCT tại trường chính trị tỉnh Khánh Hòa theo tôi cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao hơn nữa nhận thức về tầm quan trọng và sự cần thiết phải ứng dụng CNTT vào giảng dạy LLCT, coi đây là một nhiệm vụ cấp thiết đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới hiện nay.

Thứ hai, mỗi giảng viên phải không ngừng phấn đấu, tự đào tạo, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ về CNTT của bản thân để có thể ứng dụng các phương pháp, công nghệ mới nhất và cập nhật thông tin nhanh, chính xác, khoa học nhất trong quá trình giảng dạy. Đặc biệt trong quá trình giảng dạy, việc ứng dụng CNTT của giảng viên phải điều tiết phù hợp, linh hoạt, không ứng dụng quá nhiều hay quá ít dẫn tới việc truyền đạt nội dung bài giảng không đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, mỗi giảng viên cũng cần tăng cường học hỏi, trao đổi, chia sẻ thông tin, giúp đỡ đồng nghiệp trong quá trình ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

Thứ ba, Lãnh đạo Nhà trường quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất hơn nữa cho hoạt động ứng dụng CNTT vào giảng dạy trong Nhà trường nói chung cũng như hoạt động quản lý, đào tạo đối với học viên.

Thứ tư, Nhà trường tăng cường mở các lớp bồi dưỡng về đổi mới phương pháp, nâng cao trình độ về công nghệ công tin cho đội ngũ giảng viên, chuyên viên và lãnh đạo quản lý./.

# TĂNG CƯỜNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA

*ThS. Trần Thị Khánh Hòa*  
*Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật*

Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học nói chung và dạy học lý luận chính trị ở trường chính trị nói riêng là một xu thế tất yếu trước sự phát triển của khoa học công nghệ và ảnh hưởng của cuộc cách mạng 4.0. Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy giúp giảng viên thuận lợi trong tiếp cận các thông tin, tư liệu phục vụ bài giảng, tạo sự hứng thú cho người học, lấy người học làm trung tâm, bảo đảm sự tương tác giữa giảng viên và học viên qua đó góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

Ứng dụng CNTT trong dạy học là quá trình đầu tư, áp dụng các trang thiết bị công nghệ, cơ sở vật chất công nghệ như máy tính, máy chiếu, phần mềm giảng dạy, giáo án điện tử... kết hợp với mạng internet để hỗ trợ cho việc giảng dạy của giảng viên và học tập của học viên.

Nhận thức được tầm quan trọng đó trong thời gian qua giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã không ngừng tăng cường ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy nhằm đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giảng dạy.

Hiện nay tất cả giảng viên đều đảm bảo kiến thức và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, được trang bị máy tính bàn kết nối internet phục vụ công việc, bên cạnh đó giảng viên tự trang bị máy tính xách tay, thiết kế giáo án điện tử và sử dụng các trang thiết bị công nghệ khác trong quá trình giảng dạy.

Nhìn chung các giảng viên tương đối thành thạo kỹ năng tìm kiếm thông tin trên môi trường Internet và đã khai thác hiệu quả việc tìm kiếm các nguồn thông tin, hình ảnh, số liệu trên mạng; chú trọng khai thác, sử dụng thông tin ở những nguồn tin chính thống, cổng thông tin của cơ quan nhà nước, địa phương, các fanpage bảo vệ nền tảng tư tưởng... đảm bảo nguồn thông tin tin cậy, có trích dẫn rõ ràng, luôn được cập nhật.

Giảng viên đã xây dựng được dữ liệu cá nhân, lưu trữ các thông tin phục vụ cho từng chuyên đề giảng dạy bao gồm bài giảng, văn bản pháp luật liên quan, các báo cáo, hình ảnh, video clip... có liên quan phục vụ cho việc truyền đạt bài giảng. Giảng viên còn sử dụng điện thoại, máy ảnh để chụp hình, quay các video khi đi thực tế ở địa phương bổ sung vào nguồn tư liệu của cá nhân.

Hầu hết các giảng viên đều đã sử dụng hoặc tham gia học tập thông qua các phần mềm giảng dạy trực tuyến như Microsoft Teams, Google Meet, Zoom... vì vậy đã khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm dạy học trực tuyến này.

Trong quá trình giảng dạy trên lớp, giảng viên đã tích cực sử dụng máy tính, giáo án điện tử nhằm chuyển tải nội dung chính của bài học một cách đầy đủ, chính xác, tiết kiệm thời gian. Thông qua trình chiếu các slide giúp giảng viên dễ dàng hơn trong việc đưa ra các câu hỏi, chủ đề trao đổi để yêu cầu học viên nghiên cứu, thảo

luận, việc tổng hợp các ý kiến hay kết luận có thể được tổng hợp, trình bày nhanh chóng vì vậy phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học viên trong quá trình học tập.

Bằng cách tự học cách thiết kế slide, sử dụng các phần mềm thiết kế như Canva, Google slide hoặc trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp hoặc từ kiến thức tiếp thu được từ các lớp tập huấn do nhà trường tổ chức nhờ vậy giáo án điện tử của các giảng viên được thiết kế sinh động, phong phú, tính thẩm mỹ cao. Giảng viên đã lồng ghép những hình ảnh hay những đoạn video phù hợp với nội dung bài học để làm sâu sắc thêm bài giảng và tạo sự thu hút, hứng thú từ người học.

Một số giảng viên đã sử dụng Google biểu mẫu, Gmail, Zalo... để triển khai cho học viên nộp bài thảo luận hoặc tổng hợp ý kiến, bình chọn liên quan tới nội dung bài học.

Có thể nhận thấy nhờ sử dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy đã hỗ trợ tích cực cho giảng viên và còn giúp học viên cảm thấy hứng thú khi tiếp cận thông tin thông qua qua biểu đồ, hình ảnh minh họa, video clip, hình ảnh thực tế... phát huy được sự tích cực, chủ động của học viên.

Bên cạnh những kết quả đạt được quá trình ứng dụng công nghệ thông tin của giảng viên còn một số khó khăn, hạn chế như:

- Chưa khai thác hết hiệu quả của trang thiết bị công nghệ, kỹ năng khai thác hiệu quả từ môi trường mạng chưa cao.

- Một số giáo án điện tử thiết kế còn đơn giản, slide nhiều chữ, tư liệu minh họa chưa được phong phú, chưa khai thác hết các tính năng của PowerPoint. Việc vận dụng kỹ năng, thực hiện các thao tác chèn hình ảnh, liên kết links, đặt các hiệu ứng phù hợp... trên slide có lúc chưa thành thạo.

- Vẫn còn tình trạng lạm dụng trình chiếu, phụ thuộc vào bài giảng điện tử không phát huy được hiệu quả sử dụng bảng phấn trong phân tích, chứng minh của giảng viên.

- Quá trình giảng dạy còn bị gặp sự cố về máy tính, máy chiếu, sự cố mạng ... làm ảnh hưởng đến hiệu quả, chất lượng bài giảng.

- Một số giảng viên chưa xây dựng một cách hệ thống dữ liệu cá nhân, việc lưu trữ thông tin chưa được chú trọng, còn gặp khó khăn trong khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học, các công cụ tìm kiếm.

- Giảng viên ít được tham gia các lớp tập huấn chuyên sâu về sử dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin trên môi trường mạng... phần nào ảnh hưởng tới hiệu quả khai thác, sử dụng thông tin.

*Để tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin cho giảng viên trong thời gian tới cần chú ý một số vấn đề như sau:*

- Lãnh đạo Nhà trường tiếp tục quan tâm, chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đến toàn bộ cán bộ, giảng viên. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, phù hợp nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số hiện nay. Trang bị thêm máy tính, máy chiếu, đảm bảo đường

truyền mạng ổn định,... chỉ đạo bộ phận phụ trách CNTT hướng dẫn sử dụng và bảo quản; dự phòng kinh phí cho sửa chữa nâng cấp máy móc, phần cứng, phần mềm ... để khắc phục sự cố và bảo quản sử dụng lâu dài. Tổ chức hoặc liên kết với các đơn vị có liên quan mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Lãnh đạo các khoa tăng cường tổ chức trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin giữa các giảng viên; động viên giảng viên nỗ lực nghiên cứu, tìm tòi, sáng tạo trong hoạt động giảng dạy.

- Đối với giảng viên: không ngừng học tập, trau dồi nâng cao trình độ chuyên môn, phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu sáng tạo; tăng cường học tập kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các trang thiết bị công nghệ, công cụ tìm kiếm trên Internet một cách hiệu quả nhất.

Luôn chú trọng đổi mới, hoàn thiện các giáo án điện tử theo hướng thiết kế khoa học hơn, cập nhật bổ sung thông tin, sử dụng các hiệu ứng, hình ảnh, video phù hợp.

Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, linh hoạt kết hợp trình chiếu bằng máy chiếu với sử dụng các phương tiện hỗ trợ khác đặc biệt phát huy hiệu quả sử dụng bảng phấn trong quá trình giảng dạy.

Làm phong phú thêm kho dữ liệu cá nhân, quản lý tốt tài nguyên tư liệu đã lưu trữ. Xây dựng cách thức lưu trữ lâu dài, khoa học tránh các sự cố bị mất dữ liệu khi mất, hỏng máy tính.

Tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng thiết kế bài giảng điện tử, sử dụng phần mềm dạy học; lựa chọn các phần mềm, công cụ đơn giản, dễ sử dụng và phù hợp; chia sẻ bài giảng, tăng cường học hỏi, trao đổi và rút kinh nghiệm từ bạn bè, đồng nghiệp.

Chủ động áp dụng giáo án điện tử, sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy trên lớp nhưng đồng thời cũng chủ động các phương án, phương pháp, các trang thiết bị dự phòng để xử lý sự cố trong các trường hợp mất điện, máy tính hỏng...

Sử dụng, truy cập thường xuyên Trang thông tin điện tử của Trường, Eoffice để theo dõi, tiếp nhận thông tin phục vụ công việc chuyên môn; theo dõi các trang, fanpage chính thống, trang bảo vệ nền tảng tư tưởng... để khai thác, sử dụng thông tin phục vụ cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Chú trọng đảm bảo an toàn trong khai thác, sử dụng, chia sẻ thông tin.

- Phát huy hơn nữa vai trò của học viên, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo, sự tham gia tích cực của học viên trong quá trình học tập.

- Đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện trường, bổ sung nguồn tài liệu, các đầu sách mới và tiếp tục nâng cao công tác quản lý thư viện; xây dựng phòng đọc phù hợp; tuyên truyền, nâng cao ý thức đọc sách trong nhà trường và học viên; hướng tới xây dựng thư viện điện tử để việc khai thác và sử dụng thư viện được hiệu quả hơn./.

## ỨNG DỤNG CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG QUẢN LÝ HỒ SƠ HỌC VIÊN CÁC LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

*ThS. Đặng Thị Tuyết  
Trưởng Phòng QLĐT&NCKH*

Đối với cuộc sống con người, công nghệ ngày càng đóng vai trò quan trọng. Hiện nay, hầu hết tất cả các lĩnh vực trong cuộc sống đều có sự can thiệp của công nghệ.

Thời đại 4.0 chính là cuộc cách mạng công nghệ 4.0 diễn ra tại hầu hết các nước phát triển trên thế giới. Thời đại 4.0 tập trung cao vào công nghệ nhằm nâng cao năng suất và sự tiện lợi tối đa trong cuộc sống con người trong mọi lĩnh vực. Sự xuất hiện của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã làm thay đổi mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục. Nền giáo dục trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 được gọi là nền giáo dục thông minh với sự hỗ trợ rất nhiều của công nghệ.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, công nghệ số, được hiểu là một bước phát triển cao hơn, là bước phát triển tiếp theo của công nghệ thông tin, cho phép tính toán nhanh hơn, xử lý dữ liệu nhiều hơn, truyền tải dung lượng lớn hơn, với chi phí rẻ hơn. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư thì công nghệ là công nghệ số và chuyên đổi chủ yếu là chuyên đổi số, chuyên đổi mô hình hoạt động, vận hành của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp dựa trên công nghệ số.

Cuộc Cách mạng công nghiệp thứ tư là sự sẵn sàng chấp nhận loại bỏ cái cũ không còn phù hợp, hoặc tạo ra không gian thử nghiệm cho cái mới chưa có tiền lệ, chưa được quy định rõ ràng. Bởi vậy, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là cuộc cách mạng về thể chế nhiều hơn là cuộc cách mạng về công nghệ.

Vậy nên, chuyên đổi số là câu chuyện dám hay không dám đổi mới sáng tạo, chấp nhận cái mới. Và vì thế, chuyên đổi số phụ thuộc vào một người, đó là người đứng đầu. Người đứng đầu mà không có quyết tâm chính trị thì chuyên đổi số sẽ không xảy ra. Với những cái mới chưa có quy định thì tập thể cấp ủy, tập thể lãnh đạo quyết định cho làm thí điểm trước, trong một khoảng không gian và thời gian hạn chế.

Khó khăn lớn nhất của chuyên đổi số là thay đổi thói quen. Thách thức lớn nhất của chuyên đổi số là có nhận thức đúng.

Chuyên đổi số trong giáo dục là việc ứng dụng triệt để các giải pháp công nghệ trong công tác quản lý, đổi mới phương thức giảng dạy nhằm nâng cao trải nghiệm của người học, đồng thời giúp các tổ chức đào tạo vận hành hiệu quả và tinh gọn hơn.

Trường chính trị cấp tỉnh có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một

số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương.

Là cơ sở giáo dục đặc thù bởi đối tượng tham gia đào tạo, bồi dưỡng là cán bộ, công chức, viên chức, vừa tham gia đào tạo, bồi dưỡng vừa phải thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan đơn vị. Vì vậy cần có phần mềm riêng mang tính cụ thể của nhà trường.

Quản lý học viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng tại trường bao gồm quản lý hồ sơ học viên và quản lý quá trình học tập và rèn luyện của học viên.

Công tác quản lý học viên tại trường chính trị tỉnh Khánh Hòa, bao gồm các nội dung sau:

- Hồ sơ trúng tuyển theo quy định của Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Kết quả học tập các học phần;
- Kết quả rèn luyện;
- Vắng thi, nợ môn, học trả nợ môn;
- Bảo lưu kết quả học tập;
- Kết quả thi tốt nghiệp;
- Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp;
- Theo dõi cấp bằng.

Với việc quản lý hồ sơ như hiện tại, sẽ gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý học viên. Ví dụ khó phát hiện 1 học viên có thể học cùng lúc 2 lớp tại trường; khó theo dõi diễn biến quá trình học của học viên như: kết quả các học phần, vắng thi, nợ môn... một cách đồng bộ. Hiện tại mỗi chuyên viên của Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học được phân công một nhiệm vụ trong công tác quản lý quá trình học tập của học viên, vì vậy muốn biết thông tin của một học viên thì các chuyên viên phải mở hồ sơ, sổ sách lấy thông tin, rà soát và tổng hợp. Để phục vụ các báo cáo về kết quả công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu của cấp trên, thì việc tổng hợp hiện giờ vẫn là làm thủ công, độ chính xác không cao. Vì vậy để biết kết quả một cách nhanh chóng, việc sử dụng phần mềm quản lý học viên là hết sức cần thiết.

Khi quản lý học viên bằng phần mềm quản lý, sẽ dễ dàng trong việc tìm kiếm dữ liệu của học viên khi cần thiết, thống kê kịp thời mỗi sở ban ngành và các địa phương cử bao nhiêu cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập tại trường. Phân tích, tổng hợp các chức danh cán bộ, công chức, viên chức tham gia học tập tại trường khi cấp trên yêu cầu báo cáo.

Tích cực ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ vào hoạt động quản lý đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường. Từng bước hiện đại hóa việc quản lý học viên bằng triển khai sử dụng các phần mềm tiện ích phục vụ cho việc nhập dữ liệu, khai thác dữ liệu, xây dựng, thông báo kế hoạch đào tạo, thời khóa biểu học tập toàn khóa,

lịch bố trí phòng học các lớp... là việc làm cấp thiết, phù hợp với thời đại công nghiệp 4.0.

Để từng bước hiện thực hóa việc ứng dụng phần mềm quản lý học viên trong thời gian sớm nhất, tác giả đề xuất một số nội dung sau:

- Khảo sát, học tập kinh nghiệm việc ứng dụng phần mềm, một số trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh trong công tác quản lý sinh viên bằng phần mềm (Đại học Nha Trang, Đại học Khánh Hòa, Đại học Tôn Đức Thắng...)

- Nghiên cứu, chọn đơn vị lập trình.

- Cung cấp thông tin cần quản lý cho đơn vị xây dựng phần mềm.

- Dự trù kinh phí: Chi phí phần mềm; Chi phí triển khai; Chi phí hỗ trợ trong quá trình xây dựng phần mềm.

- Phân chia thời gian cho đơn vị xây dựng phần mềm: Nhận yêu cầu → Phân tích tính năng và đưa ra kết quả tư vấn → Thiết kế hệ thống → Lập trình và kiểm thử phần mềm, kiểm duyệt → Triển khai và bàn giao.

Phần mềm quản lý học viên là phương pháp tối ưu nhất hiện nay giúp nhà trường, cơ quan, đơn vị và học viên vừa nắm bắt kịp thời các thông tin, vừa có thể dễ dàng trao đổi và tăng cường gắn kết. Tiết kiệm tối đa thời gian và công sức so với phương pháp quản lý truyền thống./.

# SỬ DỤNG PHÒNG HỌC THÔNG MINH TRONG GIẢNG DẠY

*ThS. Trần Hoàng Hà  
Phó Hiệu trưởng*

Giảng dạy cùng phòng học thông minh là một xu hướng ở các nhà trường hiện nay. Để xây dựng nền giáo dục thông minh, mô hình phòng học thông minh là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu để thích ứng với sự đổi mới trong quá trình chuyển đổi sang dạy học có sự trợ giúp của công nghệ.

Phòng học thông minh là mô hình được xây dựng và phát triển dựa trên nền tảng công nghệ 4.0 và tận dụng hết nguồn lực công nghệ nhằm hướng tới một buổi dạy được minh họa có đầy đủ với sự kết nối các yếu tố như âm thanh, hình ảnh, thực tế ảo, tương tác đa chiều, dữ liệu thông minh... và giáo viên quản lý, theo dõi hoạt động của người học, tương tác với người học nhanh chóng. Đây là một không gian lớp học được công nghệ hóa, ứng dụng các thiết bị thông minh để hỗ trợ quá trình học tập và giảng dạy.

Giảng dạy lý luận chính trị thường được đánh giá khô khan, không hấp dẫn. Tuy nhiên với việc ứng dụng công nghệ trình chiếu đã giúp cho bài giảng của nhiều giảng viên đạt được hiệu ứng cao, thu hút người học. Với sự phát triển của công nghệ 4.0, các thành tựu như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu người dùng, internet vạn vật, thực tế ảo, thực tế tăng cường... được sử dụng tại phòng học hỗ trợ cho giáo viên và học viên trong giảng dạy và học tập lý luận chính trị sẽ giúp tiết kiệm thời gian và tăng cường tương tác.

## ***1. Một phòng học thông minh cơ bản có những thiết bị gì?***

Việc trang bị một phòng học thông minh hiện nay không còn là việc khó khăn khi có khá nhiều công ty sẵn sàng cung cấp dịch vụ, thiết bị trang bị cho phòng học thông minh. Tuy nhiên cần có nguồn kinh phí (200 đến 300 triệu/phòng) và hệ thống hạ tầng mạng hoàn chỉnh. Người dạy, người học, và những người làm công tác giáo dục phải trang bị cho bản thân những thiết bị công nghệ đáp ứng yêu cầu tương tác mới để rút ngắn thời lượng giảng dạy nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ nội dung và chất lượng kiến thức.

Phòng học thông minh tích hợp đầy đủ các trang thiết bị công nghệ như là máy tính, máy chiếu, loa, micro, camera thông minh, màn hình tương tác, bục giảng thông minh, sách điện tử, và các phần mềm quản lý để hỗ trợ thầy cô trong việc tổ chức các lớp học thông minh bao gồm các hoạt động tương tác giữa giáo viên và học viên thông qua các thiết bị thông minh.

- Tại phòng học thông minh, mỗi người học sẽ có một thiết bị học tập là máy tính bảng hoặc máy tính xách tay có kết nối mạng, chứa các học liệu điện tử được giáo viên chuyển cho từ trước. Giáo viên sẽ tương tác với học viên thông qua máy tính hoặc một tấm bảng điện tử tương tác thông minh. Tùy điều kiện trang bị mà mỗi học viên sử dụng một máy hoặc có thể dùng chung một nhóm một máy.

- Phòng học có một hoặc nhiều bảng tương tác điện tử thông minh. Bảng điện tử trong phòng học thông minh giúp thay thế chức năng viết, vẽ của bảng thông

thường. Giáo viên hoặc học viên có thể chèn video, hình ảnh, văn bản bằng cách “kéo và thả”, có thể xây dựng các khối hình đa diện, thậm chí một số phần mềm cho phép dựng hình 3D có sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo. Không những vậy màn hình tương tác thông minh có thể được cài nhiều ứng dụng phục vụ cho công tác giảng dạy, thảo luận và quản lý lớp học.

- Bục giảng thông minh, máy chủ lưu trữ dữ liệu. Là nơi được trang bị đầy đủ micro, máy tính, bàn phím điều khiển và loa, tích hợp hệ thống điều khiển trung tâm cho tất cả các thiết bị, giúp điều chỉnh thiết bị gọn gàng tại cùng một nơi, thuận tiện để giáo viên sử dụng. Lưu giữ nguồn tài nguyên bài giảng, giáo án điện tử phục vụ giảng dạy cho giáo viên. Những bài giảng được ghi hình lại chuyên cho người học, nhờ đó có thể nắm rõ hơn những kiến thức còn mơ hồ, đồng thời ôn lại những kiến thức đã quên.

- Hệ thống mạng không dây và có dây được kết nối internet để tạo sự liên hệ, tương tác trực tuyến giữa giáo viên với người học và giữa người học với nhau, khai thác các dữ liệu trên mạng internet...

- Các phần mềm: Phần mềm hỗ trợ soạn thảo và trình bày bài giảng; phần mềm hội thảo trực tuyến; phần mềm phục vụ thảo luận, làm bài tập nhóm, đóng góp ý kiến; phần mềm quản lý lớp học; phần mềm hỗ trợ thi cử...

- Hệ thống âm thanh gồm hệ thống loa, micro, amply, ghi âm có tác dụng khuếch đại âm thanh, giúp mỗi người trong lớp học đều có thể nghe rõ nội dung bài giảng. Hiện nay có micro lắp trần thông minh có thể thu âm mọi nơi trong phòng học, lọc tạp âm.

- Màn hình và hệ thống camera thông minh giúp kết nối, điểm danh, trình chiếu hình ảnh lớp học, người học hoặc các clip minh họa, ghi lại nội dung bài giảng thông minh.

- Bàn, ghế của học viên có thể di chuyển và ghép nối với nhau được; ánh sáng có thể điều khiển cường độ và hướng ánh sáng.

- Một số thiết bị khác như: camera thu hình vật thể của giáo viên, máy chiếu, hệ thống điều khiển nhiệt độ, tủ sạc máy tính, bảng ghim.

## ***2. Hoạt động của giáo viên và người học trong phòng học thông minh***

Mô hình phòng học thông minh đa dạng hóa các hình thức giao tiếp, truyền đạt, thảo luận giữa giảng viên với người học và giữa người học với nhau. Phòng học thông minh sẽ được tích hợp giữa học trực tiếp và trực tuyến. Khi đó, nếu người học gặp phải khó khăn để đến lớp thì có thể học ngay tại nhà, không bị gián đoạn quá trình học tập.

Giáo viên có thể điều hành lớp học và giám sát bài học trên máy của học viên được chọn hoặc tất cả các máy học viên trong lớp chỉ với một vài thao tác đơn giản trên máy của giáo viên. Giáo viên có thể ra yêu cầu cho cả lớp hoặc từng nhóm, từng học viên thông qua bảng tương tác thông minh, qua màn hình của từng học viên. Trên máy của giáo viên có sẵn các hệ thống học liệu, với giáo trình và các bộ đề, kịch bản theo từng bộ môn, lớp học. Người học sẽ sử dụng máy tính bảng được phát

trên lớp để hoàn thành các yêu cầu của giáo viên hoặc tham gia thảo luận. Câu trả lời của người học sẽ được đồng bộ lên bảng thông minh. Nhờ vậy, giáo viên sẽ ngay lập tức nắm bắt được tiến độ hoàn thành và chất lượng câu trả lời của cả lớp.

Các phần mềm hỗ trợ sẽ tiến hành chia nhóm thảo luận, giao câu hỏi, bài tập, ... cho cả người học trực tiếp và trực tuyến, khiến người học từ xa cảm thấy như mình thực sự học tập tại lớp. Người học đặt câu hỏi, thảo luận nhóm, thảo luận theo chủ đề được tạo qua phần mềm quản lý lớp học.

Người dạy cũng có thể sửa bài từ xa, hoặc chủ động chọn bài tập, ý kiến của một người học trình chiếu lên bảng để mọi người cùng góp ý hoàn thiện. Giáo viên sẽ tương tác với người học chủ yếu thông qua bảng thông minh. Nội dung câu hỏi, câu trả lời, bài tập của học viên nhập trên máy tính bảng có thể được cập nhật, đồng bộ dữ liệu với bảng thông minh hoặc trên cửa sổ máy tính của giáo viên. Giáo viên sẽ quan sát được toàn bộ quá trình tương tác, làm bài tập, ý kiến thảo luận, từ đó có biện pháp giúp cho người học làm tốt hơn.

Trong cùng một tiết học, giáo viên cũng có thể xây dựng được lộ trình học cá nhân hóa, khác nhau đối với từng người học, tăng cường khả năng tương tác đa chiều giữa giáo viên với học viên, học viên với học viên qua việc dạy nhóm, học nhóm, thảo luận nhóm thông qua phần mềm quản lý lớp học. Học viên cũng có thể thi đua với nhau bằng cách tham gia vào các cuộc thi trực tuyến do phần mềm tạo ra.

Khi đã xây dựng được dữ liệu, học liệu điện tử, giáo viên sẽ tiết kiệm thời gian trong việc soạn giáo án, chuẩn bị bài. Thay vào đó, giáo viên có thể tập trung dành thời gian cho việc xây dựng phương pháp giảng dạy tương tác một cách hiệu quả.

Với việc lắp đặt các camera thông minh và phần mềm điều khiển, giáo viên có thể thống kê sự chuyên cần của học viên, nhận ra việc học viên làm việc riêng hoặc không tập trung trong buổi học. Có camera tự động bắt hình giáo viên hoặc học viên khi người đó chuyển động hoặc phát biểu; có camera giám sát toàn cảnh lớp học; có camera điểm danh tự động bằng nhận diện khuôn mặt.

Việc triển khai giải pháp phòng học thông minh sẽ đưa các buổi học thoát ra khỏi không gian chật chội của lớp học truyền thống, các hoạt động tương tác - chia sẻ - lưu trữ dữ liệu trong quá trình học tập sẽ không bị giới hạn bởi không gian, thời gian từ đó kích thích khả năng tư duy, sáng tạo và tiếp thu nhanh nhạy của người học. Với phòng học thông minh, giờ đây kiến thức không chỉ còn được truyền đi một chiều hay hai chiều, mà là sự tương tác đa chiều.

### ***3. Những lợi ích của phòng học thông minh***

- Tăng khả năng tương tác đa chiều giữa giáo viên với học viên, giữa học viên với học viên. Giáo viên có thể truyền đạt kiến thức một cách sinh động và hấp dẫn hơn giúp người học dễ dàng tiếp cận thông tin và hiểu bài học một cách tốt hơn.

- Giáo viên có thể quản lý và điều hành lớp học, giám sát quá trình tương tác, học tập bài học trên máy của người học được chọn hoặc tất cả các máy tham gia lớp học chỉ với một vài thao tác đơn giản trên máy của giáo viên.

- Tính năng trò chuyện giữa từng cá nhân hoặc nhóm học viên với giáo viên thông qua ứng dụng tắt/mở do chính giáo viên điều khiển. Giáo viên có thể chia sẻ trực tiếp hình ảnh, video, tập tin từ màn hình của người học lên màn hình của lớp học hoặc để trình chiếu lên máy những người học khác.

- Giáo viên có thể dạy cùng một lúc rất nhiều người học tại các lớp hoặc các nơi khác nhau nhờ việc ghi lại nội dung bài học hoặc học trực tuyến mà không cần phải tổ chức dạy nội dung đó nhiều lần như là lớp học truyền thống. Việc kiểm tra kiến thức, điểm danh, phân nhóm học viên được thực hiện tự động và chính xác, cho kết quả trung thực khả năng tiếp thu kiến thức của học viên.

- Nâng cao hứng thú học tập, tạo cho giáo viên và học viên một môi trường học tập sinh động, thú vị và đạt hiệu quả cao.

- Tăng khả năng quản lý và giám sát lớp học của lãnh đạo khoa, lãnh đạo nhà trường do có thể theo dõi được toàn bộ quá trình diễn ra các hoạt động dạy và học từ xa mà không cần dự giờ trực tiếp tại lớp.

Tuy nhiên khi đầu tư phòng học thông minh cần chú ý đến khả năng tài chính, diện tích phòng học, hạ tầng và băng thông internet, hạn chế trong sử dụng thành thạo công cụ của giáo viên, vấn đề bảo mật và bản quyền thông tin..../.

# **ÁP DỤNG MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC VÀO GIẢNG DẠY CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA**

*ThS. Nguyễn Thị Lệ Hằng  
Phó trưởng khoa Nhà nước và pháp luật*

Lớp học đảo ngược là mô hình dạy học học kết hợp giữa lớp học truyền thống và lớp học hiện đại. Ở đó người dạy vừa có thể sử dụng công nghệ thông tin như một công cụ hiện đại, vừa có thể phát huy những lợi thế của lớp học truyền thống vào việc truyền cảm hứng và phát triển tối đa các năng lực cho người học. Sự “đảo ngược” ở đây được hiểu là sự thay đổi với các dụng ý và chiến lược sư phạm thể hiện ở cách triển khai các nội dung, mục tiêu dạy học và các hoạt động dạy học khác với cách truyền thống trước đây của người dạy và người học.

Trong mô hình lớp học đảo ngược, các hoạt động “học ở lớp, làm bài tập ở nhà” (trong mô hình lớp học truyền thống) được chuyển thành các hoạt động tự học ở nhà qua video bài giảng, học trực tuyến, nghiên cứu bài học qua Internet và khi đến lớp người học sẽ làm bài tập, trao đổi, chia sẻ các nội dung của bài học, giải quyết các vấn đề, tình huống do người dạy đặt ra. Người học sẽ phải làm việc với bài giảng trước thông qua đọc tài liệu, tóm tắt tài liệu, nghe giảng thông qua các phương tiện hỗ trợ như các clip, slide bài giảng cũng như tìm kiếm, khai thác các tài liệu để phục vụ cho việc nghiên cứu bài học. Bài giảng của giáo viên được gửi trước cho người học và trở thành bài tập ở nhà mà người học phải chuẩn bị trước khi lên lớp. Toàn bộ thời gian trên lớp sẽ dành cho các hoạt động định hướng giáo viên, nghe người học báo cáo, trao đổi, chia sẻ phần chuẩn bị của mình trước khi giáo viên củng cố và chính thức chốt lại các nội dung của bài học. Điều này rất phù hợp với việc đổi mới phương pháp dạy và học trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đang diễn ra mạnh, thúc đẩy quá trình học tập bên ngoài lớp học là một xu thế ngày càng phổ biến trong giáo dục ở Việt Nam hiện nay.

Trong xu thế đổi mới hiện nay, nhiệm vụ quan trọng của dạy và học chương trình Trung cấp lý luận chính trị ở trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa không những trang bị cho người học những kiến thức lý luận để có sự hiểu biết sâu sắc, đầy đủ, toàn diện hơn về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước mà còn củng cố niềm tin, xây dựng bản lĩnh chính trị và tinh thần cho cán bộ, công chức, đảng viên, từ đó thúc đẩy họ tự giác hành động, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng do Đảng, Nhà nước đề ra. Mặt khác, việc học tập và nghiên cứu lý luận chính trị nhằm trang bị cho người học thế giới quan và phương pháp luận cách mạng và khoa học để vận dụng vào thực tiễn cuộc sống và công việc, hoàn thành tốt công việc được giao. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Đổi mới căn bản nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn; đưa việc bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp đi vào nền nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn để nâng cao bản

lĩnh chính trị; khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên...”. Để đạt được mục tiêu đó, người giảng viên trường Chính trị phải cần chú ý đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm, tăng cường thời gian trao đổi, thảo luận để học viên thể hiện quan điểm, vận dụng kiến thức lý luận giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra. Việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược vào giảng dạy chương trình Trung cấp Lý luận chính trị tại trường chính trị tỉnh Khánh Hòa hiện nay sẽ góp phần làm cho người học chủ động hơn, quan tâm, hứng thú với việc học tập, nghiên cứu, từ đó ngày càng nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc dạy và học để đạt mục tiêu.

Yêu cầu của việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược vào giảng dạy chương trình trung cấp lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

- Đối với giảng viên:

Đội ngũ giảng viên phải thường xuyên cập nhật các chủ trương, nghị quyết, kết luận... của Trung ương Đảng và cấp ủy các cấp để bổ sung kiến thức lý luận, đảm bảo tính chiến đấu, tính tuyên truyền, giáo dục, làm phong phú bài giảng. Đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo hướng "lấy người học làm trung tâm", đảm bảo nâng cao chất lượng dạy và học, phù hợp với từng chức danh, vị trí việc làm.

Khai thác được thế mạnh của mô hình để tổ chức hoạt động dạy học hiệu quả. Với sự phát triển của khoa học và công nghệ, mạng internet thuận tiện nên giảng viên có nhiều điều kiện để tiếp cận các nguồn tài liệu tham khảo đa dạng, làm phong phú thêm bài giảng lý luận chính trị. Giảng viên có thể sử dụng các phương tiện, kỹ thuật giảng dạy hiện đại, có thể sử dụng các phần mềm liên quan đến thực hiện bài giảng của mình để làm bài giảng điện tử, hệ thống quản lý e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm... . giao cho học viên nghiên cứu, tự học trước ở nhà nội dung của bài học thông qua các trang mạng xã hội như zalo, gmail, các trang web. Giảng viên có thể khai thác, sử dụng các video, hình ảnh phù hợp với nội dung bài giảng để minh họa cho việc giảng dạy của mình phong phú hơn, sinh động hơn mở ra không gian mới đối với tài liệu, kiến thức, thời gian, địa điểm, tương tác và phản hồi không giới hạn.

Tăng thời gian giao tiếp, làm việc với học viên (không chỉ bó hẹp trong không gian lớp học). Giảng viên sẽ đóng vai trò định hướng, hỗ trợ hoạt động học tập của học viên trong quá trình họ tự nghiên cứu ở nhà, do đó, khi lên lớp sẽ có nhiều thời gian trao đổi, chia sẻ kiến thức nếu họ chưa hiểu kỹ bài giảng hoặc định hướng cách tư duy, nghiên cứu liên quan đến đào sâu kiến thức, vận dụng liên hệ bài giảng vào thực tiễn công tác, giúp học viên học chủ động, sáng tạo, hoàn thiện về kiến thức, kỹ năng có tâm huyết, ý thức trách nhiệm với nghề nghiệp.

Xây dựng hệ thống bài giảng, học liệu dùng cho giảng dạy học tập. Có thể sử dụng học liệu dùng chung, học liệu mở cho các môn học.

- Đối với học viên:

Mô hình dạy học này phù hợp với sự phát triển tư duy của người học. Đặc điểm học viên của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa là các cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên từng trải, có kinh nghiệm thực tiễn. Họ khác nhau về trình độ, về chức vụ, vị trí công tác về nghề nghiệp, khác nhau về ngành, lĩnh vực công tác, về độ tuổi, về thâm niên công tác, về sự trải nghiệm, về nền tảng học thức... Họ có khả năng đối chiếu, so sánh lý luận và thực tiễn cho nên phản biện rất tốt. Do vậy, việc áp dụng mô hình này sẽ khai thác hiệu quả năng lực tư duy cá nhân của học viên.

Tăng tính chủ động, tự học tập, tự nghiên cứu của học viên. Thông qua giáo án điện tử, tài liệu học tập, bài tập nhóm, các nội dung thảo luận được giảng viên gửi trước kết hợp với giáo trình, học viên sắp xếp thời gian chủ động tự học, tự nghiên cứu ở nhà để lĩnh hội tri thức lý luận, đến lớp chỉ trao đổi, thảo luận với giảng viên để làm rõ hơn các nội dung bài học. Sử dụng hiệu quả thời gian học tập tại nhà và trên lớp học.

Giúp nâng cao năng lực phát hiện - giải quyết vấn đề và rèn luyện các kỹ năng cho người học (kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, thuyết trình, đọc, nghiên cứu tài liệu,...). Nhờ tính tương tác và hợp tác cao, nhờ phương tiện công nghệ thông tin dễ tiếp cận và thuận tiện, tạo ra một không khí học tập thoải mái, hứng khởi, khắc phục tình trạng thụ động, một chiều, khô khan trong giảng dạy và học chương trình Trung cấp lý luận chính trị, giúp học viên có điều kiện rèn luyện các kỹ năng cơ bản cho học viên. Điều này không chỉ đem lại lợi ích về lý luận, thông tin trao đổi mà còn giúp học viên hình thành tư duy, quan điểm theo định hướng phát triển năng lực trong nhận thức, ứng xử xã hội và định hướng giá trị cuộc sống cho tương lai của cán bộ, công chức, viên chức.

- Điều kiện triển khai áp dụng mô hình

Giảng viên nhà trường được tham gia lớp tập huấn bồi dưỡng các kỹ năng, phương pháp áp dụng mô hình lớp học đảo ngược trong giảng dạy lý luận chính trị tại trường. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm hỗ trợ soạn giảng, những công cụ, kỹ năng tra cứu, tìm kiếm thông tin, cách sử dụng một số phương tiện như máy ghi âm, ghi hình, máy chiếu, quay phim, chụp ảnh, cách thiết kế các phần mềm cơ bản, thông dụng để xây dựng giáo án điện tử, sử dụng các phần mềm hỗ trợ việc dạy học như Microsoft teams, zoom...

Cơ sở vật chất, phòng học, phương tiện dạy học như máy chiếu, màn hình led, đường truyền Internet để phục vụ dạy học được Nhà Nhà đầu tư, trang bị đầy đủ, hiện đại đủ cho giảng viên và học viên tham gia kết nối và học tập dễ dàng hơn.

Việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược vào giảng dạy chương trình trung cấp lý luận chính trị tại Trường chính trị tỉnh Khánh Hòa hiện nay cũng còn một số hạn chế, bất cập:

Sự quá tải về nội dung theo chương trình mới với thời gian có hạn, dẫn đến những hạn chế, bất cập trong áp dụng mô hình lớp học đảo ngược vào giảng dạy chương trình Trung cấp Lý luận chính trị. Thực tế chương trình, nội dung giảng dạy Trung cấp lý luận chính trị theo chương trình mới (ban hành theo Quyết định 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/01/2021) mặc dù đã có sự cải tiến nhưng vẫn thiên về lý

luận, nhẹ về những vấn đề thực tiễn, mô hình này chỉ thực sự hiệu quả đối với một số môn học, bài giảng, chứ không phải toàn bộ chương trình.

Ý thức tự giác học của học viên chưa cao, do họ vừa đi học vừa phải hoàn thành nhiệm vụ ở cơ quan, đơn vị nên không có thời gian nghiên cứu trước. Nhiều học viên đi học với tâm thế học cho có bằng, học cho đủ tiêu chuẩn, do vậy chưa đầu tư nhiều thời gian để phối kết hợp với giảng viên và các học viên trong nhóm học tập, chưa chủ động, ý lại vào các học viên khác cùng nhóm.

Giảng viên mất nhiều thời gian, công đoạn chuẩn bị các bước để thực hiện mô hình “lớp học đảo ngược”. Khác với những buổi dạy học truyền thống, giảng viên chỉ soạn giáo án, lên lớp giảng bài, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ nhưng để một buổi học theo mô hình “lớp học đảo ngược” diễn ra giảng viên phải đầu tư thời gian và trang thiết bị dạy học. Giảng viên phải chuẩn bị các tài liệu điện tử: bài giảng, nội dung thảo luận, bài tập... phù hợp với từng đối tượng học viên, loại hình lớp học. Việc này đòi hỏi sự tỉ mỉ, cẩn thận và sáng tạo của người dạy. Với đặc thù lớp học có số lượng học viên đông, trong buổi học có thể giảng viên sẽ không giải quyết hết được các ý kiến, quan điểm cá nhân của người học liên quan đến nội dung bài học.

Trình độ, kỹ năng sử dụng phần mềm CNTT còn hạn chế. Một số giảng viên ứng dụng công nghệ thông tin còn đơn điệu, thiết kế bài giảng các slide còn rời rạc, chưa hợp lý (quá nhiều chữ, hình ảnh phản ánh chưa sát với nội dung bài giảng, lựa chọn kiểu phông chữ, màu sắc, độ tương phản chưa phù hợp và tình trạng lạm dụng hiệu ứng phần mềm còn khá phổ biến), chưa tập trung đi sâu khai thác đầy đủ những tiện ích của công nghệ thông tin với tư cách là nhân tố “đột phá” mạnh mẽ trong phương pháp dạy học tích cực dẫn đến sự né tránh, ngại áp dụng vào giảng dạy. Đối với học viên, phần mềm công nghệ hỗ trợ học lý luận chính trị từ nguồn lực internet, như: học qua zoom, google meet, team không phải ai cũng hiểu, biết và có thể sử dụng thành thạo các công cụ học tập, do đó họ ngại thay đổi, ngại sử dụng phương pháp mới trong học tập.

#### Một số giải pháp

- *Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giảng viên* trường Chính trị tỉnh có phẩm chất, nhân cách đạo đức, có phương pháp kỹ năng sư phạm đáp ứng yêu cầu trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay. Trong quá trình dạy, giảng viên không chỉ dừng lại ở việc dạy cho học viên cái mình đang có, mà phải hướng tới dạy học viên sáng tạo ra cái mới. Học tập để làm việc chứ không phải để lấy bằng cấp như trước. Cần chuyển từ việc truyền thụ kiến thức sang hình thành phẩm chất và phát triển năng lực học viên; chuyển từ chủ yếu theo số lượng sang chú trọng cả số lượng, chất lượng và hiệu quả; chuyển từ chỉ chú trọng giáo dục nhân cách, kiến thức nói chung sang kết hợp giáo dục nhân cách với kỹ năng, phát huy tốt nhất tiềm năng cá nhân; chuyển từ quan niệm cũ có kiến thức là có năng lực sang quan niệm kiến thức chỉ là yếu tố quan trọng của năng lực và kỹ năng. Do đó, cần xây dựng đội ngũ giảng viên chuẩn về trình độ chuyên môn, có kỹ năng, phương pháp giảng dạy *đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao*. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm hỗ trợ soạn giảng tra cứu, tìm kiếm thông tin. Lãnh đạo

các nhà trường cần có những chính sách, khuyến khích động viên, tạo động lực cho giảng viên tích cực, sáng tạo và ứng dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận chính trị trong bối cảnh cách mạng công nghiệp. Đổi mới phương pháp giảng dạy tích cực theo hướng tiếp cận năng lực và phẩm chất nghề nghiệp của học viên góp phần làm cho học viên thêm quan tâm, hứng thú học tập và nghiên cứu, từ đó sẽ thúc đẩy chất lượng và hiệu quả của việc dạy và học các môn khoa học này.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác, sáng tạo của học viên trong quá trình lĩnh hội tri thức. Việc áp dụng việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược vào giảng dạy chương trình trung cấp lý luận chính trị tại trường chính trị kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học tích cực khác như: phương pháp nêu vấn đề, vấn đáp, đàm thoại, thảo luận nhóm, phương pháp xây dựng các tình huống sẽ kích thích tính chủ động của học viên, giúp học viên phải tập trung vào bài giảng, phải suy nghĩ, đóng góp ý kiến vào bài học.

- Hiện đại hóa cơ sở vật chất, xây dựng cơ sở học liệu phục vụ cho công tác giảng dạy. Có cơ chế phù hợp khuyến khích đội ngũ giảng viên phát huy tinh thần tự học, tự nghiên cứu sáng tạo, tham gia viết phần mềm, thiết kế giáo án điện tử, bài giảng điện tử, tập hợp sưu tầm các kho tư liệu để chia sẻ, trao đổi thông tin, thống nhất các phần mềm để khai thác, ứng dụng soạn giảng hiệu quả. Thường xuyên thông tin cho đội ngũ giảng viên lý luận chính trị những thành quả nghiên cứu, những phát hiện mới, bổ sung, những phương pháp giảng dạy tiên tiến có ảnh hưởng tích cực đến công tác giảng dạy lý luận chính trị hiện nay./.

## **GIẢI PHÁP ỨNG DỤNG CÁCH MẠNG 4.0 TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA**

*ThS. Nguyễn Văn Thắng  
Phó trưởng Phòng QLĐT và NCKH*

Cho đến nay, trên thế giới đã và đang diễn ra bốn cuộc cách mạng công nghiệp. Mỗi cuộc cách mạng công nghiệp diễn ra điều tác động sâu sắc đến tất cả các quốc gia, sản xuất vật chất kỹ thuật và đời sống sinh hoạt con người.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tập trung chủ yếu vào sản xuất thông minh dựa trên các thành tựu đột phá của công nghệ số, máy tính và khoa học dữ liệu, tích hợp tất cả các công nghệ như: công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ nano, công nghệ vật liệu mới, công nghệ tự động hóa, người máy thông minh, khoa học dữ liệu, công nghệ in 3D...<sup>2</sup>. Mở ra cơ hội cho từng cá nhân, tổ chức và dân tộc. Quốc gia nào tận dụng được cơ hội sẽ có khả năng thu hẹp khoảng cách phát triển mới các nước tiên tiến hơn, còn ngược lại sẽ bị tụt hậu ngày càng xa hơn so với các nước đi trước<sup>3</sup>.

Những tiên bộ vượt bậc của khoa học - kỹ thuật, đặc biệt là sự ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đang tạo ra một thế giới “thông minh” và kết nối thực - ảo với mức độ sóng công nghệ lớn và rộng nhất từ trước đến nay. Đây là cơ hội để các quốc gia xây dựng và hoàn thiện mô hình quản trị điện tử bằng việc nâng cấp nền tảng công nghệ từng bước thiết lập các yếu tố của chính phủ điện tử, xã hội điện tử và nền tảng dân chủ điện tử, đồng thời hướng đến những phiên bản cao hơn của các mô hình này<sup>4</sup>.

Văn kiện Đại hội XIII (2021) của Đảng nhận định: “Dự báo trong những năm tới khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn biến rất nhanh, đột phá, tác động sâu rộng và đa chiều trên phạm vi toàn cầu. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo ngày càng trở thành nhân tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh của mỗi quốc gia. Công nghệ số sẽ thúc đẩy sự phát triển của kinh tế số, xã hội số; làm thay đổi phương thức quản lý nhà nước, mô hình sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đời sống văn hóa, xã hội”<sup>5</sup>. Điều đó đòi hỏi các chủ thể trong xã hội phải có sự thích ứng để ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội ...

---

<sup>2</sup> TS. Phạm Thuýn (2019), *Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế Việt Nam*, NXB CTQG Sự thật, tr.57

<sup>3</sup> Học viện Hành chính Quốc gia, Việt Nam - Trường Chính sách công Lý Quang Diệu, Singapore - Viện Kinh tế Việt Nam (2018), *Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với quản trị Nhà nước, kỹ yếu khoa học quốc tế*, NXB CTQG Sự thật, tr.05

<sup>4</sup> Học viện Hành chính Quốc gia, Việt Nam - Trường Chính sách công Lý Quang Diệu, Singapore - Viện Kinh tế Việt Nam (2018), *Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với quản trị Nhà nước, kỹ yếu khoa học quốc tế*, NXB CTQG Sự thật, tr.09

<sup>5</sup> Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb.Chính trị quốc gia, tập 1, H.2021, tr.208

Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đưa ra định hướng, các nhiệm vụ: “Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thời kỳ kỷ nguyên số và đô thị thông minh đã và đang làm thay đổi bối cảnh toàn cầu, có tác động ngày càng mạnh mẽ, tạo cơ hội để Việt Nam nói chung và Khánh Hòa nói riêng tham gia hiệu quả chuỗi giá trị toàn cầu và đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. “Tập trung phát triển mạnh mẽ khoa học và công nghệ để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh các sản phẩm của tỉnh, nhất là đối với các lĩnh vực tỉnh có thế mạnh; chú trọng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với doanh nghiệp, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ đối với lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, đặc biệt là công nghệ sau thu hoạch, công nghệ chế biến, công nghệ quản lý và sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của các trung tâm, trạm - trại triển khai, ứng dụng khoa học và công nghệ của tỉnh. Xây dựng hoàn chỉnh Đề án thành lập Khu công nghệ cao của tỉnh để tập trung thu hút đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị nghiên cứu, đảm bảo đến năm 2025, một số lĩnh vực công nghệ cao có cơ sở vật chất, sản phẩm đạt trình độ tiên tiến trong khu vực. Triển khai kế hoạch thực hiện tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo; thành lập và vận hành khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với hình thức phù hợp, kết nối với mạng lưới khởi nghiệp quốc gia. Xây dựng và triển khai chương trình chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”<sup>6</sup>.

Như vậy trường chính trị và các cán bộ, viên chức, giảng viên trong trường chính trị chịu ảnh hưởng trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên nhiều phương diện: thay đổi tư duy, tầm nhìn, cách thức quản lý, cập nhật và truyền đạt nội dung bài giảng, trực tiếp và gián tiếp thực hiện các chương trình hành động của Trung ương, Tỉnh ủy... liên quan đến lĩnh vực này.

Trên cơ sở dự báo phát triển Cách mạng công nghiệp lần thứ tư như trên, tác giả đề xuất một số giải pháp để Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa và cán bộ, viên chức, giảng viên của Trường thực hiện trong thời gian tới.

*Một là*, Ban Giám hiệu Nhà trường, lãnh đạo các khoa phòng và cá nhân, nhất là đội ngũ giảng viên phải dành thời gian nghiên cứu, thường xuyên cập nhật sự phát triển nhanh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Từ đó có nhận thức khách quan, khoa học, đổi mới và phát triển tư duy, nhận thức để có kế hoạch hành động, thích ứng kịp thời xu thế phát triển trong giai đoạn mới.

---

<sup>6</sup> Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (2020-2025), tr.92, 118, 119

*Hai là*, lãnh đạo Trường có kế hoạch phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là đội ngũ công nghệ thông tin, đây là yếu tố quyết định trong tổ chức điều hành, quản lý của nhà Trường.

*Ba là*, nghiên cứu tăng cường công nghệ 4.0 vào quản trị trường học như: công nghệ số, công nghệ di động, chữ ký số, số hóa tài liệu lưu trữ, số hóa sách thư viện phục vụ nghiên cứu, ứng dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo trong quản lý viên chức, giảng viên, trọng tâm là quản lý học viên; đẩy mạnh sử dụng mạng trực tuyến để kết nối với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Văn phòng Tỉnh ủy, kể cả các cụm thi đua các trường chính trị để phục vụ hội nghị sơ, tổng kết năm học, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, hội nghị bàn về chuyên môn...

*Bốn là*, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tập trung cải cách hồ sơ, thủ tục của học viên trên cơ sở sử dụng các phần mềm quản lý, mạng di động, cơ sở dữ liệu tập trung và dài hạn, phát triển dịch vụ công mức độ 3 tiến tới thực hiện dịch vụ công mức độ 4.

*Năm là*, mỗi cá nhân là thành phần quan trọng trong thực hiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là biết khơi dậy, phát huy truyền thống yêu nước, truyền thống tự lực tự cường, lòng tự hào dân tộc, tạo sự đoàn kết thống nhất để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; cá nhân không ngừng phấn đấu tìm ra giải pháp, sáng kiến, cải tiến, áp dụng khoa học, công nghệ 4.0 trong giảng dạy, nghiên cứu và phục vụ. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư làm thay đổi không chỉ những gì chúng ta làm mà cả ngay chính con người chúng ta. Nó tạo ra nhiều sản phẩm dịch vụ tiện lợi làm cho cuộc sống con người trở nên dễ dàng hơn, đa dạng hơn nhưng nó cũng thay đổi sức khỏe chúng ta. Vì vậy, ở mỗi cá nhân phải luôn thích ứng một cách thông minh, sáng tạo, hướng về đạo đức mang tính tập thể, vận mệnh chung của đất nước, không ngừng tiếp thu trí tuệ, rèn luyện thể chất để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

*Sáu là*, tổ chức những chuyến đi tham quan thực tế những mô hình thành phố thông minh, khu công nghiệp, doanh nghiệp thông minh giúp cho đội ngũ giảng viên cập nhật thêm kiến thức thực tiễn bắt kịp với xu thế phát triển từ đó mở mang kiến thức, tầm nhìn nhằm cung cấp cho người học những kiến thức thực tiễn.

*Bảy là*, lãnh đạo Trường tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy nâng cấp trang thiết bị đồng bộ theo hướng từng bước hiện đại để phục vụ giảng dạy, quản lý và học tập của học viên.

*Tóm lại*, từ những dự báo, định hướng, đề xuất nêu trên, Trường cần tiếp tục nghiên cứu thêm nhiều giải pháp đồng bộ và hoàn thiện, trong đó cần kiến nghị có những cơ chế, chính sách của Nhà nước và phối hợp nhịp nhàng của cơ quan chức năng để Trường Chính trị tỉnh Khánh Hoà đạt chuẩn trong thời gian tới./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TS. Phạm Thuyên (2019), *Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế Việt Nam*, NXB CTQG Sự thật
2. Học viện Hành chính Quốc gia, Việt Nam - Trường Chính sách công Lý Quang Diệu, Singapore - Viện Kinh tế Việt Nam (2018), *Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với quản trị Nhà nước, kỹ yếu khoa học quốc tế*, NXB CTQG Sự thật
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb.Chính trị quốc gia, tập 1, H.2021, tr.21
4. Nghị quyết số 52-NQ/TW (2019) của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư
5. Bộ Thông tin và Truyền thông (2020) *Cảm nang chuyển đổi số*
6. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb.Chính trị quốc gia, tập 1, H.2021, tr.128, tập 2, H.2021, tr.89
7. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hoà lần thứ XVIII (2020-2025), tr.92, 118, 119

## MỘT SỐ YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA TRONG THỜI ĐẠI CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

*ThS. Lê Huy Tuấn – Phó Trưởng Khoa Xây dựng Đảng  
ThS. Mai Thị Quỳnh Tú - Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng*

**T**hế giới hiện nay đang trong giai đoạn của cuộc cách mạng công nghiệp thứ 4 (CMCN 4.0) với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật. CMCN 4.0 thật sự đặt ngành giáo dục vào những thách thức với những vai trò mới, trong đó giảng viên được xác định là cần phải thay đổi để thích ứng với tình hình mới. Vai trò của giảng viên trong thế kỷ XXI có thể nói đã trở nên phức tạp hơn khi ở vào một thời đại mà công nghệ cải tiến, sự kết nối kiến thức dường như vô tận “không có bức tường kiến thức”. Phương thức đào tạo mới thay cho phương thức đào tạo truyền thống và yêu cầu người giảng viên phải học cách thích nghi với môi trường công nghệ số để nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học nhằm đem lại hiệu quả đào tạo tốt.

Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa có chức năng “tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị- xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương và đối tượng tham gia học tập tại trường là những cán bộ đương chức hoặc dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Muốn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”, vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”. Trong bất cứ giai đoạn cách mạng nào, ở bất kỳ lĩnh vực, địa phương nào, cán bộ bao giờ cũng đóng vai trò quyết định; công tác cán bộ không chỉ là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng mà còn là mắt xích trọng yếu trong toàn bộ hoạt động của Đảng, nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng.

Chính vì thế, cuộc CMCN 4.0 hiện nay đã và đang tác động, làm thay đổi mạnh mẽ hoạt động đào tạo, hình thức và phương thức đào tạo với sự ứng dụng mạnh mẽ của công nghệ thông tin. Theo đó, các phương thức giảng dạy cũ đã không còn phù hợp với nhu cầu xã hội hiện tại. Với sự vận dụng những thành tựu của CMCN 4.0 thì kiến thức không thể bó hẹp và độc quyền bởi một cá nhân hay trong một phạm vi tổ chức. Mọi người đều có nhiều cơ hội để tiếp cận, tích lũy, chất lọc cái mới, cái hay vì thế khi giảng viên lên lớp sẽ phải chuyển đổi mô hình giảng dạy những cái học viên cần chứ không phải những điều giảng viên có để người học thực hiện được phương châm “học tập suốt đời”.

Xác định lại vai trò người thầy trong học tập kết nối mạng. Người giảng viên Trường Chính trị sẽ là người hướng dẫn, xúc tác giúp học viên biết tự định hướng trong học tập. Mỗi giảng viên phải tự hiểu rằng: sự thay đổi là sống còn và phải chấp nhận, chuẩn bị cho mình phát triển.

Muốn vậy, người giảng viên phải quay lại 3 chức năng của mình: chức năng sáng tạo, chức năng phản biện và chức năng giáo dục. Người giảng viên phải có sức cảm hóa thông qua hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học khi tiếp cận học viên, phải truyền được cảm hứng đến với họ; thúc đẩy và lan tỏa rộng cả về nhân cách, thái độ và những kỹ năng cơ bản. Điều quan trọng đầu tiên của giảng viên Trường Chính trị là phải không ngừng học tập, nghiên cứu một cách có hệ thống, khoa học các quan điểm của Đảng ta để nắm vững nội dung tuyên truyền, vận động; trang bị và định hướng đúng đắn cho học viên những quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và dự báo các vấn đề tương lai trong hoạt động lãnh đạo, quản lý. Người giảng viên phải có tư duy độc lập, tự chủ, luôn có ý tưởng mới, phong phú, có kỹ năng tổ chức và xử lý tốt các tình huống mà thực tiễn đặt ra; kết hợp giữa lý luận và thực tiễn để có cách nhìn đi trước thời đại và chỉ dẫn - khai sáng, thúc đẩy, tìm tòi và tạo điều kiện cho học viên bởi chức năng nhà giáo là “sáng tạo nhất trong các nghề sáng tạo” và trong thời điểm hiện nay lại càng thể hiện rõ nhất. Giảng viên giữ vai trò là người tham gia vào quá trình dạy - học, giảng viên cần hoạt động như là một thành viên tham gia vào quá trình học tập ở trên lớp. bởi đối tượng học là những cán bộ đương chức hoặc dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý. Chính vì vậy, giảng viên cần hợp tác với học viên để cùng chia sẻ, phân tích làm rõ các nội dung, quan điểm; vận dụng lý luận để soi rọi vào thực tiễn làm tăng thêm hiệu quả chất lượng bài giảng.

#### ***Cách mạng công nghiệp 4.0 đã mang lại cho giảng viên những cơ hội như:***

Sử dụng công nghệ để tăng cường hiệu quả hoạt động giảng dạy: công nghệ giúp giảng viên truy cập vào các nguồn tài nguyên phong phú, cập nhật thông tin nhanh chóng và tạo ra các phương pháp học tập phong phú, sinh động; Phát huy kỹ năng số giúp giảng viên tạo ra các phương tiện giảng dạy hiệu quả, phù hợp hơn với học viên; Giảng viên có thể sử dụng các công cụ và ứng dụng công nghệ để tích hợp vào quá trình giảng dạy tạo ra các hoạt động giảng dạy thú vị và tương tác, giúp học viên hiểu sâu hơn về các vấn đề chính trị; Tạo ra môi trường học tập kích thích, cho phép giảng viên tạo ra các trải nghiệm học tập mới nhờ vào các ứng dụng công nghệ hỗ trợ như Chat GPT, Canva,...

***Bên cạnh những cơ hội, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng mang lại những thách thức đối với giảng viên, đó là:*** Giảng viên phải thích nghi với công nghệ mới, đặc biệt giảng viên lớn tuổi, việc thích nghi với công nghệ mới và học cách sử dụng chúng trong giảng dạy sẽ có phần khó khăn hơn; Thời đại mới đòi hỏi người giảng viên phải thay đổi tư duy trong dạy và học, cần có năng lực tư duy, sáng tạo, có kỹ năng phân tích và tổng hợp thông tin, có khả năng làm việc và ra quyết định dựa trên cơ sở phân tích các chứng cứ và dữ liệu; Bảo mật thông tin trong quá trình sử dụng công nghệ, và đảm bảo an toàn thông tin trở thành một vấn đề quan trọng cần quan tâm trong thời đại số; Công nghệ có thể mở ra cánh cửa cho việc truy

cập thông tin không chính xác hoặc không phù hợp. Giảng viên cần phải giúp học viên phát triển khả năng phân biệt thông tin và đánh giá mức độ tin cậy của thông tin trên mạng internet; Công nghệ làm thay đổi vai trò của người dạy và học, thay đổi cách mà học viên tương tác với kiến thức, từ đó yêu cầu giảng viên phải thay đổi cách tiếp cận và vai trò của mình trong quá trình giảng dạy.

Hiện nay, cách mạng công nghiệp 4.0 đã tác động mạnh mẽ và làm thay đổi một số phương thức tổ chức hoạt động giáo dục. Điều này đã tạo cho người giảng viên không ít thách thức và cả những cơ hội bởi trong môi trường công nghệ này. Dù vậy, chất lượng giáo dục vẫn thuộc về giảng viên.

***Từ những cơ hội và thách thức nêu trên, một số yêu cầu đặt ra đối với giảng viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0:***

*Thứ nhất là*, giảng viên cần phải có khả năng sử dụng công nghệ thông tin và truy cập internet một cách hiệu quả; đồng thời cần biết cách sử dụng các công cụ và ứng dụng kỹ thuật số để tạo ra các hoạt động giảng dạy sáng tạo và tương tác.

*Thứ hai là*, giảng viên cần duy trì tinh thần học tập và cập nhật kiến thức mới nhất để có thể cung cấp cho học viên những thông tin và kiến thức phản ánh đúng bản chất của thế giới hiện đại vì công nghệ cũng như kiến thức về chính trị luôn thay đổi.

*Thứ ba là*, giảng viên cũng cần giúp học viên phát triển kỹ năng số, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giải quyết vấn đề,... những kỹ năng mà họ cần có ở môi trường làm việc và sống trong thời đại công nghệ số.

*Thứ tư là*, giảng viên cần tạo ra một môi trường học tập linh hoạt và đa dạng, nâng cao tính chủ động của học viên trong quá trình học tập.

*Thứ năm là*, tạo môi trường học tập hợp tác và kết nối, tạo điều kiện cho học viên làm việc nhóm, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm, kết nối với cộng đồng thông qua việc sử dụng các công nghệ kỹ thuật số và mạng xã hội.

*Thứ sáu là*, giảng viên cần sử dụng các phương pháp đánh giá linh hoạt và đa dạng, tập trung vào đánh giá kết quả học tập thực tế.

***Trong thời gian tới, để giảng viên thích nghi và nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giảng dạy trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, theo tôi cần có:***

*Một là*, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, các phần mềm hỗ trợ soạn giảng, từ việc sử dụng các công cụ phần mềm đến phát triển nội dung giáo dục đa phương tiện

*Hai là*, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy.

*Ba là*, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin và truy cập internet để cung cấp tài nguyên học tập phong phú và đa dạng, ứng dụng di động và công cụ hỗ trợ khác.

*Bốn là*, giảng viên cần tạo môi trường học tập thoải mái nhằm kích thích sự hứng thú của học viên, đầu tư thiết kế bài giảng sinh động, tăng cường sự tương tác giúp học viên tích cực tham gia phát triển nội dung bài.

*Năm là*, tích cực học hỏi từ đồng nghiệp, tham gia vào các cộng đồng giảng viên trực tuyến để chia sẻ kinh nghiệm và tích lũy thêm kỹ năng ứng dụng công nghệ vào phương pháp dạy học. Sử dụng công nghệ để tạo ra bài giảng thú vị, lôi cuốn học viên tạo môi trường học tập phong phú và thú vị.

*Sáu là*, tạo môi trường học tập linh hoạt, sử dụng công nghệ để theo dõi và đánh giá tiến trình học tập của học viên. Đồng thời, tuân thủ vấn đề bảo mật và đạo đức khi sử dụng công nghệ trong giảng dạy và tương tác với học viên, đảm bảo mọi hoạt động được thực hiện một cách an toàn và có trách nhiệm.

*Bảy là*, theo dõi và có sự điều chỉnh cải thiện phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực và hiệu quả hơn. Thúc đẩy tinh thần sẵn sàng đổi mới và cập nhật kiến thức về công nghệ trong giảng dạy.

Tóm lại, trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, người giảng viên đóng vai trò là tác nhân tích cực để tác động đến học viên thông qua việc tìm tòi phương thức và cấu trúc nhằm hỗ trợ người học phát triển các kỹ năng học tương tác, học độc lập; qua đó giúp hình thành tư duy phản biện, óc sáng tạo và nhiệt tình trong nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, chỉ giảng viên mới hiểu được đối tượng học của mình là ai xác định được nhu cầu và năng lực của người học từ đó định hướng giúp học viên phát huy mặt mạnh và hạn chế mặt yếu. Đồng thời, giảng viên cũng tạo động lực để học viên nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu tạo động lực phát triển hoàn thiện bản thân. Trong bất kỳ thời đại nào thì kiến thức và năng lực của người giảng viên cũng như phẩm chất và nhiệt huyết của người thầy cũng là nhân tố quyết định sự thành bại chất lượng giáo dục./.

## MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRONG THỜI ĐẠI CÁCH MẠNG 4.0

*ThS. Nguyễn Văn Thắng*  
*Phó trưởng Phòng QLĐT&NCKH*

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) là sự kết hợp của công nghệ trong các lĩnh vực vật lý, công nghệ số và sinh học, tạo ra những khả năng sản xuất hoàn toàn mới và có tác động sâu sắc đến đời sống kinh tế, chính trị, xã hội của thế giới. Có thể khái quát bốn đặc trưng chính của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư: *Một là*, dựa trên nền tảng của sự kết hợp công nghệ cảm biến mới, phân tích dữ liệu lớn, điện toán đám mây và kết nối internet vạn vật sẽ thúc đẩy sự phát triển của máy móc tự động hóa và hệ thống sản xuất thông minh. *Hai là*, sử dụng công nghệ in 3D để sản xuất sản phẩm một cách hoàn chỉnh nhờ nhất thể hóa các dây chuyền sản xuất không phải qua giai đoạn lắp ráp các thiết bị phụ trợ - công nghệ này cũng cho phép con người có thể in ra sản phẩm mới bằng những phương pháp phi truyền thống, bỏ qua các khâu trung gian và giảm chi phí sản xuất nhiều nhất có thể. *Ba là*, công nghệ nano và vật liệu mới tạo ra các cấu trúc vật liệu mới ứng dụng rộng rãi trong hầu hết các lĩnh vực. *Bốn là*, trí tuệ nhân tạo và điều khiển học cho phép con người kiểm soát từ xa, không giới hạn về không gian, thời gian, tương tác nhanh hơn và chính xác hơn<sup>1</sup>.

Trong bối cảnh những tác động công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đến đời sống kinh tế - xã hội ngày càng mạnh mẽ và sâu rộng, việc sử dụng, ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại vào công tác giảng dạy lý luận chính trị nói chung và giảng dạy lý luận chính trị ở các trường chính trị nói riêng là xu thế tất yếu và khách quan. Để làm được điều đó, người giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở các trường chính trị cần phải thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

*Thứ nhất*, người giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở các trường chính trị cần nắm rõ chức năng, nhiệm vụ, tính đặc thù của giảng dạy lý luận chính trị ở các trường chính đó là phải đảm bảo tính Đảng, tính chính trị ... trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học để định hướng trong việc tìm hiểu và ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng 4.0 vào giảng dạy lý luận chính trị.

*Thứ hai*, mạnh dạn đổi mới về tư duy để tiếp nhận những giá trị mới của thời đại; nhận thức đúng, đầy đủ về vai trò, ý nghĩa và sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ... đối với công tác giảng dạy, từ đó thay đổi tư duy “giảng lý luận chính trị chỉ nên sử dụng phương pháp thuyết trình truyền thống”... vv.

*Thứ ba*, nghiên cứu để hiểu đúng, đầy đủ về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, những tác động tích cực và tiêu cực của nó đến đời sống xã hội, đến công tác giảng dạy nói chung và giảng dạy lý luận chính trị ở các trường chính trị nói riêng.

*Thứ tư*, tích cực học tập, cập nhật các quan điểm, đường lối, chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, .... làm cơ sở định hướng cho việc tiếp nhận và ứng dụng thành tựu tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực của cách mạng 4.0 đến hoạt động giảng dạy lý luận chính trị, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị ở các trường Chính trị.

*Thứ năm*, người giảng viên phải cập nhật thường xuyên, kịp thời những thành tựu khoa học công nghệ nói chung, công nghệ thông tin nói riêng để có đủ phương tiện, công cụ dạy và học một cách thông minh; tích cực tự học tập, tự nghiên cứu để “chuyển đổi số” cho bản thân nhằm bồi dưỡng, cập nhật những kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin, kỹ thuật số, ngôn ngữ giao tiếp với máy tính, trình độ ngoại ngữ ... có như vậy mới sử dụng và ứng dụng được những giá trị to lớn mà cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại cho đời sống xã hội và cho công tác giảng dạy lý luận chính trị.

*Thứ sáu*, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và vận dụng sáng tạo, linh hoạt những thành tựu khoa học, công nghệ và kỹ thuật hiện đại để đổi mới phương pháp giảng dạy, trong thu thập tài liệu, trong xây dựng, thiết kế bài giảng, trong xây dựng hệ thống học liệu điện tử (tài liệu tham khảo) như: các bài giảng E-learning, video, clip ... phong phú, hấp dẫn đáp ứng nhu cầu khai thác dữ liệu của học viên ở mọi lúc, mọi nơi.

*Thứ bảy*, Ban Giám hiệu các trường chính trị cần nhận thức đúng, đầy đủ về những tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số đến công tác giảng dạy lý luận chính trị, từ đó có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý đào tạo ... tạo sự đồng bộ trong thực hiện các giải pháp nêu trên.

Tóm lại, để ứng dụng thành công những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào nâng cao chất lượng giảng lý luận chính trị ở các trường chính trị cần có sự đồng lòng, thống nhất từ nhận thức đến hành động từ Ban Giám hiệu nhà trường, đến giảng viên, viên chức, người lao động, đặc biệt là sự nỗ lực, quyết tâm thực hiện của mỗi giảng viên./.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

(1)[https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/816338/view\\_content](https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/816338/view_content) - Cách mạng công nghiệp 4.0 - Cơ hội và thách thức của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay, đăng ngày 30/4/2020

# MỘT SỐ YÊU CẦU VÀ GIẢI PHÁP CƠ BẢN ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

*ThS. Trương Khánh Vọng*  
*Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật*

Ngày 27-9-2019, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Một trong những quan điểm chỉ đạo quan trọng của Đảng được thể hiện trong Nghị quyết là: “Chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là yêu cầu tất yếu khách quan; là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng, vừa cấp bách vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, gắn chặt với quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng; đồng thời nhận thức đầy đủ, đúng đắn về nội hàm, bản chất của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để quyết tâm đổi mới tư duy và hành động, coi đó là giải pháp đột phá với bước đi và lộ trình phù hợp là cơ hội để Việt Nam bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội”<sup>(1)</sup>.

Đại hội XIII của Đảng xác định chuyển đổi số trong những lĩnh vực quan trọng, nhất là giáo dục và y tế. Cụ thể là “đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số, phát triển các loại dịch vụ mới, xây dựng hệ sinh thái dịch vụ trong các lĩnh vực... y tế, giáo dục - đào tạo”<sup>(2)</sup>. Để giáo dục và đào tạo thích ứng với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế, Đại hội XIII chủ trương: “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)”<sup>(3)</sup>.

Vì vậy, đứng trước những thách thức về sự thay đổi của cuộc cách mạng công nghệ số thì đội ngũ giảng viên nói chung và giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng có vai trò quan trọng trong chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng được Đảng và Nhà nước giao phó. Với những điều kiện như nhau, các cơ sở đào tạo nào có được đội ngũ giảng viên có năng lực giảng dạy tốt, thích ứng nhanh, hòa nhập với môi trường công nghệ thì công tác đào tạo ở đó sẽ đạt kết quả tốt hơn. Đội ngũ giảng viên tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa là một bộ phận cơ bản trong đội ngũ giảng viên hệ thống trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là trường chính trị cấp tỉnh), trực tiếp tham gia nhiệm vụ giảng dạy, truyền bá, bảo vệ và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Việc tăng cường chuyển đổi số trong công tác đào tạo của đội ngũ giảng viên Nhà trường có vai trò quyết định đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hiện nay.

Thời gian qua, dưới sự quan tâm của lãnh đạo Nhà trường đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã được cử đi đào tạo có hệ thống, chuyên sâu và chính quy theo từng chuyên ngành thuộc các môn lý luận chính trị. “Hiện nay đội ngũ giảng viên của nhà trường có 29 giảng viên: trong đó, có 28 thạc sĩ, 01 cử nhân, có 29 giảng viên đã hoàn thành xong chương trình bồi dưỡng kiến thức kinh điển

Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh”<sup>(4)</sup>. Cùng với đó trình độ chuyên môn, hoạt động sư phạm của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã đạt được nhiều bước phát triển rất cao về năng lực sư phạm, trong đó, năng lực giảng dạy là một yếu tố quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng, hiệu quả hoạt động giảng dạy. Năng lực giảng dạy của giảng viên Nhà trường giữ vai trò trung gian, truyền dẫn tri thức khoa học góp phần hình thành phẩm chất, năng lực của người học. Đây chính là những yếu tố tiền đề cơ bản để nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Nhà trường trong thời gian tới.

***Những yêu cầu cơ bản đặt ra đối với đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay***

***Thứ nhất, yêu cầu năng lực vận hành thiết bị và phần mềm công nghệ***

Cách mạng khoa học - công nghệ nói chung, lĩnh vực công nghệ thông tin nói riêng đã tạo điều kiện cho hoạt động giáo dục, đào tạo trang bị những công nghệ và thiết bị phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Điều đó đòi hỏi giảng viên nhà trường phải khai thác, sử dụng thành thạo các thiết bị công nghệ theo yêu cầu công việc. Khả năng vận hành thiết bị công nghệ biểu hiện trước hết là việc nhận biết chức năng và tính năng của công nghệ, lựa chọn các phần mềm công nghệ hỗ trợ hiệu quả cho yêu cầu công việc. Đồng thời, năng lực của giảng viên còn thể hiện ở khả năng vận hành thiết bị công nghệ, kỹ năng sử dụng các phần mềm công nghệ, đáp ứng yêu cầu công việc. Đối với đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa việc sử dụng thành thạo các tính năng tiếp cận, khai thác và chuyển tải thông tin là điều kiện tiên quyết để thực hiện thành công nhiệm vụ giảng dạy lý luận chính trị và nghiên cứu khoa học trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra hiện nay.

***Thứ hai, yêu cầu năng lực thu thập xử lý thông tin trên nền tảng số phục vụ cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học***

Trong bối cảnh cách mạng công nghệ thông tin đang diễn ra mạnh mẽ hiện nay, kỹ năng xử lý thông tin là yếu tố quan trọng trong năng lực hoạt động nghề nghiệp của giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa. Thiếu năng lực xử lý thông tin, giảng viên khó có thể tiếp cận, tiếp nhận và xử lý thông tin hiệu quả cho hoạt động nghề nghiệp của mình. Năng lực xử lý thông tin, trước hết là khả năng nhận biết nhu cầu thông tin của chính chủ thể để định vị phạm vi tìm kiếm, truy cập và khai thác dữ liệu trên nền tảng số. Bên cạnh đó, giảng viên cần đánh giá được nguồn tin, độ tin cậy của thông tin, nắm bắt và tuân thủ tốt vấn đề bản quyền trên không gian mạng.

Giảng viên xử lý thông tin một cách hiệu quả với sự hỗ trợ của công nghệ. Việc xử lý thông tin của giảng viên chỉ thực hiện được hiệu quả trên cơ sở tri thức nền đủ rộng, tri thức chuyên ngành đủ sâu và có hệ phương pháp luận rõ ràng. Tri thức được sáng tạo trên cơ sở xử lý thông tin khai thác trên nền tảng số (là sản phẩm của quá trình tư duy lý luận khoa học, quá trình nghiên cứu khoa học) của giảng viên cần được lưu trữ, bảo quản, khai thác và sử dụng hiệu quả nhờ sử dụng các tính năng hiện đại của thiết bị, công nghệ số phục vụ cho quá trình giảng dạy, chuyển giao tri thức khoa học trong hoạt động đào tạo và khoa học công nghệ.

Ngoài ra, hoạt động sáng tạo của giảng viên còn bao gồm khả năng phát triển nội dung số, đó là yêu cầu tạo lập, số hóa nội dung tri thức mới của giảng viên tham gia làm giàu cho hệ tri thức khoa học chính trị. Bên cạnh đó năng lực sáng tạo của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa không chỉ thể hiện ở nội dung khoa học được nghiên cứu và giảng dạy mà còn ở hình thức và phương pháp dạy học. Sản phẩm tạo ra được thực hiện trên cơ sở sử dụng các tính năng công nghệ hiện đại, là những bài giảng giàu tri thức, có sức hút bởi sự linh hoạt và phong phú trong các hình ảnh, âm thanh giảng viên sử dụng.

*Thứ tư, yêu cầu về năng lực đảm bảo an ninh, an toàn của đội ngũ giảng viên Nhà trường khi tham gia môi trường xã hội số*

Sự phát triển của công nghệ thông tin tạo nên môi trường không gian mở, sự lưu chuyển thông tin mang tính đa chiều, tốc độ truyền tin nhanh... Song, cũng đặt ra những vấn đề cấp bách về bảo đảm tính bảo mật của thông tin, về an ninh, an toàn, quyền cá nhân và tổ chức khi tham gia vào môi trường xã hội số. Làm việc trong môi trường số hóa thì nguy cơ bị tổn thương về sức khỏe tinh thần, sự xâm hại sản phẩm trí tuệ... dễ nảy sinh khi chủ thể tham gia thiếu năng lực tự bảo vệ.

Trong khi thực hiện nhiệm vụ, giảng viên cần hiểu rõ những tác động của công nghệ số đối với bản thân, các đối tác và thành viên tham gia. Bên cạnh hoạt động của các cơ quan hữu quan về bảo đảm an ninh, an toàn cho các cá nhân tham gia hoạt động trong môi trường số, mỗi giảng viên cần có khả năng tự bảo vệ mình và bảo vệ đối tác. Năng lực an ninh, an toàn của giảng viên biểu hiện ở mức độ nhận thức về các nguy cơ có thể xảy ra, hiểu về các biện pháp an toàn và an ninh, biết chia sẻ và sử dụng thông tin trên môi trường số không trái với các quy định hiện hành. Đồng thời, giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa còn là chủ thể có sức lan tỏa mạnh trong cộng đồng, có vai trò quan trọng trong việc góp phần xây dựng môi trường số lành mạnh, an toàn, xây dựng văn hóa giao tiếp, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tương tác trên môi trường số.

***Những khó khăn và hạn chế của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong việc nâng cao năng lực chuyên đổi số hiện nay***

*Thứ nhất*, kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ của đội ngũ giảng viên còn nhiều bất cập. Mặt bằng trình độ công nghệ thông tin của đội ngũ không đồng đều. Nhiều giảng viên giỏi chuyên môn nhưng khả năng sử dụng công nghệ chưa cao, kỹ năng thiết kế bài giảng, khóa học trên nền tảng kỹ thuật số chưa thành thạo. Việc thiết kế kịch bản dạy học, xây dựng hình ảnh, video clip, tích hợp các trang màn hình... đối với một số giảng viên còn là mới lạ.

*Thứ hai*, tư duy, phong cách giảng dạy ít thay đổi trong điều kiện chuyển đổi số. Nhiều giảng viên còn trì trệ, thụ động, ngại thay đổi hoặc dạy học trên nền tảng số một cách đối phó, tính sáng tạo mờ nhạt. Thậm chí, nhiều bài giảng không khác bài giảng truyền thống dù nhà trường đã có hỗ trợ của cơ sở hạ tầng công nghệ hiện đại.

*Thứ ba*, một bộ phận giảng viên của Nhà trường có nhận thức chưa đầy đủ về tính tất yếu khách quan của sự chuyển đổi phương thức dạy học trong môi trường

công nghệ, do ý thức thiếu tích cực của cả giảng viên và học viên, cộng với phong cách tư duy và tâm thế làm việc cũ kỹ, thiếu động cơ tích cực nên năng lực số của đội ngũ vốn đã yếu lại có nhiều lực cản trong quá trình phát triển.

### ***Nguyên nhân và một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả chuyển đổi số của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa***

Có rất nhiều nguyên nhân và trở ngại tác động đến hiệu quả chuyển đổi số hiện nay đối với đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, tuy nhiên ở đây tác giả xin đề cập đến hai nguyên nhân cơ bản tác động trực tiếp và chủ yếu đó là:

Năng lực số của giảng viên Nhà trường hiện nay không đồng đều do các cá nhân chủ yếu tự học, tự bồi dưỡng mà chưa được đào tạo cơ bản, bài bản về chuyển đổi số từ đó tạo ra tâm lý ngại thay đổi, ngại ứng dụng công nghệ chuyển đổi số cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Mức độ tham gia, đóng góp cho kho học liệu số của giảng viên còn rất hạn chế, thậm chí là chưa được quan tâm triển khai.

Bên cạnh đó, hạ tầng mạng, trang thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền, dịch vụ internet, các phần mềm chuyển đổi số...vv của các Nhà trường tuy thời gian qua đã được quan tâm đầu tư mới nhưng chưa đồng bộ trong chuyển đổi số.

*Xuất phát từ những nguyên nhân nêu trên tác giả xin đề xuất ba giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả chuyển đổi số của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị trong thời gian tới:*

*Thứ nhất*, nâng cao nhận thức của đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, luôn nhận thức chuyển đổi số là tất yếu, của hoạt động đào tạo Nhà trường trong bối cảnh hiện nay

Để nâng cao hiệu quả chuyển đổi số tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa thì trước hết đội ngũ giảng viên của Nhà trường phải nhận thức rõ ràng đào tạo và nghiên cứu khoa học trên môi trường công nghệ số không phải là nhất thời, mà là xu hướng khách quan của sự tồn tại. Có như vậy mới khơi gợi, thúc đẩy nhu cầu, sự nỗ lực từ chính đội ngũ trong phát triển năng lực số. Đội ngũ giảng viên cần không ngừng tìm tòi, tự bồi dưỡng và phát triển năng lực số thông qua nền tảng dữ liệu mở phong phú vốn có hiện nay. Một mặt, giảng viên tăng cường giao tiếp và hợp tác trên nền tảng số, mặt khác, từng bước xây dựng văn hóa giao tiếp trên không gian số, xác lập mối quan hệ hợp tác trên phương diện học thuật mang tính hiệu quả và văn minh. Cần tích cực và sáng tạo bằng nhiều hình thức khác nhau khi tham gia xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu gồm cả nội dung và hình thức xây dựng kho học liệu có chất lượng cho cộng đồng. Nâng cao tính trách nhiệm xã hội khi chia sẻ và khai thác thông tin trong môi trường số.

*Thứ hai*, đầu tư cơ sở hạ tầng mạng và thiết bị thông tin đồng bộ, hiệu quả phục vụ cho công tác chuyển đổi số một cách nhanh và hiệu quả nhất

Phải khẳng định rằng hiện nay trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa là một trong những đơn vị có cơ sở vật chất hiện đại, đầy đủ và đảm bảo mọi mặt cho công tác

đào tạo giáo dục cũng như đáp ứng cơ bản yêu cầu chuyển đổi số đặt ra. Tuy nhiên thời gian tới lãnh đạo Nhà trường cần chú trọng triển khai hệ thống cơ sở dữ liệu, đẩy mạnh số hóa việc quản lý trên mọi phương diện, trong đó có quản lý dạy và học. Đầu tư cơ sở hạ tầng mạng và thiết bị thông tin đồng bộ, hiệu quả phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng. Ban hành, hoàn thiện các quy định trong quản lý quá trình giảng dạy và nghiên cứu khoa học trên cơ sở coi đây là hoạt động trung tâm, then chốt của Nhà trường, tạo điều kiện tốt nhất, bảo đảm quyền lợi cao nhất nhằm thúc đẩy, tạo động lực cho đội ngũ giảng viên nâng cao năng lực số. Xây dựng khung đánh giá năng lực giảng viên, nhất là đội ngũ giảng viên phù hợp với phương thức đào tạo số. Bên cạnh đó cần thúc đẩy phát triển kho học liệu số phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học trên cơ sở thẩm định chặt chẽ về chất lượng. Khuyến khích và có cơ chế khen thưởng minh bạch đối với giảng viên trong việc thực hiện trách nhiệm đóng góp phát triển Nhà trường, cho xã hội trên nền tảng số.

*Thứ ba*, lãnh đạo Nhà trường cần tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên và chuyên viên về chuyển đổi số.

Thời gian tới lãnh đạo Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa cần quan tâm mở các lớp đào tạo, mời các chuyên gia trong lĩnh vực chuyển đổi số hỗ trợ đội ngũ giảng viên và chuyên viên của Nhà trường về kỹ cần thiết để đáp ứng chuyển đổi số. Như vậy, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa cần phải quan tâm và tạo cơ hội cho giảng viên phát triển như: có chế độ khen thưởng cụ thể đối với những giảng viên tích cực tham gia chuyển đổi số, tăng cường hợp tác mở các lớp đào tạo ứng dụng công nghệ số, ... Ngoài ra, với sự phát triển của công nghệ thì điều này cho phép giảng viên có thể học ở mọi môi trường, mọi lúc, mọi nơi nhằm tích góp những kinh nghiệm, những kiến thức, những trải nghiệm. Tóm lại, việc đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho giảng viên phải được xác định là giải pháp vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài, có ý nghĩa quyết định chất lượng đào tạo của Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong bối cảnh công nghệ số phát triển mạnh mẽ như hiện nay./.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

(1), (2), (3) Ban Chấp hành Trung ương: *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27-9-2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, truy cập ngày 21-2-2024;

(4) Trường chính trị tỉnh Khánh Hòa, báo cáo tổng kết tình hình công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA HIỆN NAY

*ThS. Lê Thị Bích Hạnh  
Giảng viên Khoa lý luận cơ sở*

Trong các trường chính trị hiện nay đội ngũ giảng viên lý luận chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc xác lập nền tảng lý luận chính trị cho học viên, góp phần quan trọng vào việc đào tạo nguồn nhân lực có trình độ kiến thức không chỉ giỏi và nhuần nhuyễn các kỹ năng chuyên môn mà còn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng và từng bước hoàn thiện thế giới quan khoa học và nhân sinh quan tích cực.

Để xây dựng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới trong điều kiện cách mạng công nghiệp 4.0, trường chính trị cần tập trung triển khai đề án kiện toàn, phát triển đội ngũ giảng viên lý luận chính trị bảo đảm về số lượng, hợp lý về cơ cấu, chuẩn hóa về chất lượng.

Theo đó, cần làm tốt việc đánh giá đúng phẩm chất, năng lực từng giảng viên, làm tốt công tác tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ và phát huy khả năng của đội ngũ giảng viên trong từng chuyên môn, của từng khoa; chú trọng bồi dưỡng rèn luyện phương pháp, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực tư duy sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Bản thân mỗi giảng viên giảng các môn lý luận chính trị phải nỗ lực cố gắng vươn lên, tích cực học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong giảng dạy, đổi mới và sáng tạo nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác lý luận trong tình hình mới.

Những năm qua, các thế lực thù địch thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng nước ta bằng cách thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với nhiều âm mưu, thủ đoạn xảo quyệt nhằm gây chia rẽ đoàn kết nội bộ, trước hết là trên lĩnh vực chính trị. Lĩnh vực này diễn ra rất phức tạp, đa dạng, nhiều cấp độ, trong đó biểu hiện cao nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị trên các vấn đề cơ bản như: phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đòi hỏi Đảng phải từ bỏ nguyên tắc tập trung dân chủ và thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, xuyên tạc bản chất, mục tiêu lý tưởng ...

Đồng thời với những khó khăn đó thì hiện nay cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tác động không nhỏ đến nền giáo dục Việt Nam nói chung và giáo dục lý luận chính trị ở các trường Đảng nói riêng.

Tình hình đó, đòi hỏi vai trò của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị phải không ngừng được nâng cao, để có thể vừa tham gia vào cuộc đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng trong sự nghiệp đổi mới đất nước; vừa góp phần đào tạo ra những cán bộ đảng viên có năng

lực tư duy đổi mới và sáng tạo, có đủ tố chất để thực hiện nhiệm vụ được giao trong điều kiện mới.

Do đó, để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tại trường chính trị tỉnh Khánh Hòa hiện nay cần thực hiện một số giải pháp sau:

*Một là, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị phải luôn nêu cao tính Đảng và tư duy lý luận chính trị rõ ràng*

Nhiệm vụ của người giảng viên lý luận chính trị là truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; góp phần củng cố cao độ niềm tin cho học viên về tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam.

Trong thực tế xã hội hiện nay cùng với nhiều luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch thì việc tuyên truyền lan rộng trên nhiều kênh thông tin do sự ảnh hưởng mạnh mẽ của công nghệ số. Điều đó trở thành những khó khăn, thách thức, rào cản trong giảng dạy lý luận chính trị hiện nay. Nhiều giá trị cốt lõi bị đảo lộn, niềm tin bị lung lay, ý thức đạo đức của con người suy thoái. Chính vì vậy người giảng viên lý luận chính trị phải luôn nêu cao bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên trì tính đảng cao, và trở thành “người truyền lửa” cho học viên, giúp học viên có niềm tin vào những giá trị tốt đẹp.

Hơn nữa, với tính đảng cao trong hoạt động giảng dạy và tất cả các hoạt động khác, người giảng viên lý luận chính trị là tấm gương nhiệt huyết, nêu cao tinh thần đấu tranh bảo vệ lẽ phải, đấu tranh không khoan nhượng với những tư tưởng sai lầm, lệch lạc. Tính đảng cao giúp giảng viên lý luận chính trị trung thực với những nội dung mà mình giảng dạy, không tô hồng cũng như không vì một lý do nào đó mà bôi đen, xuyên tạc.

Bên cạnh đó, người giảng viên lý luận chính trị phải là những người có trình độ tư duy lý luận. Đặc biệt, trước sự phát triển của cuộc Cách mạng 4.0 đòi hỏi người giảng viên vừa có khả năng tư duy về khoa học xã hội nhân văn, vừa phải có kiến thức về bản chất của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, biết gắn những vấn đề lý luận khoa học trong sự thống nhất biện chứng của giữa lý luận và thực tiễn. Bản thân người giảng viên lý luận chính trị trong hoạt động của mình cần thấy rõ đó không chỉ đơn thuần là nhận thức, phát hiện ra quy luật của thực tiễn mà còn có nhiệm vụ truyền đạt lại để học viên hiểu, nắm vững và biết vận dụng quy luật mới đó, nhất là giúp cho người học viên có khả năng vận dụng sáng tạo trong điều kiện công tác ở các đơn vị sau này.

*Hai là, người giảng viên lý luận chính trị phải không ngừng trau dồi kiến thức sâu rộng đáp ứng trước tình hình mới.*

Mục đích của việc giảng dạy lý luận chính trị là trang bị cho học viên quan điểm đúng đắn và phương pháp biện chứng duy vật, nghĩa là nắm được tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; đứng vững trên lập trường, quan điểm và phương pháp của

chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng, giải quyết cho tốt những vấn đề diễn ra trong thực tiễn, để tiếp thu các môn khoa học khác có hiệu quả và chất lượng cao hơn; giáo dục cho học viên biết nhìn nhận, xem xét thế giới, xã hội, con người, các sự vật hiện tượng trong mối liên hệ phổ biến, vận động và phát triển, độc lập tư duy. Xây dựng, bồi dưỡng cho học viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học, niềm tin công sản, lý tưởng, đạo đức cách mạng. Đây là cơ sở khoa học giúp cho học viên có năng lực giải quyết những vấn đề chính trị thực tiễn đúng quy luật, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trong quá trình học tập.

Trong điều kiện khoa học công nghệ phát triển như hiện nay, học viên có thể tự tìm kiếm tri thức, kỹ năng thông qua mạng Internet, nếu giảng viên không thường xuyên trau dồi, nâng cao trình độ đặc biệt đó chính là việc rèn luyện kỹ năng tìm kiếm và sàng lọc thông tin thì sự tác động này sẽ làm mất dần vai trò chủ đạo của mình. Đây chính là áp lực không nhỏ đối với đội ngũ giảng viên lý luận ở trường chính trị hiện nay. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp là tất yếu trong giai đoạn hiện nay. Do đó, đội ngũ giảng viên trong trường chính trị phải không ngừng bồi dưỡng, học tập thêm nhiều những kỹ năng mới như kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng hình ảnh, âm thanh trong việc thiết kế bài giảng của mình.

Ngoài ra cũng cần đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin vào khai thác tìm kiếm, chia sẻ tài liệu, đáp ứng yêu cầu trong thời đại mới và hội nhập quốc tế. Thêm nữa cần phát huy vai trò của các khoa chuyên môn trong các hoạt động giảng bài, giảng liên kết, dự giờ, thông qua bài ...nhằm giúp giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy. Tăng cường tổ chức hội thảo, tọa đàm, trao đổi, sinh hoạt chuyên môn nhằm giúp giảng viên học hỏi, rèn luyện, nâng cao nghiệp vụ sư phạm của mình. Để làm được điều trên bản thân mỗi giảng viên cần chủ động nghiên cứu, học hỏi và ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả vào những hoạt động giảng dạy của mình.

*Ba là, phải luôn đổi mới phương pháp giảng dạy tích cực theo hướng tiếp cận năng lực khoa học*

Mục đích của việc đổi mới phương pháp giảng dạy là nhằm phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo của học viên; tránh thái độ thụ động, rập khuôn theo bài giảng của giảng viên, từ đó học viên có được phong cách tư duy độc lập trong học tập cũng như trong thực hiện nhiệm vụ. Đặc biệt, việc đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận chính trị sẽ góp phần làm cho học viên thêm quan tâm, hứng thú học tập và nghiên cứu, từ đó sẽ thúc đẩy chất lượng và hiệu quả của việc dạy và học các môn khoa học này.

Các phương pháp giảng dạy của đội ngũ giảng viên phải được thay đổi theo chiều hướng tích cực hơn, chất lượng đội ngũ giảng viên đòi hỏi phải nâng cao hơn. Dù khoa học công nghệ có phát triển hiện đại đến đâu thì cũng không thể thay thế được hoàn toàn vai trò của người giảng viên. Trong đổi mới phương pháp giảng dạy, người giảng viên lý luận chính trị cần phải phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác, sáng tạo của học viên trong quá trình lĩnh hội tri thức. Điều đó có thể thực hiện được

thông qua việc sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực như phương pháp nêu vấn đề, vấn đáp, đàm thoại, thảo luận nhóm, trực quan và sự kết hợp một cách nhuần nhuyễn các phương pháp với nhau tùy điều kiện cụ thể.

Ngoài ra, giảng viên cần phải kết hợp sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại trong quá trình giảng dạy. Để phương tiện dạy học phát huy hiệu quả, giảng viên cần có sự đầu tư ứng dụng các phần mềm tin học như tạo ra các mô hình, sơ đồ hóa kiến thức, sưu tầm phim, các hình ảnh liên quan đến nội dung bài học, ... làm cho giờ dạy trở nên sinh động hơn.

*Bốn là, kiên quyết đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực phản động, thù địch.*

Mỗi giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ngoài công tác giảng dạy chuyên môn cần tăng cường công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, góp phần luận giải những vấn đề lý luận mới, đang đặt ra. Đồng thời giảng viên cần tích cực tham gia công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, những biểu hiện sai trái trong đời sống, đặc biệt là trên không gian mạng xã hội, nơi hiện nay được xem là một trong những phương thức tấn công mới của các thế lực phản động, thù địch.

Tóm lại, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên nói chung và đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị nói riêng là một yêu cầu mang tính thiết thực nảy sinh trong đời sống thực tiễn. Người thầy lý luận chính trị không được tự bằng lòng với những kiến thức mình đang có mà phải luôn nêu cao tinh Đảng và tư duy lý luận, không ngừng nâng cao, vươn xa hơn về nhận thức, tiếp cận tốt hơn với phương pháp giảng dạy tích cực, ứng dụng những thành tựu của nhân loại vào chính những hoạt động giảng dạy của mình, nhằm tạo ra những “sản phẩm” tốt, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội, đặc biệt là trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư hiện nay./.

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC THÍCH ỨNG VỚI CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA

*ThS. Phan Thị Hồng*  
*Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng*

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0) là sự kết hợp các công nghệ giúp xóa nhòa ranh giới giữa các lĩnh vực vật lý, số hóa và sinh học.

*Những tác động của cuộc cách mạng 4.0 đến đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị tại các trường chính trị*

Hiện nay, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, làm thay đổi căn bản lối sống, phong cách làm việc, phương thức giao tiếp của con người, thay đổi cơ cấu lao động và thị trường lao động.... Tác động của nó diễn ra trên hầu hết các lĩnh vực từ sản xuất, dịch vụ đến kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục, quốc phòng an ninh, trong đó có công tác giáo dục lý luận chính trị tại các trường chính trị.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang đem lại nhiều điều kiện thuận lợi cho giảng viên trong tìm kiếm, thu thập và xử lý các thông tin, tài liệu tham khảo nhanh hơn, đa dạng hơn. Sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ đã tạo ra một môi trường thông tin đa dạng, đa chiều trên Internet, mạng xã hội, hỗ trợ đắc lực cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên. So với trước đây, nếu như việc tìm kiếm, thu thập tư liệu, xử lý thông tin phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học của giảng viên tốn nhiều thời gian, công sức, thì hiện nay với công nghệ thông tin, Internet, mạng xã hội giúp họ có thể thực hiện công việc đó một cách dễ dàng, thuận lợi, nhanh chóng. Với những góc nhìn đa chiều về các vấn đề liên quan, sẽ giúp giảng viên hình thành kỹ năng tiếp cận, xử lý thông tin, phát triển kỹ năng tư duy phản biện, làm cơ sở rèn luyện và nâng cao năng lực chuyên môn.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cũng tạo điều kiện cho giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại với việc sử dụng ngày càng phổ biến hơn các phương tiện và kỹ thuật dạy học hiện đại, bao gồm: máy vi tính, laptop, máy ghi âm, projector, video,... Các phương tiện này giúp giảng viên bổ sung và làm phong phú thêm cho những nội dung của bài giảng, từ đó, thay đổi cách học và phương pháp học, tạo sự hứng thú, kích thích tìm tòi, giúp học viên phát huy được tính chủ động, sáng tạo trong quá trình học tập. Đặc biệt, việc sử dụng máy vi tính giúp cho giảng viên soạn bài giảng Powerpoint, lồng ghép video, hình ảnh hay các đoạn phim tư liệu... đã làm thay đổi phương pháp dạy học truyền thống, bài giảng trở nên sinh động, hấp dẫn và tính thuyết phục cao hơn.

Tuy nhiên, sự tiến bộ mạnh mẽ của khoa học công nghệ hiện đại cũng đang thực sự tạo ra nhiều thách thức, khó khăn cho đội ngũ giảng viên. Nếu không được

trang bị bài bản về kiến thức công nghệ, giảng viên sẽ dễ bị lạc hậu so với công nghệ hay nói đúng hơn là không theo kịp công nghệ, không biết sử dụng hoặc không khai thác hết các tính năng của công nghệ. Đồng thời, sự phát triển của mạng xã hội cũng gây khó khăn cho giảng viên trong việc lựa chọn và sử dụng tài liệu, nhất là việc tiếp cận, xác định những tài liệu khoa học, chính thống trên môi trường mạng. Ngoài ra, với những tính năng mới của mạng xã hội hiện nay nhiều giảng viên dễ rơi vào tình trạng "nghiện" internet và mạng xã hội dẫn đến tình trạng tham những "tinh thần", tham những thời gian, lợi dụng giờ làm việc để lướt mạng xã hội.

*Một số giải pháp nâng cao năng lực thích ứng với cuộc cách mạng 4.0 của đội ngũ giảng viên tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa*

Để thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, thời gian qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên bổ sung, cập nhật, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo bồi dưỡng theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa. Đặc biệt, trước tác động của đại dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 đến đầu năm 2022, Nhà trường đã kịp thời chỉ đạo chuyển sang hình thức học trực tuyến qua ứng dụng các phần mềm dạy học hiện đại như Zoom, Microsoft Teams, ... tăng dần khả năng sử dụng phương tiện dạy học mới cho đội ngũ giảng viên. Năm 2022, Nhà trường đã chủ động mời chuyên gia bồi dưỡng kỹ năng xây dựng hệ thống học liệu tạo điều kiện cho giảng viên tiếp cận và sử dụng các phương tiện, phương pháp hiện đại, kịp thời thích ứng với sự tiến bộ của khoa học công nghệ... Đội ngũ giảng viên cũng đã tích cực, nỗ lực chủ động và tự giác trong đổi mới phương pháp giảng dạy kết hợp sử dụng sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại đạt nhiều kết quả mới, thiết thực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong bối cảnh của cuộc công nghiệp lần thứ tư. Hầu hết, giảng viên của Nhà trường đều đã sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt các phương pháp thảo luận nhóm, chuyên gia, tình huống, sáng tạo và lồng ghép các trò chơi: ô chữ, đoán hình, câu hỏi trắc nghiệm hay các video, các đoạn phim tư liệu, ... trong bài giảng tạo sự hấp dẫn, thuyết phục hơn cho bài giảng. Qua đó, chất lượng giảng dạy của Nhà trường từng bước được nâng lên.

Tuy nhiên, để thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, về cơ bản đội ngũ giảng viên của Nhà trường vẫn còn những khó khăn, hạn chế nhất định. Việc áp dụng khai thác công nghệ 4.0 chỉ mới dừng lại ở các bài giảng, bài thuyết trình chủ yếu bằng công cụ PowerPoint nhưng cũng chưa được khai thác triệt để. Năng lực, kỹ năng làm chủ các phương tiện hiện đại hỗ trợ dạy học ở một số giảng viên còn yếu, ví dụ kỹ năng cắt ghép video, hình ảnh; kỹ năng khai thác thông tin trên internet, ... Thậm chí có một số giảng viên vẫn dùng bảng phấn truyền thống mà không sử dụng các phương tiện giảng dạy hiện đại. Một số giảng viên lớn tuổi mặc dù có kiến thức, kỹ năng sư phạm, có khả năng phân tích và lựa chọn thông tin một cách sâu sắc, song, còn hạn chế về khả năng tiếp cận với sự tiến bộ của khoa học

công nghệ, chưa sử dụng thành thạo các trang thiết bị hiện đại trong tìm kiếm thông tin, tài liệu trên Internet phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Từ thực tiễn trên, để nâng cao năng lực thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cho đội ngũ giảng viên thời gian tới, cần thực hiện các giải pháp cơ bản sau:

#### *Thứ nhất*, đối với lãnh đạo Nhà trường

Tiếp tục quán triệt tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên về những tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp tục định hướng và cung cấp thông tin phong phú, đa chiều, mở rộng, khuyến khích, động viên, tạo điều kiện nâng cao năng lực thu thập, xử lý thông tin cho mỗi giảng viên.

Tăng cường tổ chức mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phương tiện kỹ thuật hiện đại, kỹ năng khai thác, tìm kiếm và xử lý thông tin trên Internet cho cán bộ, viên chức của Nhà trường. Đặc biệt, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm hỗ trợ soạn giảng cơ bản, cần thiết cho giảng viên, cần tập trung chủ yếu vào những kỹ năng, thao tác mà giảng viên thường sử dụng hàng ngày, như tra cứu, tìm kiếm thông tin, soạn giảng, cách sử dụng một số phương tiện như máy ghi âm, ghi hình, máy chiếu, máy quay phim, chụp ảnh, cách thiết kế các phần mềm cơ bản, thông dụng để soạn giảng, làm đề thi, kiểm tra, nhất là về trắc nghiệm...

Tiếp tục tạo môi trường thuận lợi, điều kiện vật chất để giảng viên ứng dụng và tiếp cận các tiến bộ của khoa học công nghệ và giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Tiếp tục đầu tư hệ thống phòng học bảo đảm đầy đủ về số lượng trang thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động dạy và học. Quan tâm xây dựng hệ thống thư viện số với tính năng hiện đại, bổ sung hệ thống giáo trình, tài liệu mới được số hóa, đảm bảo cập nhật những vấn đề thực tiễn từ cuộc công nghiệp lần thứ tư phục vụ thiết thực cho hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học

#### *Thứ hai*, về phía đội ngũ giảng viên

Một là, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học

Giảng viên cần tích cực nghiên cứu và đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, từng bước thay đổi căn bản phương pháp truyền thụ phù hợp với từng đối tượng học viên khác nhau. Đồng thời, không ngừng nỗ lực, tìm tòi để nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giảng dạy từ khâu tìm kiếm tài liệu, khai thác thông tin đến soạn giáo án điện tử, các kỹ thuật trình chiếu,... để có được những bài giảng hấp dẫn, sinh động hơn. Với khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện dạy học hiện đại sẽ giúp giảng viên nhanh chóng tiếp cận với lượng tri thức khổng lồ của nhân loại; xử lý hiệu quả hệ thống thông tin đa chiều và cập nhật nhanh chóng, kịp thời những kiến thức mới, những vấn đề thực tiễn nóng bỏng để làm phong phú bài giảng

và nâng cao tính thực tiễn của bài giảng, đem lại sự hứng thú, say mê cho người học. Rõ ràng việc đổi mới và sử dụng các phương pháp dạy học tích cực kết hợp với nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, các phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại cho đội ngũ giảng viên là một trong những biện pháp quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị hiện nay.

Hai là, giảng viên cần phải rèn luyện cho mình kỹ năng tìm kiếm nguồn thông tin chính xác và chính thống.

Để nâng cao hiệu quả của việc tìm kiếm và cho ra kết quả tập trung, không dàn trải giảng viên cần sử dụng thành thạo các công cụ tìm kiếm thông tin trên mạng như Google, Cốc Cốc,... cần xác định rõ từ khóa tìm kiếm và đưa nội dung tìm kiếm vào trong dấu “ngoặc kép”, tìm kiếm theo tên miền, theo định dạng tập tin (.doc, .pdf...). Sau đó, giảng viên cần kiểm tra nguồn thông tin và nội dung của thông tin, đối chiếu, so sánh và đánh giá từ các nguồn thông tin tìm kiếm được để chọn lọc thông tin tin cậy, phù hợp với mục đích cần tìm kiếm. Nguồn tin chính thức là những thông tin được đăng, phát trên báo chí Việt Nam hoặc trên các trang thông tin điện tử của cơ quan Đảng, Nhà nước theo quy định pháp luật về báo chí, sở hữu trí tuệ (quy định tại Khoản 18 Điều 3 Nghị định 72/2013/NĐ-CP). Ngoài ra, các nguồn tin có nội dung đáng tin cậy là các trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội đã được các cơ quan chức năng cấp phép.

Ba là, giảng viên cần phải có lập trường chính trị vững vàng trong đấu tranh với quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Mạng xã hội không chỉ là nơi chứa đựng những thông tin, hình ảnh, sự kiện được cập nhật liên tục, không chỉ là phương tiện kết nối của cá nhân mà hiện nay nhiều cơ quan, tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội cũng đã ứng dụng những tính năng vượt trội của mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng chính sách pháp luật của Nhà nước...Tuy nhiên, mặt trái của mạng xã hội cũng ngày càng biểu hiện nhiều hơn, phức tạp hơn đặc biệt là tình trạng thông tin giả, sai sự thật, “xuyên tạc”, tiêu cực vẫn hằng ngày hằng giờ được đăng tải, chia sẻ trên mạng xã hội với những diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng nhằm mục đích kích động, chống phá Đảng và Nhà nước.

Vì thế, với vai trò tiên phong trên mặt trận tư tưởng, giảng viên phải luôn rèn luyện và giữ vững bản lĩnh chính trị, khi tham gia mạng xã hội cần bảo đảm tính đảng, tính khoa học để tiếp cận, tìm kiếm, cập nhật, bổ sung thông tin, tuyệt đối không sử dụng những thông tin lạc hậu thiếu căn cứ khoa học, chưa được kiểm chứng.

Tuân thủ nghiêm kỷ luật phát ngôn, tinh thần tự chịu trách nhiệm khi cung cấp, phát tán, đăng tải thông tin của cá nhân và những quy tắc ứng xử trên mạng xã hội. Thực hiện nghiêm Quyết định số 874/QĐ-BTTTT, ngày 17/6/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội, Quy

định 85-QĐ/TW của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên internet, mạng xã hội và Quy định số 804-QĐ/TU của Tỉnh ủy Khánh Hòa về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức khi tham gia mạng xã hội. Tích cực like, chia sẻ về các thông tin tích cực, những gương điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt,...các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trên các nền tảng xã hội, qua đó góp phần giáo dục, tuyên truyền, lan tỏa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, khi tham gia mạng xã hội, giảng viên cần cảnh giác phát hiện, đấu tranh và ngăn chặn kịp thời các thông tin “xuyên tạc”, sai sự thật, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và định hướng chính trị cho học viên. Điều này rất quan trọng vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận cho học viên khi tiếp cận các vấn đề về lý luận chính trị, tạo lập và củng cố vững chắc niềm tin của học viên về sự lãnh đạo của Đảng, sự phát triển ngày càng giàu mạnh, phồn vinh của đất nước. Qua đó, khơi dậy lòng tự hào, nhiệt huyết và ý chí quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ để không ngừng xây dựng địa phương, đất nước giàu mạnh thêm.

Nói tóm lại, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang tạo ra nhiều thời cơ và thách thức đối với việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại các trường chính trị nói chung và giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng. Trước những thời cơ và thách thức đó, đòi hỏi mỗi giảng viên cần chủ động, tự giác tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, rèn luyện bản lĩnh sư phạm, tự bồi dưỡng năng lực sử dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học để đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0/.

# **NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TẠI TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH KHÁNH HÒA TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ**

*ThS. Đặng Thị Phương  
Giảng viên Khoa Xây dựng Đảng*

Như chúng ta đã biết cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã thúc đẩy sự phát triển của nhân loại, tạo ra những cơ hội cho sự phát triển của mỗi quốc gia nhưng bên cạnh đó cũng đặt ra những thách thức cho mỗi quốc gia nhất là vấn đề bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh quốc gia, phòng chống diễn biến hòa bình. Đối với nước ta, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 các thế lực thù địch, phản động khai thác triệt để công nghệ thông tin, sử dụng mạng xã hội (facebook, youtube, blog, website...) để đăng phát, chia sẻ thông tin chống phá trên các trang cá nhân, tổ chức hội/nhóm, các diễn đàn xã hội dân sự; sử dụng truyền thông đại chúng, xuất bản báo chí ở nước ngoài, sản xuất băng, đĩa hình chuyên về trong nước; tài trợ cho một số cơ quan báo chí nước ngoài chuyên chống phá Việt Nam như VOA tiếng việt, RFA, RFI, BBC việt ngữ; tổ chức các hội thảo để xem xét lại các vấn đề liên quan đến lịch sử. Những thông tin, bài viết, hình ảnh, video, tài liệu, bản tin của chúng có nội dung xấu, độc với các luận điệu xuyên tạc, vu khống, thù địch, bôi nhọ bằng nhiều thủ đoạn, hình thức tinh vi, nguy hiểm, hoặc trắng trợn công khai hoặc bí mật, đặc biệt là vào thời điểm đại hội Đảng các cấp, dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, các kỳ họp của Quốc hội có thông qua các dự thảo luật, nghị quyết quan trọng.

Thông qua các luận điệu thù địch, phản động, chúng phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phê phán quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta; phủ nhận vai trò lãnh đạo, thành quả cách mạng của Đảng, Nhà nước ta và con đường đi lên XHCN. Chúng xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng, về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; đòi tự do báo chí, đa nguyên, đa đảng. Chúng dụ dỗ, lôi kéo, kích động các phần tử bất mãn, cực đoan, cơ hội chính trị ra sức chống phá Đảng và chính quyền; kích động các phần tử xấu và kêu gọi nhân dân tụ tập, biểu tình trái phép, kích động bạo loạn lật đổ, chống phá, đình công, bãi khóa... với âm mưu gây bất ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây chia rẽ nội bộ, gieo rắc ngờ vực, hoài nghi nhằm làm giảm sút lòng tin, lý tưởng cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, chế độ, hòng thực hiện âm mưu chiến lược “Diễn biến hoà bình”.

Trước những thủ đoạn, hình thức chống phá tinh vi, nguy hiểm, đặc biệt là việc khai thác triệt công nghệ thông tin để tuyên truyền chống phá trên mạng xã hội và truyền thông xã hội của các thế lực thù địch, phản động, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Nghị quyết đề ra bảy nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trong đó nhiệm vụ trọng tâm là: Tiếp tục làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức ngày càng đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác-

Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, hoàn thiện hệ thống lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta trong tình hình mới; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo hướng chủ động, tích cực và có tính thuyết phục cao,...

Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đòi hỏi có sự chung tay của cả hệ thống chính trị các cấp từ trung ương đến địa phương; có sự chung tay góp sức của nhân dân trong và ngoài nước. Trong đó có vai trò quan trọng của các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nói chung, Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nói riêng. Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương về lý luận chính trị - hành chính; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; kiến thức về một số lĩnh vực khác; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Như vậy với vai trò là trường Đảng địa phương, đối tượng học viên là các cán bộ, đảng viên của tỉnh đã kinh qua thực tiễn công tác, đội ngũ giảng viên của Nhà trường chính là “người thầy đặc biệt” trong thực hiện công việc “gốc” của Đảng, có nhiệm vụ không chỉ cung cấp cho người học những tri thức khoa học đơn thuần mà còn bồi dưỡng niềm tin, định hướng tư duy, hành động cho các thế hệ học viên.

Nhận thức tầm quan trọng của Nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh hiện nay, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã quan tâm lãnh đạo quán triệt đến đội ngũ cán bộ, viên chức trong toàn Trường các văn bản của Đảng, của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, của Tỉnh ủy Khánh Hòa về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cụ thể như Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Kế hoạch số 10-KH/HVCTQG ngày 24/7/2019 và Hướng dẫn số 475-HD/HVCTQG ngày 24/9/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Kế hoạch số 147-KH/TU ngày 5/8/2019 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch,.... Ngày 29/11/2022, Ban Chỉ đạo 35 được thành lập theo Quyết định số 278-QĐ/TCT của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa.

Trong những năm gần đây việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận như: hiện nay nhà trường đang triển khai 01 đề tài tổng kết thực tiễn về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; một số giảng viên có các bài viết trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Nhà trường đã xây dựng được chuyên mục bảo vệ nền

tăng tư tưởng của Đảng trên trang thông tin điện tử; năm 2023, Nhà trường đã xuất bản tập san Thông tin lý luận và thực tiễn số 13 về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; nhiều giảng viên đã lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vào trong các bài giảng lý luận chính trị; một số giảng viên và học viên có bài viết tham gia cuộc thi viết chính luận khoa học “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” do Ban Chỉ đạo 35 Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức,...

Tuy nhiên, cần phải thẳng thắn thừa nhận những kết quả đã đạt được trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa đã đạt được chưa tương xứng với vị thế của Nhà trường. Đến nay, Nhà trường vẫn chưa xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết 35 gắn với việc xác định nghĩa vụ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giảng viên, chuyên viên, người lao động; số lượng các bài viết trong chuyên mục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên trang thông tin điện tử còn ít; Nhà trường chưa tổ chức được các hội thảo, tọa đàm khoa học, sinh hoạt chuyên môn, chưa phát hành được nhiều tập san có nội dung về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; qua khảo sát học viên thì việc lồng ghép nội dung bảo vệ nền tảng của Đảng trong các bài giảng giữa các giảng viên vẫn có sự trùng lặp; một số học viên chưa hiểu rõ hoặc không quan tâm đến nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng,...

Trong thời gian tới để phát huy vai trò của Nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Nhà trường cần xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nhiệm vụ này, trong đó xác định toàn thể cán bộ, giảng viên, chuyên viên, nhân viên và học viên trong nhà trường phải tăng cường tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của Trường được cần được thực hiện trên 03 mặt công tác chủ yếu: công tác giảng dạy, công tác nghiên cứu khoa học và công tác tuyên truyền.

*Trong giảng dạy*, nhà trường tăng cường kết hợp giảng dạy lý luận với giáo dục về nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Định hướng, tổ chức thực hiện các giải pháp phát huy vai trò, trách nhiệm của giảng viên, học viên tham gia tích cực vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nâng cao năng lực đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cho học viên thông qua hoạt động giảng dạy lý luận chính trị, đòi hỏi giảng viên phải là người có bản lĩnh, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị, phải nắm chắc và sâu sắc về những nguyên lý lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn đấu tranh, phản bác. Đổi mới phương pháp giảng dạy, sử dụng nhiều phương pháp khác nhau nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học viên. Nâng cao chất lượng các buổi thảo luận. Trong giờ thảo luận, giảng viên nên mở rộng vấn đề bằng cách lựa chọn những vấn đề có tính thời sự, thực tiễn, đưa ra những quan

điểm sai trái, thù địch có liên quan đến nội dung các bài đã học yêu cầu học viên vận dụng kiến thức lý luận đã học để phản bác lại các quan điểm đó. Để thực hiện tốt nội dung này đòi hỏi mỗi giảng viên phải không ngừng học tập, rèn luyện, trau dồi chuyên môn, năng lực công tác, phải là những nhà sư phạm có kiến thức khoa học vững chắc, lý luận sắc bén, kiến thức thực tiễn phong phú, có phương pháp sư phạm và đặc biệt phải là tấm gương chuẩn mực trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng để học viên lấy đó học tập.

*Trong công tác nghiên cứu khoa học*, nhà trường cần bổ sung các nhiệm vụ nghiên cứu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học hằng năm của nhà trường. Xây dựng cơ chế khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận trên mạng xã hội bằng các hình thức viết bài, xây dựng câu hỏi, tình huống phục vụ thảo luận, thi. Hằng năm tổ chức các hội thảo, tọa đàm khoa học có nội dung liên quan đến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận; văn học, nghệ thuật và trên mạng xã hội.

*Trong công tác tuyên truyền*, nhà trường cần chỉ đạo xây dựng chuyên mục về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên tập san Thông tin Lý luận và Thực tiễn”, Mỗi tập san ít nhất phải có 01 bài viết về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Bổ sung nội dung trong quy chế hoạt động của trang thông tin điện tử, quy định cụ thể nhiệm vụ cho các khoa, phòng, định kỳ phải có các bài viết trên trang thông tin điện tử nói chung, chuyên mục bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói riêng. Định kỳ hàng quý đưa nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào nội dung các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, đoàn thể của học viên./.

## MẠNG INTERNET VỚI CÔNG TÁC GIẢNG DẠY Ở TRƯỜNG CHÍNH TRỊ

*ThS. Võ Thị Hồng Thắm  
Trưởng Khoa Nhà nước và pháp luật*

Internet là một hệ thống thông tin toàn cầu có thể được truy nhập công cộng gồm các mạng máy tính được liên kết với nhau. Hệ thống này truyền thông tin theo kiểu nối chuyên gói dữ liệu (packet switching) dựa trên một giao thức liên mạng đã được chuẩn hóa (giao thức IP).

Ngày nay, mạng Internet có mặt ở khắp mọi nơi và là một phần không thể thiếu trong cuộc sống hiện đại. Nó có vai trò rất lớn đối với xã hội và được ví như một kho lưu trữ khổng lồ, cho phép người dùng tra cứu và tìm kiếm bất kỳ thông tin nào mà họ muốn thông qua các trình duyệt web như Google, Microsoft, Cốc Cốc... Internet giúp cho việc kết nối tiện lợi, nhanh chóng và thú vị hơn, mở ra cơ hội làm việc và kiếm tiền cho người dân. đồng thời giúp cho việc đa dạng hóa và đơn giản hóa việc học tập, làm việc của cán bộ, công chức và người dân.

Hiện nay, mạng Internet được ứng dụng, sử dụng phổ biến tại Việt Nam. Thông qua Internet, mỗi cá nhân, công dân có thể tiếp cận với hệ thống thông tin toàn cầu, với các kho kiến thức về tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đồng thời, thông qua các trang thông tin cá nhân cho phép mọi người khi đăng nhập có thể trao đổi thông tin, kết bạn, chia sẻ tâm tư, tình cảm, suy nghĩ...trên mọi góc cạnh của đời sống xã hội, ở tất cả các tầng lớp Nhân dân. Nhà nước ta cũng đã ban hành nhiều văn bản pháp luật làm cơ sở pháp lý cho mạng Internet hoạt động như Luật Công nghệ thông tin 2006; Luật Viễn thông 2009; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên mạng; Nghị định số 27/2013/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP... Theo các văn bản này, Nhà nước tạo điều kiện phát triển Internet, mở rộng các hoạt động thương mại, hỗ trợ cải cách hành chính, tăng tiện ích xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân và bảo đảm an ninh quốc phòng; thúc đẩy việc ứng dụng Internet trong các cơ quan các cơ quan, tổ chức và bảo đảm an toàn và an ninh thông tin, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet; tăng cường vai trò, vị trí và trách nhiệm của các cấp chính quyền trong việc quản lý Internet.

Trên thực tế, mạng Internet đã đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, đặc biệt là trong lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử nhằm tăng hiệu quả minh bạch trong cung ứng dịch vụ hành chính công, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời giảm áp lực cho cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, bảo đảm rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa, chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

Đối với trường chính trị có chức năng chủ yếu là đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về lý luận chính trị, hành chính; về đường lối, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, mạng Internet có 1 vai trò, ý nghĩa rất quan trọng đối với công tác giảng dạy bởi những lợi ích sau đây:

Thứ nhất, thông qua mạng Internet, giảng viên tìm được những thông tin phong phú, đa dạng và cần thiết phục vụ cho công tác giảng dạy. Ở trường chính trị, giảng viên với đặc thù giảng dạy nhiều môn, trong mỗi môn giảng nhiều chuyên đề, mỗi 1 chuyên đề liên quan đến nhiều kiến thức, có khi về triết học Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về xây dựng Đảng, về công tác đoàn thể, về Nhà nước, về pháp luật, về quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.... Do đó, người giảng viên cần cập nhật nhiều loại kiến thức để phục vụ cho bài giảng của mình. Ngoài hệ thống giáo trình là nguồn tài liệu cơ bản, giảng viên cần thu thập kiến thức ở nhiều kênh khác nhau. Trong đó, Internet là kênh giúp cho giảng viên tìm được các thông tin phong phú và đa dạng hơn hết. Internet được xem là một cuốn “bách khoa toàn thư” khổng lồ, chứa đựng kho tàng thông tin, kiến thức khác nhau, từ thông tin chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ đến cả các loại thông tin mang tính giải trí, thư giãn... đồng thời thông tin trên internet không chỉ thể hiện bằng văn bản, mà còn ở dạng âm thanh, hình ảnh, video, ... giúp cho bài giảng thêm phong phú và sinh động.

Thứ hai, thông qua mạng internet đã giúp cho giảng viên tìm kiếm được các thông tin cập nhật mới nhất và nhanh hơn nhiều so với tìm kiếm bằng cách thông thường như gặp chuyên gia, đến thư viện... Tất cả các tin tức, hình ảnh, video, sự kiện dù nhỏ, dù lớn, từ trong nước đến quốc tế luôn được cập nhật liên tục, bổ sung hàng ngày, hàng giờ, từng phút, từng giây. Vì vậy, giảng viên có thể tìm thấy thông tin mình cần dễ dàng và nhanh chóng bằng máy tìm kiếm. Chỉ bằng một cú click chuột giảng viên có thể thu thập và sử dụng vô số tài nguyên về lĩnh vực đang tìm kiếm rất kịp thời và nhanh hơn nhiều so với các hình thức thu thập thông tin khác.

Thứ ba, Internet giúp giảng viên nâng cao tính sáng tạo và trở nên linh hoạt hơn trong quá trình giảng dạy của mình. Hiện nay, đa số giảng viên đều sử dụng giáo án điện tử thay vì giáo án truyền thống. Giáo án điện tử không chỉ bao gồm nội dung bài giảng mà trong đó còn kèm theo các hình ảnh và video minh họa, tạo sự sinh động, hấp dẫn đối với người học, làm cho các buổi học thú vị hơn. Ngoài ra, Internet còn giúp xây dựng phương thức học tập hiện đại, người học đóng vai trò là người học số, người dạy đóng vai trò là người dạy số, tài liệu học tập là tài liệu số, học chủ động, học cộng tác đang dần thay thế phương thức học tập truyền thống.

Thứ tư, giảng viên có thể tìm kiếm thông tin mọi lúc, mọi nơi, nếu có thiết bị tìm kiếm được kết nối Internet. Không ai có thể phủ nhận những lợi ích mạng Internet mang lại với những tính năng vô cùng đa dạng cho phép những người đã đăng ký tài khoản sử dụng có thể kết nối, chia sẻ, trao đổi thông tin mọi lúc, mọi nơi, với bất cứ ai, bất cứ khi nào họ muốn. Đối với công tác giảng dạy, mạng Internet là nguồn học liệu số vô cùng dồi dào và cực kỳ hữu ích cho công tác nghiên cứu, dạy và học. Việc

truy cập, tìm kiếm thông tin trên internet rất thuận lợi vì chỉ cần thông qua một vài thao tác đơn giản trên thiết bị có kết nối internet là người giảng viên có thể tra cứu một cách dễ dàng ngay lập tức, ở mọi thời điểm, mọi không gian, giúp cho người giảng viên chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, chọn lọc, tích lũy, trau dồi kiến thức, nâng cao chất lượng bài giảng. Đồng thời, qua các mạng xã hội như Youtube, Facebook, Zalo... giảng viên có thể tạo các nhóm học tập, tương tác trực tuyến với học viên mà không cần mất thời gian di chuyển đến cùng một nơi hay một địa điểm để trao đổi thông tin hoặc chia sẻ những nội dung học tập.

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích do mạng Internet mang lại, giảng viên cũng phải cẩn trọng khi thu thập thông tin trên mạng bởi những lý do sau: Thứ nhất, với sự bùng nổ khó kiểm soát của nhiều chủng loại thông tin như hiện nay, có thông tin khoa học, báo chí chính thống nhưng cũng có những tin lá cải, giả mạo, lừa gạt... Thứ hai, nhiều thông tin không được kiểm duyệt, có nguồn thông tin đáng tin cậy nhưng cũng có nguồn thông tin không thực sự đáng tin cậy. Thứ ba, đối tượng đưa thông tin lên internet rất đa dạng và mục đích chia sẻ thông tin cũng rất khác nhau. Thông tin chân thực ban đầu có thể bị làm sai lệch rồi tiếp tục phát tán vì động cơ, lợi ích riêng. Vì vậy, thông tin trên internet có độ tin cậy rất khác nhau. Thứ tư, một số thế lực thù địch, phản động, phản tử bất mãn chính trị đã triệt để lợi dụng mạng Internet, các trang mạng xã hội để tuyên truyền chống phá nước ta với mục đích xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thủ tiêu sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa bằng cách lập ra hàng trăm trang web, blog cá nhân mà phần lớn máy chủ đặt ở nước ngoài để truyền bá các quan điểm sai trái, tung tin xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; vu cáo, bịa đặt, chia rẽ Đảng, Nhà nước với Nhân dân; thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”...

Vì vậy, để có được nguồn thông tin đáng tin cậy và hữu ích phục vụ cho nhu cầu giảng dạy, nghiên cứu, người giảng viên cần phải là độc giả thông minh, tỉnh táo trong chọn lọc thông tin. Cần nhận thức rõ những mặt tích cực, cũng như mặt trái của các kênh thông tin trên mạng Internet và các trang mạng xã hội; nhận diện được những quan điểm sai trái, âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch nhằm chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng. Qua đó, mỗi giảng viên cần phải tích cực phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các thông tin xấu, độc trên mạng để góp phần bảo đảm cho mạng Internet là một trong những kênh truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nhanh chóng và hiệu quả nhất./.

## **DẠY HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ THỜI 4.0 – GIÁ TRỊ NGƯỜI THẦY**

*ThS. Bùi Nguyễn Hồng Quyên  
Giảng viên Khoa Lý luận cơ sở*

Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 cùng với những thành tựu nổi bật liên quan tới internet, điện thoại thông minh, trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội, kỹ thuật công nghệ cao, ứng dụng phần mềm... tác động vô cùng to lớn đến mọi lĩnh vực trong đó có giáo dục. Lĩnh vực giáo dục phải đương đầu với thách thức to lớn khi phải đổi mới phương pháp dạy và học. Người dạy học cũng phải thay đổi để thích ứng với tốc độ hiện đại hóa của xã hội cũng như để duy trì mối quan hệ với người học nhằm tạo ra một môi trường học tập hiệu quả. Chính vì vậy, giáo dục trong thời đại công nghiệp 4.0 là nền giáo dục tạo ra sự đổi mới, mang tới cho người dạy và người học cơ hội phát triển năng lực theo hướng tự do, đồng thời gắn kết, vận dụng công nghệ vào sự phát triển kinh tế - xã hội.

Trong lĩnh vực giảng dạy lý luận chính trị nói riêng và giảng dạy nói chung trước đây hầu như theo phương pháp truyền thống, giáo viên thực hiện vai trò truyền đạt kiến thức từ cơ bản cho tới nâng cao, học viên chủ yếu lắng nghe, thì hiện nay, trình tự này đã được thay đổi. Giáo viên hiện nay không được xem là trung tâm nữa mà đóng vai trò là người dẫn dắt, giải đáp thắc mắc và đưa ra kết luận cuối cùng. Người học trở thành trung tâm của quá trình giáo dục, với sự hướng dẫn của giáo viên, người học có thể tìm kiếm kiến thức thông qua mạng internet, các giờ lên lớp sẽ tập trung vào kiến thức mở rộng, các bài thuyết trình, phân tích và giải quyết những vấn đề được đặt ra. Nói như vậy có phải vai trò của giáo viên đang thuyên giảm đi đáng kể và không còn quan trọng nữa?

Giảng dạy lý luận chính trị có tính đặc thù riêng khi đối tượng người học là cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, tổ chức xã hội của đất nước, quá trình dạy học không chỉ đơn thuần là thầy nói trò nghe nữa mà tính trao đổi, thảo luận ở trong môi trường này phải cao hơn những cấp học khác bởi những kiến thức lý luận được truyền đạt và lĩnh hội đã và đang được kiểm nghiệm qua thực tiễn bởi hai đối tượng một cách sâu sát. Vậy vai trò của người thầy trong quá trình giảng dạy lý luận chính trị thời đại 4.0 sẽ như thế nào?

Vai trò của người thầy giảng dạy lý luận chính trị hiện nay được thể hiện ở những khía cạnh sau:

Trong bối cảnh hiện nay khi internet, mạng xã hội và truyền thông bùng nổ, mọi thông tin đều được cập nhật trên không gian mạng và người học chỉ cần gõ từ khóa của vấn đề là có thể có hàng nghìn thông tin, và nội dung các môn học lý luận chính trị cũng như thế, và thực tế hiện nay là giáo viên không phải là người duy nhất có được kiến thức và thông tin giá trị. Khi người dạy không còn là người duy nhất có được kiến thức và thông tin giá trị thì người thầy phải biết cách khai thác giá trị tri thức người học lĩnh hội được, giúp người học hiểu ý nghĩa của thông tin, dựa trên nhu cầu học hỏi của học viên để gợi mở và định hướng nhiều hơn là truyền đạt kiến thức; giúp người học phân biệt sự khác biệt giữa những gì quan trọng và không quan trọng. Trên hết, đó là khả năng kết hợp những thông tin thu được thành một bức

tranh rộng lớn về vấn đề đang tìm hiểu, có như vậy người học sẽ nhớ nội dung vấn đề lâu hơn, sâu sắc hơn.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện giảng dạy, không phải lớp học nào giảng viên cũng thành công thực hiện nhiệm vụ lấy người học làm trung tâm bởi vì đối tượng học lý luận chính trị thường đi học để có tầm bằng trung cấp lý luận chính trị nên học cho có, chỉ cần qua môn là được, thậm chí có người còn cho rằng học những môn lý luận chính trị không mang lại bài học gì cho công việc và cuộc sống nên không muốn học không muốn tìm hiểu nên không hợp tác với người dạy. Với trường hợp này cần có sự thay đổi từ giảng viên đó là thay đổi phương pháp giảng dạy, không nhất thiết phải là phương pháp dạy học tích cực hoàn toàn mà có thể nêu vấn đề và tạo ra những cuộc trao đổi thông tin với người học. Ví dụ giảng viên đặt một vấn đề có trong thực tiễn cho người học thảo luận, trao đổi, tranh luận phát huy tinh thần biết phê phán, tư duy độc lập, năng lực hợp tác tích cực và hỗ trợ có hiệu quả giữa người học với những gì họ muốn biết. Để làm được điều này yêu cầu người dạy phải nắm vững kiến thức nền, có tích lũy lượng lớn thông tin thực tiễn, có tư duy logic và phản biện tốt. Có như vậy người dạy mới có thể thay đổi cách thức giảng dạy từ chỗ truyền đạt tri thức sang là người cung cấp cách hiểu mới cho người học. Sự biến đổi lớn về vai trò người dạy - truyền thụ kiến thức theo cách truyền thống sang vai trò xúc tác và điều phối, họ phải chuyển sang chức năng hướng dẫn người học.

Và điều tôi nhận thấy vai trò của người dạy lý luận chính trị cần phải có đó là xây dựng giá trị bài giảng, lan tỏa giá trị đó tới người học. Giá trị này xuất phát từ tâm huyết làm nghề, từ việc chất lọc, nghiên cứu, tìm hiểu, soạn giảng những nội dung lý luận, xâu chuỗi logic nội dung vấn đề đến cách thức diễn đạt, liên hệ vấn đề với thực tiễn sinh động, có liên hệ so sánh, có trao đổi thông tin với người học... để tổng hợp tất cả những yếu tố này trí tuệ nhân tạo và khoa học công nghệ chưa thể đáp ứng. Trong dạy học thì lời nói và cách biểu đạt của người thầy là vô cùng quan trọng, thông qua đó những giá trị được truyền đạt, thông qua ngôn ngữ hình thể, ánh mắt, ngữ điệu để nêu hay chốt vấn đề, khẳng định giá trị của vấn đề tới người học. Người dạy lý luận chính trị có trách nhiệm truyền đạt cho người học hệ thống tri thức khoa học, đặc biệt là truyền bá cho họ hệ thống các giá trị tư tưởng quan điểm nền tảng tư tưởng, củng cố niềm tin học viên vào hệ thống chính trị... Để làm được điều này không dễ bởi đối tượng người học đã tiếp xúc với nhiều vấn đề xảy ra trong đời sống và với sức mạnh của mạng xã hội người học tiếp cận vô số thông tin chính thống hay không chính thống, có thể làm cho niềm tin của họ bị lung lay. Vậy nên việc người thầy trong quá trình soạn bài đến giảng dạy phải xây dựng cho được chuỗi giá trị thuyết phục và truyền đạt cho được những giá trị đó tới người học là cả một quá trình và cũng là nghệ thuật thuyết phục phải trau dồi để truyền bá cho họ thế giới quan khoa học, lý tưởng, niềm tin đúng đắn, khơi dậy và bồi dưỡng cho họ những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, năng lực sáng tạo của một người công dân. Như C.Mác đã nói: “Ngôn ngữ là cái vỏ vật chất của tư duy” vậy nên cho dù khoa học và công nghệ phát triển như thế nào đi chăng nữa thì cũng không thể thay thế được hoàn toàn vai trò của người giáo viên.

Có người đã cho rằng: “Người giáo viên bình thường mang chân lý đến cho trò, người giáo viên giỏi biết dạy cho trò đi tìm chân lý”. Nói vậy là giá trị của người thầy giảng dạy lý luận chính trị không chỉ gói gọn trong việc truyền đạt tri thức lý luận và truyền cảm hứng qua bài học, mà sâu xa hơn mỗi người thầy là một tấm gương về đạo đức, lễ lối, tác phong, tư tưởng. Giáo dục là gốc rễ của sự phát triển đất nước, giáo dục tốt, người thầy tốt xã hội sẽ giáo dục nhiều con người tốt. Chính vì vậy, để nâng cao phẩm chất đạo đức của nhà giáo, mỗi một thầy, cô giáo phải hiểu, thấm nhuần tư tưởng và đạo đức của Hồ Chí Minh về giáo dục. Mỗi người phải không ngừng rèn luyện để hoàn thiện lối sống, nhân cách của mình; sống có tấm lòng nhân ái, làm việc có trách nhiệm với danh dự nghề nghiệp và xã hội, rèn luyện phẩm chất đạo đức tốt, học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đạo đức trong sáng, không tư lợi cá nhân, công tâm, khách quan với đồng nghiệp với học viên thì khi đứng trên bục giảng truyền đạt tri thức, đường lối, chủ trương, chính sách mới có người nghe, rồi mới có chữ tín để có thể thuyết phục và khi xây dựng được chữ tín mới hy vọng trao giá trị tích cực, nhân văn từ bài giảng. Có như vậy người thầy trong thời đại 4.0 mới xây dựng và tạo nên những giá trị khác hẳn so với người thầy trên không gian mạng, người thầy của trí tuệ nhân tạo. Cốt lõi suy cho cùng vẫn hướng tới ý thức sinh động của con người, ý thức của vật thể sống trong đời thực, ý thức được rèn luyện, trau dồi, học hỏi mà có chứ không phải ý thức được lập trình sẵn hoạt động theo bản lập trình có sẵn.

Có thể khẳng định, người thầy giảng dạy lý luận chính trị trong trong thời 4.0 vẫn còn vị trí, vai trò vô cùng quan trọng đối với người học. Những giá trị thiết thực của người thầy trong thời đại này không phải là những điều gì đó xa vời hay đã lạc hậu mà nằm trong chính tầm tay của người giáo viên. Ở đó, mỗi người thầy luôn phải luôn ý thức xây dựng và trau dồi về đạo đức, trí tuệ, công nghệ và sáng tạo. Đạo đức là nền tảng quan trọng không thể thiếu trong từng ngành nghề, đặc biệt là nghề giáo; Trí tuệ là nền móng vững chắc đi song song với tự học, tự mày mò để không bị tụt hậu là làm mới, thay đổi công nghệ; Sáng tạo chính là sự linh hoạt để làm mới mình, làm mới tiết dạy, làm mới kiến thức, làm mới phương pháp. Ở bất kỳ môn học nào, người giáo viên cũng đều có thể sáng tạo được nếu chịu khó, chịu tìm hiểu, chịu làm mới bản thân để theo kịp với quá trình phát triển của xã hội của công nghệ. Có như vậy giá trị của người thầy là không thể thay thế dù ở xã hội nào./.

**PHÁT BIỂU TỔNG KẾT HỘI THẢO**  
**TẠI HỘI THẢO KHOA HỌC**  
**“GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG THỜI ĐẠI 4.0”**  
**(ngày 28/3/2024)**

-----

*Kính thưa quý vị đại biểu!*

*Thưa các đồng chí tham dự hội thảo!*

Sau một buổi làm việc khẩn trương, nghiêm túc với tinh thần trách nhiệm cao, Hội thảo “**Giảng dạy lý luận chính trị trong thời đại 4.0**” đã hoàn thành nội dung, chương trình đề ra.

Hội thảo đã nghe 06 báo cáo tham luận và 06 ý kiến phát biểu, tập trung làm rõ những nội dung chính: (1) Khẳng định giá trị bền vững và ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin gắn với Cách mạng công nghiệp 4.0 trong giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa; (2) Những yêu cầu đặt ra trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; (3) Áp dụng chuyển đổi số trong giảng dạy lý luận chính trị tại Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa; (4) Sử dụng phòng học thông minh trong giảng dạy; (5) Dạy học lý luận chính trị thời 4.0 – giá trị người thầy; (6) Một số yêu cầu và giải pháp cơ bản đối với giảng viên Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay.

Qua các tham luận gửi về và ý kiến phát biểu tại Hội thảo cho thấy:

- *Thứ nhất*, tác động của cuộc Cách mạng 4.0 đối với ngành giáo dục nói chung và công tác giảng dạy lý luận chính trị nói riêng là vô cùng to lớn, đòi hỏi phải có sự đổi mới trong tư duy và hành động của Nhà trường, giáo viên, học viên, nội dung, phương pháp giảng dạy để thích ứng.

- *Thứ hai*, yêu cầu đặt ra đối với Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa, trung tâm chính trị cấp huyện là phải nhanh chóng tiếp cận, ứng dụng và làm chủ các công nghệ giáo dục mới đem lại từ cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 để *thực hiện* chuyển đổi số toàn diện trong: giảng dạy, quản lý hồ sơ học viên, xây dựng chương trình giảng dạy, sử dụng phòng học thông minh, mô hình lớp học đảo ngược,... để nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị, gắn những nội dung lý luận khô khan, trừu tượng với hình ảnh, video, tình huống thực tế sinh động, tạo sự hấp dẫn, hứng thú đối với học viên.

*Thứ ba*, ứng dụng khoa học và công nghệ của cuộc Cách mạng 4.0 với mục đích chính là nâng cao hiệu quả quản lý trong Nhà trường và các trung tâm,

nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng và giữ vững văn hóa “trường Đảng” trong thời kỳ mới.

*Thưa các đồng chí!*

Các bài tham luận, các ý kiến phát biểu tâm huyết của các đồng chí sẽ là những tài liệu hết sức quý báu để Nhà trường đưa ra các định hướng, các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị trong thời gian tới, góp phần đưa Trường Chính trị tỉnh Khánh Hoà đạt chuẩn mức 1 vào năm 2025.

Sau Hội thảo này, tôi đề nghị:

1. Ban Biên tập Hội thảo biên tập lại bài viết và xuất bản Kỷ yếu hội thảo;
2. Lãnh đạo các khoa, phòng nghiên cứu kỹ các bài tham luận để chủ động triển khai hoặc đề xuất các ý tưởng ứng dụng công nghệ vào hoạt động quản lý, giảng dạy tại Nhà trường.
3. Mỗi cán bộ, giảng viên, viên chức của Nhà trường trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ được giao cần tích cực, chủ động nghiên cứu, ứng dụng những thành tựu của Cách mạng 4.0 trong thực hiện nhiệm vụ.

Tôi xin tuyên bố bế mạc Hội thảo “***Giảng dạy lý luận chính trị trong thời đại 4.0***”. Một lần nữa, xin chân thành cảm ơn quý vị đại biểu và các đồng chí đã dành thời gian về dự Hội thảo.

Kính chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!

*Xin trân trọng cảm ơn!*